

Chương 1

RL.A:LẮNG NGHE VÀ CHÚ Ý

Các kỹ năng trong chuỗi này là nền tảng cho sự học hỏi về sau này. Khi một đứa trẻ có thể nhìn và lắng nghe người khác thì bé có thể hiểu được họ, những đứa trẻ điếc hoặc mù thì phải học cách phản ứng kiểu khác, nhưng chúng cũng phải biết tập trung trước khi làm việc khác.

Khi trẻ và học sinh tham gia vào chương trình mariquiry, bốn kỹ năng đầu tiên trong chuỗi này cung cấp cho họ điểm khởi đầu. Các kỹ năng này không đòi hỏi những kỹ thuật dạy đặc biệt-thay vào đó phụ huynh được hướng dẫn cách quan tâm bình thường đến con cái của họ và sẽ phát triển kỹ năng này. Thật vậy trong phần lớn các kỹ năng trong chuỗi này chúng ta không phân biệt được giữa các tình huống 'dạy' và 'thực hành' trong vui chơi hoặc các hoạt động trong nhà. Hầu như mọi việc bạn làm với con bạn đều liên quan đến kỹ năng dạy sự tập trung.

Bạn sẽ thấy có một số chông chéo giữa chuỗi này với các kỹ năng cá nhân và xã hội đã miêu tả trong chuỗi PS.A. Đặc biệt ở trẻ mới sinh sự chú ý và sự hoà hợp có danh giới gần nhau. Một khi con bạn biết duy trì giao tiếp bằng mắt, nhận thức về khả năng diễn đạt ngôn ngữ hoặc giao tiếp sẽ làm cho bạn tiếp thu tối đa thời gian với con bạn. Và chúng tôi cũng lưu ý bạn xem quyển 3, chương 1 và 2.

Phần lớn các kỹ năng trong chuỗi này được bé thành thạo trong 12 tháng đầu của quá trình phát triển bình thường. Bạn sẽ thấy chỉ có một kỹ năng cho các năm 2, 3 và 4 tuổi, tất cả những kỹ năng ấy đều liên quan đến khả năng tập trung và trả lời một câu chuyện của trẻ.

Dưới đây chúng tôi liệt kê tất cả kỹ năng trong chuỗi này.

0 đến 3 tháng tuổi

1. Phản ứng với âm thanh bằng cách giật mình hoặc thay đổi thái độ.
2. Phản ứng với tiếng nói bằng cách giật mình hoặc thay đổi thái độ.
3. Chăm chú nhìn một khuôn mặt trong giây lát.
4. Duy trì sự giao tiếp mắt (nhìn mắt và miệng người nói).
5. Chú ý môi trường xung quanh bằng cách nhìn từ vật này sang vật kia.

3 đến 6 tháng

6. Mất nhìn về hướng tiếng động.
7. Quay về hướng tiếng động (xác định vị trí bằng mắt và đầu).
8. Quay về hướng giọng nói (xác định vị trí bằng mắt và đầu).

6 đến 9 tháng

9. Ngồi yên trên ghế và chú ý đến một người hoặc vật.
10. Xem tranh hoặc vật hai phút với người lớn.
11. Thay đổi về mặt phản ứng với giọng nói thân thiện hay giận dữ.

9 đến 12 tháng

14. Lắng nghe một người nói trong khi xung quanh ồn ào

18 tháng đến 2 tuổi

37. Lắng nghe hết một truyện ngắn.

2 đến 3 tuổi

64. Chú ý vào một câu chuyện trong 10 phút, một người đọc một người nghe.

3 đến 4 tuổi

91. Trả lời các câu hỏi đơn giản, bằng lời hoặc chỉ chỗ, trong suốt một câu chuyện.

PHẢN ỨNG LẠI ÂM THANH BẰNG CÁCH GIẬT MÌNH HOẶC THAY ĐỔI THÁI ĐỘ RL.A1.

Kỹ năng này được coi là điểm mốc của sự phát triển, được dùng trong hầu hết các đánh giá để xác định một mức độ phát triển nào đó đã đạt được hay chưa. Kỹ năng này thường không đòi hỏi kỹ thuật dạy đặc biệt nào cả. Nếu một đứa trẻ sau vài tuần đầu đời vẫn tỏ ra không phản ứng chút nào với âm thanh, thì mới cần tìm đến sự lượng giá mang tính chuyên môn.

Dù không cần phương pháp dạy đặc biệt, tuy nhiên ngay từ ban đầu cần tạo thói quen giới thiệu cho con bạn các loại âm thanh khác nhau- không phải làm bé giật mình (trừ phi với mục đích đánh giá), mà để gia tăng từ từ nhận thức của bé về các loại âm thanh xung quanh bé.

Cách đánh giá

-Dụng cụ : Một cái chuông hoặc lúc lắc kêu to.

-Phương pháp : khi con bạn tỉnh táo và nằm ngửa, lắc chuông hoặc lúc lắc gần trẻ nhưng ngoài tầm nhìn của trẻ. Bạn có thể thử vài lần.

Con bạn có thể nhận biết tiếng động này bằng cách chớp mắt hoặc hơi cứng người một chút, hoặc thay đổi cử động. Có thể bé bắt đầu khóc, hoặc nếu bé đang khóc thì sẽ ngừng khóc.

Bạn cũng có thể đánh giá khả năng này bằng cách quan sát kỹ con bạn khi chuông điện thoại reo hoặc khi có tiếng đập cửa.

Đánh dấu + nếu con bạn biểu lộ nhận thức về âm thanh theo bất cứ cách nào đã mô tả như trên.

PHẢN ỨNG LẠI TIẾNG NÓI BẰNG CÁCH GIẬT MÌNH HOẶC THAY ĐỔI THÁI ĐỘ RL.A2

Phản ứng lại giọng nói thường bắt đầu hơi trễ hơn so với phản ứng lại âm thanh, dù rằng không thường xuyên như vậy.

Và, tuy rằng thường không đòi hỏi phương pháp dạy đặc biệt, nhưng theo nguyên tắc chung, rất cần phải nói chuyện với con bạn ngay khi bé mới trào đời. Với một số phụ huynh, điều này đến thật tự nhiên; trong khi một số khác lại thấy khó hơn, đặc biệt trong những tuần đầu trước khi bé bắt đầu biết cười và nói chuyện đáp lại. Nếu bạn thấy khó, hãy nói ra những điều bạn nghĩ với con bạn hoặc tả lại những gì bạn đang làm trong công việc hàng ngày. Chẳng bao lâu bạn sẽ thấy rằng bé thích lắng nghe đến mức nào.

Cách đánh giá

-Phương pháp : Chọn lúc con bạn đang nằm ngửa, và xung quanh đang yên lặng được một lúc. Gọi tên bé, lúc đầu từ một bên, rồi đổi bên kia.

Quan sát xem bé có thay đổi thái độ như đã mô tả ở RL.A1.

Đánh dấu + nếu con bạn phản ứng lại tiếng nói của bạn bằng cách giật mình hoặc thay đổi thái độ.

CHĂM CHÚ NHÌN MỘT KHUÔN MẶT TRONG GIẤY LÁT RL.A.3

Bạn sẽ thấy ở đây rất giống với đề mục PS.A.2. Chúng tôi đề cập đến nó trong cả hai bảng kiểm tra vì kỹ năng chú ý đến khuôn mặt của một người rất quan trọng đối với cá nhân và xã hội lẫn nhận biết ngôn ngữ. Thật vậy, sự phát triển trong cả hai lĩnh vực này có mối tương quan chặt chẽ với nhau trong suốt năm đầu tiên và cả thời gian tiếp sau đó.

Nhìn mặt người đối diện là bước đầu tiên trong sự giao tiếp bằng mắt –rất quan trọng trong giao tiếp xã hội, tập trung và học hỏi. Như chúng tôi đã lưu ý ở PS.A.2, nói chuyện và cười với con bạn là những cách tốt nhất khuyến khích bé nhìn mặt bạn, và có thể làm như vậy ngay từ khi bé sinh ra.

Cách đánh giá

-Phương pháp : Nói chuyện và cười với con bạn ;

Đánh dấu + nếu con bạn nhìn mặt bạn chăm chú trong một hoặc hai giây. Không cần bé phải nhìn vào mắt bạn.

DUY TRÌ SỰ GIAO TIẾP MẮT (NHÌN MẮT VÀ MIỆNG NGƯỜI NÓI) RL.A.4.

Bây giờ đứa bé không chỉ nhìn mặt bạn, mà còn tiếp tục nhìn vào mắt và miệng bạn khi bạn nói chuyện với bé. Bạn có thể khuyến khích bé làm như vậy bằng cách ngợi khen bé, giao tiếp bằng mắt với bé kèm theo nụ cười và nói chuyện nhiều hơn. Vào giai đoạn này cần phải cho bé nhiều thời gian tìm kiếm bạn. Trong suốt cuộc chuyện trò, rất có thể bé sẽ đánh mắt rồi lại tìm thấy sự giao tiếp bằng mắt với bạn.

Cách đánh giá

- Phương pháp: Cũng như RL.A.3, chỉ khác là vẫn nói chuyện và khuyến khích bé nhìn.
- Đánh dấu + nếu con bạn nhìn miệng và mắt bạn liên tục trong năm giây hoặc hơn nữa.

CHÚ Ý MÔI TRƯỜNG XUNG QUANH BẰNG CÁCH NHÌN TỪ VẬT NÀY SANG VẬT KIA RL.A.5

Đối với bé, bạn vẫn là vật hấp dẫn nhất để bé nhìn. Nhưng khi lớn lên bạn sẽ thấy rằng bé cũng sẽ quan tâm nhiều hơn đến những thứ khác xung quanh bé. Cách nhìn thoáng qua lúc đầu được thay thế bằng cái nhìn chăm chú từ vật này sang vật kia - đầu tiên nhìn vào cửa sổ, và sau đó có thể nhìn vào những vật có trên giường bé.

Không phải lúc nào con bạn cũng nhìn xung quanh bạn một cách có chủ định, vì vậy hãy quan sát bé vào những lúc bé lanh lợi nhất và tinh táo nhất để đánh giá kỹ năng này.

Cách đánh giá

- Phương pháp: Giữ con bạn ở tư thế nửa dựa, hoặc quan sát bé khi bé ngồi trên ghế trẻ em.
- Đánh dấu + nếu con bạn nhìn từ vật này sang vật khác trong phòng - chẳng hạn từ một tranh màu sắc sặc sỡ sang màu nhạt hơn, hoặc từ một vật di động đến mặt bạn.

Cách dạy

Cung cấp nhiều vật màu sắc sỡ cho con bạn nhìn, và thử nghiệm ở những khoảng cách khác nhau. Bắt đầu từ những khoảng cách chừng 30 cm tính từ mắt bé.

Những vật di động phát ra âm thanh dễ chịu chẳng hạn dùng chuông gió, sử dụng vào việc này rất lý tưởng, hoặc những vật di động khác chẳng hạn như màn cửa khi bay trước gió nhẹ.

Thay đổi hình ảnh và những vật di động trong phòng con bạn để kích thích bé chú ý. Việc này có thể làm bạn tốn kém một chút, dùng hình ảnh tạp chí hoặc áp phích mượn của thư viện đồ chơi, và những vật làm từ bong bóng, dải ru băng màu sắc sỡ hoặc các mảnh bìa cứng cắt ra. Nếu bạn có con lớn hơn một chút, hãy nhờ cháu giúp bạn trang trí môi trường xung quanh cho bé, cháu sẽ rất thích thú với công việc này.

MẮT TÌM VỀ HƯỚNG TIẾNG ĐỘNG RL.A.6

Phản ứng lớn nhất của con bạn đối với những tiếng động lớn và đột ngột sẽ là một phản ứng giật mình, như đã nói ở RL.A.1. Ở vào khoảng ba tháng tuổi của quá trình phát triển, bé sẽ bắt đầu tìm kiếm những nguyên nhân gây ra tiếng động, bằng cách nhìn xung quanh mình. Rồi sẽ đến lúc bé xác định được nhanh chóng và chính xác nơi phát ra âm thanh, nhưng trong đề mục này chúng ta chỉ đề cập đến những nỗ lực tìm kiếm của bé, cho dù có thành công hay không.

Cách đánh giá

- Dụng cụ: Một cái chuông hoặc lúc lắc nhỏ.
- Phương pháp: Trong khi con bạn đang nằm ngửa lắc chuông hoặc lúc lắc một bên không để bé nhìn thấy.

Đánh dấu + nếu con bạn di chuyển mắt (cũng có thể quay đầu) khi nghe tiếng chuông hoặc lúc lắc .Không cần bé phải xác định vị trí của vật .

Cách dạy

Mặc dù trên đây chúng tôi chỉ đề cập đến chuông và lúc lắc ,nhưng tiếng nói cũng quan trọng không kém ! hãy tập trung thói quen nói chuyện với con bạn ,chẳng hạn có thể gọi tên bé trước khi bạn lọt vào tầm nhìn của bé khi đang tiến lại cũ để bồng bé lên .Quan sát xem bé có nhìn xung quanh để tìm bạn không.

Cũng như vậy ,hãy thực hành như đã mô tả ở phần cách đánh giá trên đây .Nếu bé không tìm kiếm chuông hay lúc lắc ,bạn đưa nó vào tầm nhìn của bé ,khuyến khích bé nhìn lại nó khi bạn lắc nó rồi sau đó lại đưa ra chỗ khác.

Hãy làm cho mọi tìm kiếm của bé đều thành công bằng cách bảo đảm là cuối cùng bé sẽ tìm thấy vật phát ra tiếng động hoặc người đang nói .

Có thể kết hợp dạy kỹ năng này với dạy kỹ năng tiếp theo trong chuỗi này ,vậy thì bây giờ bạn hãy đọc chúng.

QUAY Về Hướng Có TIẾNG Động (HẠN ĐỊNH BỞI MẮT VÀ ĐẦU) RL.A.7

QUAY Về HƯỚNG TIẾNG NÓI (HẠN ĐỊNH BỞI MẮT VÀ ĐẦU) RL.A.8

Các kỹ năng này là mở rộng của RL.A.6,là kỹ năng bé tìm hiểu nguyên nhân phát ra âm thanh mà không cần phải tìm ra nó .

Bây giờ bé trở nên có chủ ý hơn và cân chính xác hơn khi tìm ra nguồn phát ra tiếng động hoặc tiếng nói .Mặc dù bạn đang đỡ đầu bé bé sẽ quay về hướng âm thanh,cho dù nó ở ngoài tầm nhìn của bé .

Vào khoảng lúc này,phần lớn trẻ biết rằng tiếng nói hấp dẫn hơn tiếng động tiếng chuông.Con bạn không cần phải thực hành theo kỹ năng này theo thứ tự,bạn có thể làm việc cùng lúc với cả hai .

Cách đánh giá

Đánh giá như RL.A.6. sử dụng tiếng nói của bạn lẫn tiếng chuông hoặc lúc lắc theo bất cứ trình tự nào .

Đánh dấu + cho RL.A.7 nếu con bạn di động mắt hoặc quay đầu tìm chuông hoặc lúc lắc .

Đánh dấu + cho RL.A.8 nếu con bạn di động mắt và quay đầu tìm người nói chuyện với bé .

Cách dạy

Nếu con bạn không quay về phía bạn ,để một tay sâu xuống một bên đầu bé và nhẹ xoay mặt bé về phía bạn .luôn gọi tên bé.Khi bé tìm thấy bạn thường bé bằng nụ cười thật tươi và khen ngợi bé thật nhiều .

Cố gắng chạm nhẹ hơn vào bé trong lần gọi kế tiếp .Rồi bạn sẽ thấy bé tự mình cố di chuyển đầu đúng lúc .Chỉ giúp bé khi cần,không giúp gì thêm ngoài nhu cầu .

Nhiều trẻ thấy rằng quay đầu bên này dễ hơn bên kia ,những trẻ này cần được luyện tập thêm ở bên yếu hơn .

Làm các bước tương tự với chuông và lúc lắc .

Ngoài ra cũng thử nghiệm với các tiếng động khác .Bạn có thể dùng tay bóp giấy bóng kính,hoặc bóp đồ chơi chút chút hoặc lắc chùm chìa khoá-thử với bất cứ cái gì có trong tay.

Ghi nhớ và mở rộng

Quan sát xem các dấu hiệu phản ứng với những âm thanh bất ngờ ở thế giới xung quanh bé – tiếng bước chân đi tới ngoài hành lang,chuông đỉm thoại tiếng chó sủa ngoài hàng xóm ,tiếng người nói chuyện bên ngoài phòng.Bạn có thể khuyến khích bé lưu tâm đến sự việc ấy bằng cách

nói chuyện với bé về chúng .mặc dù bé chưa hiểu lời bạn nói ,nhưng bé sẽ có cảm giác bạn đang chia sẻ với bé về những sự việc đang xảy ra .

NGỒI YÊN TRÊN GHẾ HOẶC CHÚ Ý ĐẾN MỘT NGƯỜI HOẶC MỘT VẬT RL.A.9.

Một khi con bạn có được kỹ năng này ,bạn có thể chỉ cho bé xem và dạy bé đủ mọi điều .Bé không chỉ nhìn bạn mà còn nhìn những vật bạn chỉ cho bé .Điều này tạo nền tảng cho khả năng cùng chơi và cùng nói chuyện .

Cách đánh giá

-Dụng cụ : Đễ sẵn vài thứ đồ chơi ,đồ vật và hình để chỉ cho con bạn .

-Phương pháp : Đễ con bạn ở tư thế ngồi ,bạn ngồi đối diện với bé ,.Nếu con bạn phải dựa vào mới ngồi được đặt bé ngồi ở vị trí mà bé có thể nhìn được mặt bạn lần những vật mà bạn sẽ chỉ cho bé .

Nói (tên bé)'Nhìn mẹ này ' .Khi bé đang nhìn thì nói :'Nhìn này đây là một....hãy nhìn ..'.Nếu bé chú ý ,hãy đễ bé chơi với vật đó ,rồi lập lại với những vật khác .

Đánh dấu + nếu con bạn tạo được giao tiếp bằng mắt với bạn ,rồi nhìn vào vật hoặc hình bạn chỉ bé ,và duy trì sự chú ý được một phút hoặc hơn nữa ít nhất một lần.

Cách dạy

Nếu bé thiếu chú ý có thể bé sẽ thất bại trong việc giao tiếp bằng mắt với bạn và /hoặc với vật ,hoặc khi tạo được giao tiếp bằng mắt thoáng qua ,có thể đôi khi bé cũng ngo ngoáy đầu .

Mục đích trước hết là tạo giao tiếp bằng mắt với bạn còn những vật khác đễ sau.Đầu tiên gọi tên con bạn ,rồi đơi bé phản ứng.Nếu bé không phản ứng gọi tên bé lần nữa và nhẹ nhàng xoay đầu bé đến khi bạn tạo được giao tiếp bằng mắt với bé Sau đó lại nói tên bé lần nữa và vỗ vào má bé đễ khen thưởng bé đã đáp lại .

Bạn cũng có thể nhờ một người tính thời gian xem bé nhìn bạn được bao lâu trong hai phút bạn dạy bé .Tốt nhất là lấy số trung bình sau vài buổi dạy .Tiếp đó chọn lấy một lần hơi lâu đễ tiếp tục luyện tập theo như mục tiêu của bạn khi đạt được mục tiêu này chọn lấy một thời gian lâu hơn nữa .Tăng dần lên đến khi con bạn nhìn bạn khoảng 30 giây trong 2 phút .(Không cần phải liên tục-bé có thể nhìn chỗ khác rồi nhìn lại trong buổi dạy) .

Bây giờ đưa vào các buổi học một món đồ chơi và dạy dần dần cho đến khi bé hoặc nhìn bạn hoặc nhìn món đồ chơi trong khoảng phân nửa buổi học hai phút .

Làm thế nào đễ khiến con bạn nhìn?Đóng kịch thường là câu trả lời cho câu hỏi này-bạn phải tự làm, và qua trò chơi mà đồ chơi trở nên hấp dẫn hơn bất cứ thứ gì khác trong phòng,và cũng hay hơn là cứ ngo ngoáy nhìn quanh quẩn.Hãy đáp bằng bằng cách nhiệt tình nhất mỗi lần con bạn nhìn vào bạn .

Con bạn cần phải biết rằng bé sẽ nhận được phần thưởng khi chú ý đến bạn và nhiều điều thú vị sẽ xuất hiện giữa bạn và bé.

Đôi khi sự phấn khích thôi chưa đủ, bé vẫn không tiến triển với cách này, bạn có thể thử những cách khác.

1. Sử dụng một phòng yên tĩnh.Cho con bạn ở nơi yên tĩnh nhất trong nhà trong buổi học này . Nói chuyện nhỏ và điềm tĩnh cũng có thể hiệu quả hơn đối với một số trẻ.Nếu có hiệu quả, dần dần đưa vào những yếu tố gây xao lãng khác .
2. Làm theo sự dẫn dắt của con bạn .Nếu con bạn đang chơi một cách linh hoạt hãy ngồi xuống và chơi cùng bé ,luân phiên với bé chơi những đồ chơi bé thích .Rồi bắt đầu nói chuyện với bé về những chuyện bé đang làm.Giúp bé chơi trò chơi của bé mà không dành quyền chủ động .Khi bé thích thú với sự hiện diện của bạn trong vai trò'Làm theo',bắt đầu đưa ra nhưng ý tưởng và đồ vật của riêng bạn . Sau cùng,yêu cầu con bạn nhìn vào bạn trước khi bạn cho bé xem một cái gì mới .

3. 3. Dành một phần thưởng rõ ràng cho sự chú ý : Nếu những phương pháp trên vẫn không đưa được bạn đến đâu, có lẽ bạn phải hướng sự chú ý vào những gì mà bạn biết rằng con bạn thích. Đối với những trẻ nhỏ, thức ăn thường là câu hỏi hay nhất. Bạn có thể hoặc cho một miếng thức ăn nhỏ khi con bạn nhìn bạn trong mỗi buổi dạy, hoặc xếp xếp những buổi dạy vào những giờ ăn, yêu cầu bé phải nhìn bạn trước mỗi lần bạn dứt thức ăn cho bé. Đây chỉ là một biện pháp ngắn hạn. Ngay khi con bạn nhìn bạn một cách dễ dàng, hãy bắt đầu dứt cho bé thừa hơn hay yêu cầu bé nhìn bạn nhiều hơn với cũng một lượng thức ăn như vậy. Nếu ngay khi bắt đầu, bạn cho bé lời khen cũng như cho thức ăn thì sẽ đến lúc chỉ còn lời khen cũng khiến con bạn vui thích. ở quyển 3 chương hai bạn sẽ thấy nhiều chi tiết hơn nói về cách dùng thức ăn để động viên bé.

giờ chơi và các hoạt động trong nhà

Tất nhiên là việc dạy các kỹ năng chú ý không cần giới hạn trong các buổi dạy riêng biệt. Bạn sẽ thấy là không cần dạy dành riêng chút nào cả. Có thể dạy chú ý vào những lúc thay tã, giờ ăn, giờ tắm và những lúc bạn âu yếm bé. Các anh chị của bé cũng có thể tham gia vào - hầu hết các trẻ em đều thích đưa vật này vật nọ cho em bé xem, và làm cho em bé nhìn chúng.

Ghi nhớ và mở rộng

Khi bạn kết thúc chuỗi này, và tiến đến chuỗi RL.B, hãy tiếp tục dành thời gian đơn giản chỉ để nói chuyện với con bạn và khuyến khích bé nhìn vào những thứ bạn cho bé xem. Đừng lo lắng nếu giao tiếp bằng mắt giữa bé và bạn giảm đi - điều này hoàn toàn bình thường khi sự chăm chú của bé vào các đồ vật tăng lên. Thỉnh thoảng bé sẽ liếc nhìn bạn khi bạn cùng chơi đồ chơi, và sẽ dành giao tiếp cao độ nhất cho những lần nói chuyện.

Khi bạn đạt đến đây có nghĩa là bạn đang vững tiến trên con đường dạy con bạn giao tiếp, và các hoạt động luân phiên và bắt chước như đã nói ở Quyển 3 chương 2 trở nên hết sức quan trọng. Từ giờ trở đi bạn sẽ có thêm những lĩnh vực cần suy nghĩ, nhưng bạn có thể tiến hành với niềm tin rằng con bạn đã có một cơ sở tốt để đạt kỹ năng mới giúp bé hiểu biết và diễn đạt chính mình.

XEM TRANH HOẶC VẬT HAI PHÚT VỚI NGƯỜI LỚN RL.A.10

Đây là phần mở rộng của kỹ năng trước trong chuỗi này.

cách đánh giá

- Dụng cụ : Một quyển sách màu sắc sặc sỡ hoặc vài món đồ chơi hấp dẫn.

- Phương pháp : Đặt con bạn ngồi trên đùi, cho bé xem tranh hoặc đồ chơi, nói chuyện với bé về từng cái một và để cho bé cầm chúng.

Đánh dấu + nếu con bạn chú ý đến tranh hoặc vật được ít nhất hai phút. Nhớ chọn những tranh có bố cục rõ ràng. Thỉnh thoảng bé có thể nhìn từ tranh vật và sang bạn.

nhưng không nên để cho bé bị xao lãng bởi những vật hoặc sự kiện khác trong phòng.

Cách dạy

Dạy như RL.A.9. dần dần tăng thời gian chú ý của con bạn lên.

THAY ĐỔI VÊ MẶT ĐỂ PHẢN ỨNG VỚI GIỌNG NÓI THÂN THIỆN HAY GIẬN DỮ RL.A.11

ở đây chúng ta xem xét một khía cạnh khác của bé khi phản ứng với môi trường xung quanh. Chúng ta xem trẻ có gắn bó với giọng nói của người thân quen hay không.

Vào khoảng thời gian này bạn cũng có thể làm việc với RL.B.12, trong đó chúng tôi nói đến sự phản ứng của trẻ với những vẻ mặt khác nhau. Rõ ràng là hai đề mục này có liên quan đến nhau. Nhưng trong khi ở RL.B.12 đứa trẻ có thể phản ứng với một vẻ mặt bằng cách bắt trước khi bé tham gia một trò chơi, thì ở đây chúng tôi muốn đề cập đến sự phản ứng ngay tức thì của trẻ.

Cách đánh giá

-Phương pháp : Quan sát phản ứng của con bạn khi cha hoặc mẹ hoặc một người quen thuộc khác nói bằng một giọng giận dữ và bằng một giọng thân thiện (tiện nhất là với một người lớn khác hoặc đứa trẻ khác lớn hơn).

Đánh dấu + nếu con bạn thay đổi về mặt để phản ứng với giọng nói .Ví dụ khi nghe một giọng giận dữ,bé trở nên im thin thít,chăm chú nhìn mặt người nói và tỏ vẻ sợ hãi.khi nghe giọng nói thân thiện bé có thể mỉm cười .

cách dạy

Tất nhiên bạn không muốn con bạn khiếp sợ ,hoặc sắp đặt những giọng nói giận dữ để làm bé hoảng hốt ! Nhưng có những cách khác giúp bạn làm tăng tính nhạy cảm của con bạn đối với những giọng nói khác nhau.Hãy tận dụng nhiều giai điệu trẻ thơ và những câu chuyện đơn giản có nhiều thay đổi trong diễn đạt .Những giai điệu trẻ thơ như Chú Bé Quả Trứng , Cô Bé Muffet và Ba Con Mèo Con quá quen thuộc nên chúng tôi gom thành một nhóm ,hát với giọng đều đều ,nhưng khi bạn nghĩ về bản chất thực của chúng thì thấy ngay ở đáy một nguồn kịch tính dồi dào ! Dùng gương mặt cũng như giọng nói của bạn để chuyển tải sắc thái tình cảm,và tìm ở bé những biểu hiện đang bắt chước bạn .Con bạn sẽ không hiểu lời câu chuyện hoặc các giai điệu trẻ thơ trong một thời gian ,nhưng các sắc thái cảm xúc thay đổi được truyền đi qua giọng nói của bạn tự chúng đã có những tác dụng kể chuyện –là một trong những lỗi cuốn tuyệt vời đối với con bạn .

LẮNG NGHE MỘT NGƯỜI NÓI TRONG KHI XUNG QUANH ồn ào RL.A.15

Khi con bạn lần đầu học chú ý ,bé sẽ rất khó duy trì chú ý trong một môi trường xung quanh ồn ào ,bận rộn.Nhưng khi các kỹ năng chú ý chú ý của bé phát triển ,bé sẽ biết phân biệt những âm thanh hấp dẫn nhất đối với bé ,và tập trung vào chúng để loại trừ mọi thứ khác ra .

Hầu hết trẻ học kỹ năng này không cần bất cứ sự dạy dỗ đặc biệt nào ,miễn là chúng có nhiều cơ hội .Chúng ta thường hay quên nói chuyện với con của chúng ta khi đang bận mua bán ở siêu thị hoặc khi nhà bận rộn công việc ,Cần nhớ rằng con bạn sẽ rất có lợi khi lắng nghe bạn nói trong những điều kiện đầy thử thách như thế .

Cách đánh giá

-Phương pháp : Quan sát con bạn khi bé lắng nghe một người lớn nói khi xung quanh đang ồn ào.

Đánh dấu + nếu bé tiếp tục chú ý đến người nói mặc dù xung quanh ồn ào .

LẮNG NGHE HẾT MỘT CÂU TRUYỆN NGẮN RL.A.37.

Ba đề mục trong chuỗi này liên quan tới khả năng của trẻ chú ý đến một câu chuyện .

ở độ phát triển 18 đến 2 tuổi.Một câu chuyện ngắn đi kèm hình có khoảng một chục bức tranh (có thể có một tranh cho phần mở đầu) và một hai câu đi kèm với bức tranh.Các sách truyện ‘chú vịt Bruna’ là một ví dụ cho loại này.Bạn sẽ tìm thấy một vài sách truyện tương tự ở cửa hàng sách thiếu nhi.Lưu ý rằng ở đây chúng tôi đang nói về sách truyện,phân biệt với những sách có hàng tranh vẽ loạt liên hệ rời rạc.

Việc lắng nghe các câu chuyện có quan hệ chặt chẽ với các kỹ năng đọc sách đã nói ở chuỗi FM.G.

Cách đánh giá

-Phương pháp : Đọc cho con bạn nghe một câu truyện ngắn.

Đánh dấu + nếu con bạn chú ý toàn bộ câu truyện bằng cách xem tranh và nhìn mặt bạn.

cách dạy

Dạy con bạn chú ý đến các truyện ngắn bằng cách biến chúng thành một phần quan trọng trong hoạt động thường ngày. Khi đọc, hãy tỏ cho con bạn thấy là bạn hứng thú với những điều đang xảy ra.

Hầu hết trẻ đều có những câu truyện chúng ưa thích và chúng muốn nghe đi nghe lại mãi. Đừng ngăn cản điều này, vì trẻ thích thú và học hỏi được qua sự lặp lại như thế. Tất nhiên là bạn vẫn phải tỏ ra thích thú khi đọc chuyện ba chú heo con đến lần thứ 7 trong tuần. Nếu con bạn chú ý đến các tranh vẽ, nhưng lại mất tập trung vào câu truyện, bạn hãy bắt đầu bằng cách nghĩ ra những câu truyện ngắn xung quanh tranh bạn chỉ cho bé xem. Thay vì nói “Đây là cái muông” và tiếp tục như thế, bạn có thể nói “Cái muông này giúp cho Katie ăn cháo bữa sáng, đậu bỏ lò bữa trưa, đậu hà lan, khoai tây và rau câu bữa tối”. Tìm những sách nói về cá nhân một đứa trẻ thực hiện hầu hết mọi hoạt động trong một ngày, và mô tả những bức tranh theo cách có liên quan với những kinh nghiệm của con bạn. Chọn cẩn thận những quyển sách đầu tiên, bảo đảm rằng có một tranh cho mỗi sự kiện đều gần gũi với con bạn. Cũng có thể dùng vài bức ảnh chụp gia đình để đặt thành một câu chuyện cho riêng con bạn.

CHú ý MỘT CÂU TRUYỆN TRONG MƯƠi PHÚT, MỘT NGƯỜi ĐOC MỘT NGƯỜi NGHE RL.A.64.

ở PS.A.55, chúng ta đã đánh giá xem trẻ có thể chú ý đến một câu truyện trong 10 phút khi ở cùng một đứa trẻ. Còn ở đây chúng ta quan tâm đến khả năng tập trung vào một câu truyện trong 10 phút khi chỉ có bạn với bé.

Cách đánh giá

-Dụng cụ : Một sách truyện thiếu nhi, mỗi trang chứa 20 đến 30 từ. Đọc hết truyện này hết khoảng 10 phút.

-Phương pháp : Đọc truyện cho con bạn nghe.

Đánh dấu + nếu con bạn chú ý đến câu chuyện mà không bị xao lãng bởi tiếng động bên ngoài hoặc dừng câu chuyện lại để nói về những việc khác.

Cách dạy

Từ những truyện ngắn đã nói ở RL.A.37, gia tăng dần đến mức độ này.

Thử đọc hai hoặc nhiều hoặc nhiều truyện ngắn liền trước khi chuyển sang đọc những chuyện dài hơn.

Như con bạn xao lãng câu chuyện lôi kéo sự chú ý sự chú ý của con bạn trở lại bằng cách thay đổi tốc độ, ngữ điệu, giọng nói của bạn, hỏi bé những câu hỏi những câu hỏi đơn giản (“Con có thấy ...?”) hoặc bỏ xung nhận xét của bạn về những điều đang xảy ra.

TRẢ LỜI CÁC CÂU HỎI ĐƠN GIẢN, BẰNG LỜI HOẶC CHỈ CHỈ, TRONG SUỐT MỘT CÂU TRUYỆN RL.A.91.

ở đây yêu cầu bé chú ý đến câu truyện khi bạn đang đọc cũng như có được những thông tin quan trọng về câu truyện, nhờ đó bé có thể trả lời những câu hỏi đơn giản.

Cách đánh giá

-Dụng cụ : Một câu truyện thuộc loại đã nói ở RL.A.64.

-Phương pháp : Đọc truyện, thỉnh thoảng dừng lại để hỏi những câu hỏi đơn giản chẳng hạn như : “Con sói to ác đã làm gì nào?” hoặc “Con sâu bướm muốn ăn gì nào?” những câu hỏi như thế đòi hỏi bé phải chú ý vào câu truyện. Tất nhiên có thể hỏi những câu như : “...ở đâu?” hoặc “Con có thấy.....?”, nhưng không để tính điểm.

Đánh dấu + nếu con bạn trả lời được ít nhất một trong số các câu hỏi. Ví dụ như những câu hỏi đã nêu ở trên, Nếu con bạn chưa biết nói, bé có thể trả lời bằng cách chỉ trỏ, ra điệu bộ hoặc làm những động tác diễn tả hành động của bé.

Cách dạy

Đặt câu hỏi trong khi bạn đọc truyện là một cách tốt nhất để con bạn tập trung vào những sự kiện nổi bật của câu truyện. Hãy biến các câu hỏi thành những cuộc hội thoại qua lại, đừng để con bạn có cảm giác là bé đang bị tra vấn.

Nếu câu truyện quen thuộc, bạn có thể đặt câu hỏi về các sự kiện xảy ra cũng như các sự kiện đã xảy ra.

Ghi nhớ và mở rộng

Kỹ năng này đánh dấu kết thúc cho chuỗi này, nhưng tất nhiên không có nghĩa là chấm dứt việc đọc sách với con bạn. Với nguồn sách vô cùng phong phú, bạn sẽ luôn tìm được những quyển có thể thử thách con bạn theo cách mới. Đừng cho rằng bạn phải luôn thúc đẩy con bạn tiến tới, vì thỉnh thoảng bé sẽ thích thú quay lại những truyện đầu tiên, và có thể sẽ phấn khởi đọc những truyện này với bạn, hoặc đọc một mình. Hãy để bé giúp bạn chọn sách truyện trong thư viện hoặc ở cửa hàng sách- nếu có quá nhiều sách làm bé không biết chọn cái nào, bạn sẽ chọn lấy hai truyện và hỏi bé thích quyển nào.

Chương 2

RL.B: PHẢN ỨNG VỚI CÁC CỬ CHỈ VÀ YÊU CẦU ĐƠN GIẢN

Trong chuỗi này con bạn phải sử dụng kỹ năng chú ý của bé để làm theo các yêu cầu đơn giản. Trong giai đoạn đầu, bé sẽ học phản ứng với cử chỉ kèm theo lời nói sau đó sẽ chuyển sang phản ứng với lời nói.

Nếu con bạn thiếu kỹ năng Vận Động Tinh hoặc Vận Động Thô để làm theo các yêu cầu này, bạn có thể hoãn lại, hoặc nếu bé vẫn còn những khó khăn về thể chất, bạn hãy sửa đổi lại những hoạt động sao cho các động tác mà con bạn thực hiện được. Đây có vẻ là một bài tập khó, và chắc chắn sẽ cần có sự giúp đỡ của chuyên gia trong trường hợp như thế, nhưng cần nhớ rằng mục tiêu chính của nhóm các kỹ năng này là dạy cho con bạn sự liên hệ giữa lời nói và vật, giữa lời nói và hành động. Nhưng những lời nói, hành động và đồ vật này thực tế là gì chỉ là thứ yếu.

Các kỹ năng trong chuỗi này đều được trẻ thông thạo trong vòng khoảng 18 tháng đầu của quá trình phát triển bình thường. Chuỗi này tạo căn bản cho các chỉ dẫn chuyên biệt và phức tạp hơn được sử dụng trong Chuỗi Nhận Biết Ngôn Ngữ khác.

Cũng như chuỗi RL.A, ở đây chúng tôi ít khi phân biệt giữa dạy và luyện tập trong các tình huống khi vui chơi hoặc hoạt động trong nhà. Bạn có thể dạy tất cả các kỹ năng dưới đây trong nhiều tình huống, và chỉ khi đứa trẻ không tiến bộ thì mới cần dành riêng thời gian đặc biệt để dạy.

Dưới đây chúng tôi liệt kê tất cả các kỹ năng trong chuỗi này.

6 đến 9 tháng tuổi

12. thay đổi về mặt để phản ứng với về mặt một người khác.
13. Phản ứng với các yêu cầu đơn giản khi được kết hợp cùng các đũa bộ.

9 đến 12 tháng tuổi

15. Phản ứng với tên gọi bằng cách quay lại.
16. Phản ứng với các yêu cầu kiên quyết bằng cách dừng hoạt động.
17. Vẫy hoặc vỗ tay theo chỉ dẫn bằng lời nói.
18. Xác định vị trí các vật quen thuộc khi được gọi tên.
19. Xác định vị trí các thành viên gia đình khi được gọi tên.

12 đến 15 tháng

21. Đưa một vật cho người nói khi được yêu cầu.

22. Chỉ một vật khi được gọi tên.

15 đến 18 tháng

26. Làm theo một chỉ dẫn đơn giản gồm hai từ hoặc ba từ.

27. Làm theo ba chỉ dẫn đơn giản gồm hai từ hoặc ba từ.

28. Mang một vật đã biết từ một phòng khác khi được yêu cầu .

THAY ĐỔI VỀ MẶT ĐỀ PHẢN ỨNG VỚI VỀ MẶT MỘT NGƯỜI LỚN RL.B.12

Bởi vì mặt của người là quan trọng nhất trong thế giới xung quanh bé ,do đó các điều bộ trên khuôn mặt sẽ đầu tiên là cái điều bộ mà bé đáp ứng lại .Lúc đầu bé sẽ thay đổi phản ứng bằng cách thay đổi về mặt của mình sau đó bé sẽ bắt trước y hệt nét mặt mà bé thấy.

Cách đánh giá

Ngồi ngang tầm với mắt bé ,khi bé chú ý đến bạn hãy thay đổi nét mặt từ bình thường đến vui sướng ,và rồi từ bình thường đến ‘giận dữ ‘.Bạn cũng có thể thử nghiệm với những về mặt khác,như ngạc nhiên há hốc miệng hoặc khôì hài.

Đánh dấu + nếu con bạn phản ứng bằng cách thay đổi về mặt của bé .Bé không cần phải bắt chước y bạn.

Cách dạy

Việc khuyến khích những phản ứng như trên là một mục tiêu lớn và vô cùng quan trọng .ở quyển 3, chương 2 chúng tôi đã nói đầy đủ về vấn đề trong các phần luân phiên và Bất Chước .Chúng tôi gợi ý bạn nên đọc chương đó vào lúc này ,và dùng nó như một chỉ dẫn để dạy con bạn không chỉ phản ứng với các về mặt mà còn với các loại điều bộ khác ,cũng như với các loại âm thanh.

PHẢN ỨNG VỚI CÁC YÊU CẦU ĐƠN GIẢN KHI ĐƯỢC KẾT HỢP CÙNG ĐIỀU BỘ rl.b.13

Bạn có thể dạy con bạn ý nghĩa của nhiều từ bằng cách sử dụng các đừu bộ dành cho chúng.Khi bạn chìa bàn tay ra,cùng lúc nói ‘Đưa nó cho mẹ ‘,tức là bạn đang cho con bạn phản ứng với lời nói không kèm theo đừu bộ trong tương lai.Tương tự như vậy,khi bạn vẫy tay và nói ‘Chào tạm biệt’,hoặc khi bạn giơ hai cánh tay và nói ‘Cho mẹ ôm một cái nào’.

Cách đánh giá

-Phương pháp : Khi con bạn đang chơi với vật nào đó,hãy thu hút sự chú ý của bé vào bạn,giơ bàn tay ra và nói : ‘Đưa nó cho mẹ’.Hoặc thay thế bằng một yêu cầu và cử chỉ khác,chẳng hạn như các yêu cầu và cử chỉ đã nói ở trên đây.

Đánh dấu + nếu con bạn thực hiện yêu cầu của con bạn ít nhất một lần.

Cách dạy

Chọn vài yêu cầu đơn giản mà bạn muốn con bạn làm theo,chúng tôi gợi ý bạn nên đưa ra các yêu cầu như đưa vẫy tay và vỗ tay.

Đưa ra yêu cầu của bạn kèm với một cử chỉ nhiều lần trong ngày.Giúp đỡ bé về thể chất nếu cần ,khi bé bắt đầu phản ứng với lời nói và cử chỉ không cần hỗ trợ thì giảm dần giúp đỡ.

PHẢN ỨNG VỚI TÊN GỌI BẰNG QUAY LẠI RL.B.15

Khi con bạn đạt được kỹ năng này tức là bé biết nhận ra một âm thanh cụ thể có liên quan đặc biệt với bé trong số các âm thanh xung quanh .

Cách đánh giá

-Phương pháp : Chọn lúc con bạn tỏ ra quan tâm đến vật gì đó xung quanh bé đang xôn xao nhiều tiếng động .Đứng cách bé khoảng 120 cm và gọi tên bé .

Đánh + nếu con bạn quay lại và nhìn về phía bạn .

Cách dạy

Nhiều phụ huynh nói :’Ồ nhưng nhưng chúng tôi chẳng bao giờ gọi đúng tên của trẻ.Chúng tôi gọi bé theo đủ cách –Nhấn Đồng Xu ,Cái Bụng Ăn Tham tùy theo trạng thái của bé hoặc của chúng tôi ‘.Tất nhiên chúng tôi không hề muốn ngăn cản bạn làm như vậy ,vì những phụ huynh làm thế thường sử dụng ngôn ngữ ngẫu nhiên rất sống động và rất có hiệu quả đối với con bạn .Nhưng nếu bạn cũng vào những trường hợp này thì hãy cố gắng sử dụng tên của bé ,hoặc một tên gọi vui không đổi.,trong một khoảng thời gian!

PHẢN ỨNG VỚI CÁC YÊU CẦU KIÊN QUYẾT BẰNG CÁCH DỪNG HOẠT ĐỘNG RL.B.16

NẾU con bạn chưa biết tự di chuyển,thì bạn chưa cần đến mục này,và có thể quay lại sau .

Với đứa bé có thể di chuyển,việc hiểu và phản ứng với những yêu cầu kiên quyết là cần thiết không chỉ vì tính kỷ luật mà quan trọng hơn là vì lý do an toàn cho bé.

Lời nói’ không ‘ phải đặt đúng chỗ nếu dùng quá thường xuyên sẽ làm mất hết ý nghĩa của nó .Nếu bạn tự thấy mình nói ‘không ‘ vô số lần trong ngày ,xin hãy xem quyển 2 chương 6,.

Cách đánh giá

Đánh dấu + nếu con bạn dừng một hành động mà bạn không muốn ,ít nhất trong một lát ,khi bạn nói với bé một cách kiên quyết ,.

Cách dạy

Chỉ dạy được kỹ năng này trong những tình huống tự nhiên.

Thoạt đầu ,có lẽ bạn phải bỏ mọi rắc rối cho con bạn ,để khẳng định yêu cầu của bạn.

Mặc dù con bạn sẽ phản ứng với giọng nói của bạn chứ không phải lời nói của bạn ,bạn vẫn phải tập thói quen đưa ra những yêu cầu kiên quyết bất cứ khi nào có thể được .Ví dụ thay vì nói ‘Để sách trên kệ’bạn có thể nói thật kiên quyết’Không được lôi sách ra’,và những yêu cầu kiên quyết như thế giúp bé nhận thức đúng đắn được công việc.

VỠ HOẶC VỖ TAY THEO CHI DẪN BẰNG LỜI RL.B.17

Bây giờ bạn sẽ mở rộng những điểu đã dạy ở RL.B.13 bằng cách giảm dần việc làm mẫu vẩy tay và /hoặc vỗ tay (hoặc các điểu bộ khác để bé bắt chước)Chúng tôi sẽ nói đến từ cho ở RL.B.21.

Cách đánh giá

-Phương pháp : Tạo giao tiếp bằng mắt với con bạn ,và nói ‘Vỡ tay tạm biệt’hoặc ‘Vỗ tay’ .Đừng làm mẫu .Nếu bé không phản ứng hãy thử vào một dịp khác .

Đánh dấu + nếu con bạn phản ứng với những gì bạn yêu cầu .Bé không cần phải vẩy hoặc vỗ tay chính xác lắm,nhưng phải biểu lộ rõ ràng là bé đang cố gắng làm điểu bạn yêu cầu.

Cách dạy

Tiếp tục từ RL.B.13,bắt đầu yêu cầu con bạn vẩy tay hoặc vỗ tay (hoặc làm động tác quen thuộc nào đó)mà không làm mẫu cho bé xem trước đó.Nếu bé không phản ứng nhắc bé bằng cách làm mẫu ,rồi đưa ra yêu cầu một lần nữa.Một khi bé bắt đầu làm được ,phần thưởng tốt nhất cho sự phản ứng đúng của bé là được bạn cùng tham gia làm động tác khởi đầu.

XÁC ĐỊNH VỊ TRÍ CÁC VẬT QUEN THUỘC KHI ĐƯỢC GỌI TÊN RL.B.18

Bây giờ con bạn đã tỏ ra là bé biết tên các đồ vật quen thuộc của bé hay không. Những vật quen thuộc như ly uống nước hoặc muỗng của bé cũng được.

Cách đánh giá

-Dụng cụ : Chọn vật hoặc những con vật mà con bạn chắc chắn biết tên.

-Phương pháp : Đặt một vật cách con bạn khoảng chừng 1 m , bảo đảm là bé nhìn thấy nó .Nói chuyện với bé để gây mất tập trung một lát ,rồi hỏi :',....ở đâu?'

Đánh dấu + nếu con bạn quay lại nhìn và định đúng vị trí của ít nhất một vật quen thuộc khi bạn gọi tên vật theo cách này.

Cách dạy

Chọn một đồ chơi quen thuộc với con bạn ,và một đồ chơi mà bạn biết là bé thích.tiến hành như phần đánh giá ,và nếu bé không đáp ứng,hướng bé chú ý đến đồ chơi bằng cách nói 'Kia là ...'

Khi bé tìm thấy được vật thứ nhất ,bạn có thể dạy bé tìm những vật khác với cách tương tự.Nên nhớ rằng khi làm theo cách này tức là bạn đang chuẩn bị cho con bạn cách gọi tên đồ vật sau này ,vì vậy hãy chọn những vật mà bạn biết là con bạn muốn nói về chúng để thu hút trẻ.

XÁC ĐỊNH VỊ TRÍ CÁC THÀNH VIÊN GIA ĐÌNH KHI ĐƯỢC GỌI TÊN RL.B.19

Đây là một trò chơi lý thú khi tất cả thành viên trong gia đình đều có mặt.Cũng có thể kết hợp vào đây cả những người bạn thân và thú cưng của bé .

Khi con bạn chơi được trò chơi này bé cho thấy là bé đang liên hệ các từ với các người thân,và bé biết chọn ra trong số những người xung quanh để đáp lại lời nói bé vừa nghe.

Cách đánh giá

-Phương pháp : Khi bé đang có mặt cùng với hai người trong gia đình hoặc nhiều hơn, hãy hỏi :'Ba, mẹ, nana, Andrew... ở đâu'

Đánh dấu + nếu con bạn xác định đúng vị trí của một thành viên trong gia đình khi bạn gọi tên người đó .

Cách dạy

Nếu con bạn không định được vị trí người được gọi tên ,hãy để người đó gọi tên bé (hoặc ví dụ với Fido, chỉ về hướng người đó).Nhắc lại tên-'nhìn kia đó là fido'hoặc :'Tôi là nana'.

Giúp con bạn có cơ hội chứng tỏ bé làm được việc này mà không cần giúp đỡ.

Ghi nhớ và mở rộng

Bạn có thể tiếp tục trò chơi này đến khi bé biết hết mọi thành viên trong gia đình và những người thân.ở trường macquarie các giáo viên chơi trò này với các trẻ trong lớp đi chập chững,để giúp chúng biết tên lẫn nhau.Họ hát bài :

Sarah bé nhỏ dịu hiền đâu rồi?'

Ai biết bạn ấy ở đâu nào ?'

ĐƯA MỘT VẬT CHO NGƯỜI NÓI KHI ĐƯỢC YÊU CẦU RL.B.21

hành động đưa cho và chỉ (được dạy ở RL.B.22)có thể được sử dụng để diễn tả một lựa chọn .có thể bạn đã nhiều lần đưa ra yêu cầu 'đưa cho ',có kết hợp với cử chỉ.

Nhiều trẻ nhỏ phản ứng với từ đưa cho ' bằng cách vội vàng để vật ra ngoài tầm với,đôi khi cùng với miệng cười toe tuét vui sướng !Nếu con bạn làm vậy ,bé cần phải hiểu là hành động đưa cho là một phần của trò chơi-hai chiều thú vị ,và đó không phải là cách mà mọi người lấy đi những vật quý giá mà bé không được chơi.

Bé hiểu là không được chơi với những vật quý giá!

Cách đánh giá

-Dụng cụ : Bất cứ đồ chơi nào .

-Phương pháp : Khi con bạn đang cầm đồ chơi,tạo giao tiếp bằng mắt với bé bằng cách nói ‘Đưa nó cho mẹ’Đùng chìa tay bạn ra.Thử ba lần.

Đánh dấu + nếu con bạn đưa cho bạn đồ chơi được ít nhất hai trong ba lần thử.

Cách dạy

Dạy bằng cách chơi một trò chơi trong đó bạn và con bạn thực hiện sự luân phiên:’Đưa nó cho mẹ’...’Bây giờ mẹ đưa nó cho con ‘

Hãy giúp đỡ bé về thể chất nếu cần trong vài lần luân phiên đầu rồi tạo cơ hội để bé đưa đồ chơi không cần giúp đỡ.

Tiếp tục dạy cho đến khi con bạn đưa vật cho bạn ngay lần đầu tiên bạn yêu cầu .

Giờ chơi và các hoạt động trong nhà

Cũng như chơi trò chơi này ,bạn có thể dùng đến những tình huống xuất hiện tự nhiên để thực hành động tác ‘Đưa cho’.thử đưa con bạn vào những tình huống nội trợ,như nấu ăn ,và đưa bé cầm những vật gì mà bạn sắp cần đến.Đến khi bạn cần nói những câu đại loại như :’ồ bây giờ mẹ cần ...Con đưa nó cho mẹ....’

Có thể con bạn cũng bắt đầu sự giao tiếp bằng cách đưa đồ vật cho bạn một cách ngẫu nhiên.Đây là một cử chỉ rất quan trọng .Phản ứng lại bằng cách tỏ ra rất quan tâm đến vật bé đưa cho bạn .

Ghi nhớ và mở rộng

Kỹ năng này sẽ được thực hành và mở rộng trong các Chuỗi Nhận Biết Ngôn Ngữ khác .

Lưu ý là những kỹ năng này và những kỹ năng ở RL.B.22 là những điều kiện tiên quyết để khởi đầu .Chuỗi RL.C:Lựa Chọn Giữa Các Khả Năng :tranh và vật

Chỉ Một Vật KHI ĐƯỢC gọi TÊN RL.B.22

Chẳng bao lâu con bạn sẽ biết lựa chọn giữa khả năng vật hoặc tranh,và nếu bé biết chỉ chỗ để thể hiện hành động của mình thì rất tốt.

Hoạt động này không gắn với sự lựa chọn nào cả,chỉ tập trung vào hướng bé ‘ chỉ ‘.

Nhiều trẻ nhỏ thích chỉ vào vật-đó là cách để chúng chia sẻ sự thích thú với người khác.Hành động ‘chỉ ‘thường phát triển từ một động tác ‘với’ chung chung.sau khi được dạy cụ thể hơn

Cách đánh giá

-Dụng cụ : Một vật hoặc đồ chơi quen thuộc mà bé biết tên.

-Phương pháp : Để đồ chơi trước mặt con bạn và nói ‘Chỉ vào ...’thử ba lần ,dùng những vật khác nhau nếu bạn muốn.

Đánh dấu + nếu nếu con bạn giơ tay lên và chỉ một ngón tách riêng ra (Không cần phải ngón trỏ), được hai lần trong ba lần thử.

Cách dạy

Tiếp tục từ RL.C.18. bằng cách chỉ vào vật được gọi tên (cũng có thể bạn đã làm điều này rồi bằng một cách nào đó).Nói ‘nhìn này ,mẹ chỉCon chỉ’

Hãy giúp đỡ bé về thể chất nếu cần,nhấc cánh tay của con bạn lên và duỗi ngón tay trỏ của bé ra cùng với ngón trỏ của bạn .Dần dần giảm giúp đỡ.

Giờ chơi và các hoạt động trong nhà

Bạn có thể chỉ đủ loại đồ vật trong nhà ,xa và gần .Nếu bạn dùng sách hình để chỉ thì thật tuyệt vời -liên hệ chuỗi FM.G:Các kỹ năng đọc sách.

Ghi nhớ và mở rộng

Bạn sẽ thấy là động tác chỉ được dùng đến theo nhiều cách trong những chuỗi tiếp theo đây.Chuỗi RL.C:Lựa chọn giữa các khả năng:vật và tranh,có thể giới thiệu vào lúc này.

Hãy nghĩ đến các cách mà con bạn có thể dùng động tác chỉ dùng để giao tiếp với những người khác .Hãy cho bé thấy rằng bé có thể chỉ biểu lộ là bé muốn lấy con búp bê đó trên kệ cao ,hoặc bình sữa ,hoặc ngò xích đu.Luôn phản ứng khi bé chỉ vào vật nào ,để bé hiểu rằng đây là một cách hiệu quả để thu hút sự chú ý của bạn vào những thứ bé thích .Tất nhiên là bạn vẫn phải gọi tên vật giúp bé.Động tác chỉ (và những điều bộ khác)không phải được học để thay thế cho lời nói .Vấn đề này có nói chi tiết ở phần 3 chương 2.

LÀM THEO MỘT CHỈ DẪN ĐƠN GIẢN GỒM HAI TỪ HOẶC BA TỪ RL.B.26

Đến thời điểm này con bạn đã có thể làm được khá nhiều chỉ dẫn đơn giản chẳng hạn ‘nhìn’ ‘vẫy ‘ ‘chỉ ‘ ‘ đưa’’ chào tạm biệt ‘

bây giờ đã đến lúc phải đa dạng hóa các chỉ dẫn để con bạn làm theo .Chúng ta bắt đầu bằng cách dạy những chỉ dẫn được diễn đạt bằng cụm từ thay vì các từ đơn lẻ.Trẻ học nhận biết cụm từ như là một đơn vị độc lập,và chưa cần phân biệt giữa các cụm từ riêng lẻ trong nhóm đó .Có lẽ cứ xem xét những chỉ dẫn đó như là những cụm từ riêng lẻ nhưng dài và phức tạp.Con bạn không biết ,và chưa cần phải biết rằng thực ra chúng gồm có vài từ mỗi từ hoàn toàn có thể đứng độc lập .

Chỉ dẫn đầu tiên kiểu như thế mà đứa trẻ làm theo sẽ phản ảnh các trò chơi và các hoạt động vui đùa mà gia đình trẻ thích .Có thể là ‘Chọc lét mẹ’ hoặc ‘ngọ nguậy ngón chân ‘hoặc’ nẩy như quả banh ‘.Đó sẽ là một cụm từ bé thường nghe và có thể là nhóm từ khiến bé tự liên hệ đến sự vui đùa và phấn khởi.

Đánh giá kỹ năng này một cách không gò bó .bằng cách quan sát phản ứng của con bạn đưa ra những chỉ dẫn đơn giản gồm hai từ hoặc ba từ.Đánh dấu + nếu bé làm theo ít nhất một chỉ dẫn như thế.

Nếu con bạn không làm theo hãy chọn một chỉ dẫn mà bạn thường dùng khi chơi với bé ,và dạy bằng cách làm mẫu ,bổ xung giúp đỡ về thể chất nếu cần.

LÀM THEO BA CHỈ DẪN ĐƠN GIẢN GỒM HAI HOẶC BA TỪ RL.B.27

đây là sự mở rộng của chương 26.

Đến thời điểm này trẻ cần phải tỏ ra rằng bé có thể phân biệt được ba chỉ dẫn khác nhau gồm hai từ hoặc ba từ.Một lần nữa nội dung của các cụm từ bạn dùng hoàn toàn tùy thuộc vào bạn .Bạn có thể giới thiệu thêm vài cụm từ vui vui hoặc những cụm từ có ý nghĩa thực hành như:’Ngồi xuống’

‘và đóng cửa lại ‘

Đánh giá và dạy như RL.B.26

MANG MỘT VẬT ĐÃ BIẾT TỪ MỘT PHÒNG KHÁC KHI ĐƯỢC YÊU CẦU RL.B.28

Chỉ dẫn đơn giản của chuỗi này đòi hỏi bé phải ghi nhớ một yêu cầu cụ thể trong khi bé đang đi đến một phòng khác để tìm một vật để đem lại cho bạn ..khi bé đã đạt được kỹ năng này bé đã có một cơ sở vững vàng để hiểu được những chỉ dẫn phức tạp hơn trong các chuỗi về sau.

Cách đánh giá

Phương pháp: Yêu cầu con bạn qua phòng khác lấy cho bạn một vật .Vật đó phải quen thuộc với bé và thường nằm ở một vị trí nhất định.

Đánh dấu + nếu con bạn mang cho bạn vật mà bạn yêu cầu .
kỹ năng này chỉ thích hợp với trẻ đã biết đi .Nếu con bạn chưa biết đi bạn cứ tiếp tục các chuỗi khác rồi sau đó sẽ quay lại chuỗi này khi thích hợp

Cách dạy

Bắt đầu bằng cách yêu cầu con bạn lấy một vật quen thuộc từ đầu kia của gian phòng . sau đó cùng với bé ra khỏi phòng ,giả vờ phát hiện ra là bạn quên một thứ :’ồ mình quên mang theo gấu bông .Con đi lấy gấu bông đi’ Đợi bé ngay ngoài cửa.Đưa cho con bạn một vật để đưa cho một người nào đó ở phòng khác –theo cách này,bé chỉ phải nhớ nhiệm vụ của mình trong một lượt đi.Sau cùng yêu cầu bé đưa cho bạn một vật lấy từ một phòng khác,như đã nói rõ ở phần cách đánh giá.

GHI NHỚ VÀ MỞ RỘNG CHUỖI NÀY

Các kỹ năng con bạn đã sử dụng ở chuỗi này sẽ được mở rộng trong các Chuỗi nhận biết ngôn ngữ khác.Có thể bạn bắt đầu chuỗi RL.C:CHỌN LỰA GIỮA CÁC KHẢ NĂNG:vật và tranh ,bây giờ bạn sẽ bắt đầu với chuỗi RL.D:phản ứng với các yêu cầu liên quan đến các từ chỉ hành động.

Chương 3

RL.C:CHỌN LỰA GIỮA CÁC KHẢ NĂNG :VẬT VÀ TRANH

Chuỗi này tập chung vào việc gọi tên của vật .bé tỏ ra biết tên gọi của vật bằng cách chọn một vật được gọi tên khi bé được chọn lựa.Tiếp sau đó trong chuỗi này , bé cũng học xác định vật theo công dụng của chúng,và sắp xếp chúng theo loại,chẳng hạn động vật và thức ăn.

Bởi vì bé thể hiện biết tên vật bằng cách chọn lựa chúng.Do đó không cần bé biết nói cũng có thể hoàn thành được chuỗi này.Tất nhiên là việc dạy bé tên của vật sẽ giúp bé biết nói ,vì trước khi nói một vật bé phải biết vật đó là gì.Nếu con bạn đang tập nói ,bạn có thể khuyến khích bé nói tên một vật cũng như chọn lựa chúng .

Khi bạn chọn lựa các vật dùng để dùng trong việc đánh giá và dạy ,nên chọn những thứ hấp dẫn với con bạn những vật mà bạn cho rằng con bạn thích nói về chúng.

Trong khi làm việc với chuỗi này,bạn cũng sẽ dạy những kỹ năng của những chuỗi khác.Bạn có thể sen kẽ các chuỗi với nhau, hoặc mỗi chuỗi dạy cùng một mục tiêu cùng một lúc,tuỳ theo thời gian thuận tiện của bạn.

Dưới đây chúng tôi liệt kê tất cả những kỹ năng trong chuỗi này.

12 đến 15 tháng

20.Chọn một vật khi được gọi tên ,chọn trong hai.

15 đến 18 tháng

23. Chỉ những vật ở xa ngoài cửa.

24. Chọn một vật khi được gọi tên ,chọn một trong 3.

25. chỉ một bộ phận trên cơ thể khi được gọi tên.

18 đến 2 tuổi

31.CHI 4 bộ phận cơ thể khi được gọi tên.

32.Chọn một vật khi được gọi tên ,chọn trong 4

33.CHỌN 3 món đồ mặc khi được gọi tên

34.Chọn một tranh khi được gọi tên,chọn trong 2.

35.Chọn một tranh khi được gọi tên,chọn trong 4.

36.Chi 7 bộ phận cơ thể khi được nói tên.

2 đến 3 tuổi

43. Chỉ 10 bộ phận cơ thể khi được gọi tên.
44. Chỉ vào chính mình khi được hỏi : 'ở đâu'.
45. Chọn một tranh khi được gọi tên, chọn trong 9.
46. Chỉ hai vật khi được mô tả công dụng, chọn trong 4.
47. Chỉ 4 vật khi được mô tả công dụng, chọn trong 6.
48. Chỉ 6 vật khi được mô tả công dụng, chọn trong 6.
49. Khi được xem 5 món ăn khác nhau, chọn 3 khi được gọi tên.
50. Khi được xem 5 động vật khác nhau chọn 3 khi được gọi tên.
51. Khi được xem 5 món đồ khác nhau, chọn 3 khi được gọi tên.
52. Phản ứng 'Đưa mẹ ... và ...' chọn trong 4 vật.
53. Phản ứng 'Đưa mẹ ... và ...' từ bất cứ nơi nào trong phòng.

3 đến 4 tuổi

67. Chỉ 13 bộ phận trên cơ thể.
68. Chỉ 16 bộ phận trên cơ thể.
69. Phân biệt bạn trai và bạn gái khi được xem tranh của cả hai.
70. Phân biệt đàn ông và đàn bà, khi được xem tranh của cả hai.
71. Chọn các vật tùy theo loại-thức ăn.
72. Chọn các vật tùy theo loại-động vật.
73. Chọn các vật tùy theo loại-quần áo.
74. Chọn các vật tùy theo loại-đồ đạc.

CHỌN MỘT VẬT KHI ĐƯỢC GỌI TÊN, CHỌN MỘT TRONG HAI RL.C.20.

Trong bài tập này bé tỏ ra biết những vật quen thuộc bằng cách chọn một cái tên gọi của nó nghe gần bó với bé hơn là những cái tên khác.

Dạy RL.B.21. và 22 (phản ứng với đưa cho và chỉ) trước khi dạy kỹ năng này.

Khi chọn các vật dùng để đánh giá kỹ năng này, chọn những thứ hấp dẫn bé-những vật mà rồi đây bé muốn nói về chúng. Bạn cũng thử chọn những đồ chơi có sức lôi cuốn như vậy với con bạn-nếu không có thể bé sẽ thích quay sang chơi với con thú yêu của bé mặc dù bé biết là bạn nói về cái muỗng.

Lưu ý dưới đây liên quan đến việc đánh giá và dạy sự chọn lựa trong hai vật. Nhưng chúng tôi khuyên bạn nên chọn một cặp chọn lựa khác khi bé đã thông thạo hai chọn lựa đầu tiên. Đây là một kỹ năng quan trọng, và sự thành công được xem như một sự kiện, bởi vì nó mở ra một cánh cửa rộng lớn cho việc dạy và học. Rất đáng để bạn bỏ nhiều thời gian củng cố kỹ năng này trước khi tiếp tục đi hết chuỗi.

Cách đánh giá

-Dụng cụ: Hai đồ chơi quen thuộc (xem lưu ý trên).

-Phương pháp : Ngồi đối diện con bạn ngang ghế cao hoặc bàn của bé. Nói 'Xem này mẹ có..và....' Cho bé thời gian nhìn từng thứ. Bây giờ hãy nói 'Chỉ vào ..' hoặc 'Lấy..' hoặc 'Đưa cho mẹ...' (bất cứ chỉ dẫn nào bạn cảm thấy thuận tiện nhất).

Thử 5 lần-hai lần cho mỗi vật, và một lần thử thêm. Thing thoảng thay đổi vị trí các đồ chơi.

Đánh dấu cộng nếu con bạn chỉ vào hoặc lấy vật được gọi tên được 4 trong 5 lần thử-hai lần cho mỗi vật.

Cách dạy

Ngồi đối diện với con bạn như đã nói ở phần cách đánh giá.

Cho bé xem các đồ chơi, lần lượt gọi tên từng thứ. Rồi bảo bé nhìn bạn. Điều này rất cần thiết, vì bé chỉ phản ứng với điều bạn nói khi bé chú ý đến bạn.

Dấu đồ chơi trên đui sau khi cho bé xem trong khi hướng sự chú ý đến bạn.

Sau đó nói ‘Con hãy chỉ vào’ (Hoặc bất cứ chỉ dẫn nào đã chọn) rồi đưa đồ chơi ra cho bé nhìn lại.

Khi con bạn lấy ngay cả hai món đồ chơi, bạn kéo chúng ra khỏi tầm với và lập lại lời chỉ dẫn.

Nếu bé với lấy đồ chơi bạn đã gọi tên, di chuyển nó về phía bé để bé chỉ vào hoặc lấy nó. Khen ngợi bé nồng nhiệt: ‘Con gái thật thông minh, con đã tìm thấy ..Đó là..!’

Nếu bé với tới món đồ chơi khác, hoặc không màng đến chỉ dẫn của bạn, nhẹ nhàng lấy lại món đồ chơi không yêu cầu và đẩy nhẹ món đồ chơi yêu cầu tới trước mặt để gây chú ý hơn.

Nếu bé tiếp theo lấy món đồ chơi đã gọi tên, khen ngợi bé và nhắc lại bài tập.

Nếu bé vẫn chưa chán phải làm gì, quay lại phần đầu bài tập và dành nhiều thời gian xem và gọi tên từng vật. Nhắc lại lời chỉ dẫn nếu cần, cầm bàn tay bé hướng về phía đồ chơi bạn đã gọi tên.

Tiếp tục dạy đến khi con bạn lấy được đồ chơi gọi tên được 4 trong 5 lần thử với 3 buổi dạy liên tiếp. Điều quan trọng là phải thật chắc chắn rằng bé đã thật thông thạo kỹ năng này trước khi bạn cho bé lựa chọn nhiều vật hơn.

Giờ chơi và các hoạt động trong nhà

Ngoài những buổi dạy riêng, bạn có thể dành riêng thời gian để chơi và nói chuyện với bé về những vật bạn đã chọn cho hoạt động này. Chơi trò chơi dấu –và tìm, dấu một trong các đồ chơi dưới thảm hoặc dưới cái hộp úp ngược và nói ‘..ở đâu? Nó đây con đã tìm thấy ..!’

Hãy suy nghĩ để lựa chọn những vật có thể dùng cho kỹ năng này trong tương lai, và nhấn mạnh tên của chúng cho con bạn rõ.

Ghi nhớ và mở rộng

Kỹ năng này được mở rộng trực tiếp ở RC.L.24. Nhưng trước khi tiếp tục, chúng tôi đề nghị bạn dùng một cặp đồ vật thứ hai để làm việc hết với chuỗi RL.C.20 một lần nữa.

Chỉ NHỮNG VẬT ở XA NGOÀI Cửa RL.C.23.

Trong đề mục này, bạn yêu cầu bé chỉ một vật ở xa không với tới được

Cách đánh giá

-Phương pháp : khi cùng với bé đứng ngoài cửa hoặc khi nhìn ra ngoài cửa, yêu cầu bé chỉ vật ở xa, như máy bay hoặc cái cây, xe hơi. Dùng bất cứ chỉ dẫn nào bạn cảm thấy thuận lợi- ‘chỉ chiếc máy bay’ hoặc ‘Chỉ mẹ xem cái cây’ hoặc ‘Chiếc xe hơi ở đâu’

Đánh dấu + nếu con bạn chỉ đúng ít nhất một vật theo cách này.

Cách dạy

Nên tập thói quen chỉ vào những vật ở xa cho con bạn thấy bất cứ khi nào có dịp. Đảm bảo rằng bạn thường xuyên đề cập đến vài thứ để tên gọi của chúng thường xuyên thuộc với bé.

Nếu cần giúp con bạn tập chỉ những giai đoạn đầu đời.

Giờ chơi và những hoạt động trong nhà

đây là những dịp tốt để con bạn đi dạo chơi bằng xe hơi, miễn là bé có thể nhìn ra ngoài cửa xe. Biến dịp này thành một trò chơi, mọi người trong nhà cùng tham gia.

Khi ở trong nhà, chỉ cho bé thấy các nguồn sáng (trẻ nhỏ rất thích) những vật di động trên giường của bé và các tranh trên tường.

Ghi nhớ và mở rộng

Kỹ năng này để duy trì và mở rộng- thường xuyên chỉ vật này vật kia xung quanh bạn. Dần dần biến thói quen này thành bản tính thứ hai của bạn.!

CHỌN MỘT VẬT KHI ĐƯỢC GỌI TÊN. CHỌN TRONG 3 RL.C.24

Bây giờ con bạn sẽ biểu diễn kỹ năng bé đã học ở RL.C.20, chỉ khác là bé phải chọn một trong ba khả năng.

Đánh giá và dạy như RL.C.20 chỉ khác là trình bày ba món đồ chơi quen thuộc.

Cũng như ở RL.C.20 chúng tôi đề nghị bạn lập lại bài tập này bằng cách dùng một bộ đồ vật khác khi bé đã thông thạo bộ đồ vật đầu tiên.

Kỹ năng này sẽ được mở rộng trực tiếp ở RL.C.32.

CHỈ MỘT BỘ PHẬN CƠ THỂ KHI ĐƯỢC GỌI TÊN RL.C.25.

Khi nào con bạn hoàn tất chuỗi này bé sẽ chỉ học 16 bộ phận cơ thể phần liệt kê ở quyển 8 sẽ giúp bạn biết trẻ thường thông thạo bao nhiêu bộ phận ở mỗi mức độ phát triển, tuy nhiên vẫn không nên xem đây là nguyên tắc phải theo. Phương pháp dễ nhất và tự nhiên nhất dạy các bộ phận cơ thể là dạy chúng một cách tự nhiên từng ít một, chỉ khi bé đã rõ bộ phận này mới giới thiệu bộ phận mới.

Dùng những hoạt động thường ngày để dạy các bộ phận cơ thể. Sẽ chẳng có ý nghĩa gì cả nếu để bé ngồi lên ghế và bảo chỉ vào cằm bé liên tiếp 5 lần! Dạy vào giờ tắm giờ thay đồ, giờ chơi. Dùng lại khi đi qua tấm kiếng để cùng con bạn tìm các bộ phận cơ thể. Bạn cũng dùng búp bê, gấu bông, hình ảnh để dạy. Những vấn đề chính để dạy kỹ năng này như sau:

Biết các mục tiêu của bạn nhờ đó các bộ phận liên quan có được những vị trí thích đáng. Không phải lúc nào cũng chỉ cho con bạn xem, hãy để bé chỉ cho bạn xem.

Bạn có thể dạy các bộ phận cơ thể theo thứ tự nào xem ra tốt nhất với bạn: tóc, miệng, và bàn tay thuộc những bộ phận dễ học nhất, những bộ phận dễ học sau như cánh tay, chân và lưng. Còn khoảng giữa thì dạy mũi, ngón tay, mắt, tai, ngón chân, cằm, răng, lưỡi, bụng, và đầu gối. Hãy để con bạn thích thú chỉ vào các bộ phận của chính bé hoặc của người khác.

Cách đánh giá

-Phương pháp: Chọn bộ phận cơ thể con bạn thích nhất, nói: '...của con đâu' thử ba lần. Tiếp theo bạn có thể thử những bộ phận khác, mỗi bộ phận thử ba lần.

Đánh dấu + nếu con bạn chỉ vào một bộ phận bạn gọi tên được hai trong ba lần thử.

Lưu ý rằng khi con bạn biết được 4 bộ phận, kể cả bộ phận đầu tiên thì bé cũng đạt điểm cộng cho cả RL.C.31; khi biết được bảy thì đạt yêu cầu cho RL.C.36. và cứ như vậy.

CHỈ BỐN BỘ PHẬN CƠ THỂ KHI ĐƯỢC GỌI TÊN RL.C.31.

Dùng bất kỳ bộ phận nào, kể cả bộ phận đã học ở RL.C.25. Đánh giá và dạy như RL.C.25.

CHỌN MỘT VẬT KHI ĐƯỢC GỌI TÊN TRONG BỐN RL.C.32.

Bây giờ bạn phải gọi tên trong số bốn vật khác

đánh giá như RL.C.20. Sử dụng đúng 4 đồ vật và mỗi vật thử 3 lần. Để đạt điểm cộng con bạn phải chọn một trong bốn vật được hai trong ba lần thử.

Dạy như RL.C.20 chỉ khác là dùng bốn vật hoặc đồ chơi quen thuộc.

Khi con bạn thông thạo bộ đồ vật đầu tiên, bạn thay đổi các đồ vật để kết hợp tất cả những vật bé biết theo những cách khác nhau.

Bây giờ con bạn có thể tiếp tục các loại hoạt động khác, nhưng thỉnh thoảng vẫn phải cho bé thực hành chọn đồ vật để bé không quên đồ vật đã học.

CHỌN BA MÓN ĐỒ MẶC KHI ĐƯỢC GỌI TÊN RL.C.33.

Những vật ở đây là những thứ quen thuộc con bạn vẫn thường gặp hàng ngày, đó là quần áo của bé.

Đây chỉ là một ví dụ của một phương pháp dùng những vật quen thuộc với con bạn để mở rộng các kỹ năng lựa chọn giữa các khả năng. Có thể sử dụng hai loại đồ vật tương tự vào giờ ăn, giờ tắm... ở bất kỳ hoàn cảnh nào mà bé thường gặp loại đồ vật đó hàng ngày. Việc biết tên các loại đồ vật này sẽ giúp bé tham gia linh hoạt hơn vào những hoạt động thường ngày, và giúp bé nói chuyện về những việc mà bé chia sẻ cùng mọi người.

Cách đánh giá

-Dụng cụ : Một bộ gồm các đồ vật của con bạn, ít nhất bốn món.

-Phương pháp : Có thể đánh giá kỹ năng này khi bạn bày các đồ mặc lên bàn, nhưng tốt nhất là có sự sắp đặt tự nhiên và thời gian dạy thích hợp. Trải các món đồ lên giường của bé (hoặc bất cứ chỗ nào) khi bạn mặc đồ cho bé vào buổi sáng và bảo bé chọn từng món khi cần đến.

Đánh dấu + nếu con bạn chọn ít nhất ba món trong đồ mặc của bé khi bạn gọi tên chúng.

Cách dạy

Dạy bằng cách tập thói quen gọi tên các vật như các đồ mặc chẳng hạn cho con bạn nghe khi bạn sử dụng chúng, và cho bé dịp lựa chọn đồ vật. Bạn có thể giúp bé lựa chọn theo những cách bạn đã dạy trong kỹ năng lựa chọn đầu tiên, vì những kỹ thuật này thích hợp với các tình huống trong nhà cũng như các buổi dạy chính thức.

Ghi nhớ và mở rộng

Bạn sẽ nhìn thấy có nhiều cách mở rộng các kỹ năng chọn lựa của con bạn trong các hoàn cảnh trong nhà. Có thể cho bé nhiều vật để chọn lựa, chẳng hạn bảo bé tìm một món đồ mặc cụ thể trong rổ đựng đồ giặt hoặc trong ngăn kéo. Tiếp theo bạn có thể kết hợp màu sắc và những khái niệm trừu tượng khác cùng những yêu cầu của bạn.

CHỌN MỘT TRANH KHI ĐƯỢC GỌI TÊN ,CHỌN TRONG HAI RL.C.34.

Việc chọn các tranh trong số các lựa chọn khác nhau so với trẻ học có tính thử thách hơn là chọn đồ vật .Để bắt đầu. Không chắc là bé quen với bất kỳ tranh riêng lẻ nào, theo cách bé đã quen thuộc với những vật được dùng trước đây trong chuỗi này. Bé không thể cầm các tranh như cầm các vật khác, vì chúng không phải là thực thể trong thế giới của bé.

Bé phải biết nhận ra và chọn lựa giữa các tranh không chỉ vì nâng cao khả năng phân biệt bằng mắt mà còn để bổ xung thêm nhiều trò chơi cho bé và giúp bé cảm nhận thế giới xung quanh.

Bạn cần phải suy nghĩ về những dụng cụ cần dùng trước khi đánh giá và dạy chọn lựa tranh có một số nguyên tắc :

Chọn tranh của những vật quen thuộc với con bạn để giúp bé nhìn thấy sự liên hệ giữa tranh với vật (xem lưu ý FM.I.77)

Chọn những tranh lớn (ít nhất vuông 10 cm)và để cho bé cầm. Tốt nhất là gắn chúng lên giấy cứng và bọc plastic trong suốt cho bé khỏi phá.

Chọn những tranh khá thực tế. Có thể dùng hình chụp, nhưng màu sắc minh họa phải rõ ràng, trung thực.

Luôn nhớ là phải thay đổi dụng cụ . Mặc dù có thể bạn chỉ cần vài cái một lúc nào đó, nhưng vẫn nên có một lô 10 cái hoặc hơn.

Bạn có thể tự vẽ tranh, hoặc cắt ra từ tạp chí và gắn lên giấy cứng, Bạn có thấy nguồn cung cấp tranh rất tốt ở loại sách tranh con bộ rửa-đốt xuất bản 704. Những sách này không đắt và có nhiều ở cơ quan thông tấn và của hàng sách. Quyền đầu tiên có rất nhiều tranh giúp bạn bắt đầu

các giáo viên ở maquii thường cắt ra gián vào bìa cứng rồi bọc plastic lại. Còn những bản sao khác thì để nguyên dùng để xem, chỉ và nói chuyện .

để đánh giá và dạy ở các giai đoạn đầu tiên, chọn tranh của hai vật rất quen thuộc với con bạn – Có thể là tranh vật đã sử dụng lần đầu trong chuỗi này.

Cách đánh giá

-Dụng cụ : Hai tranh nói về hai vật con bạn đã biết .

-Phương pháp : Đặt các tranh lên bàn trước mặt con bạn ,hoặc giơ chúng lên trong tầm với của bé.Nói : ' Chỉ vào ..'(hoặc 'lấy ' , 'đưa').Mỗi tranh thử ba lần,thỉnh thoảng thay đổi vị trí giữa chúng.

Đánh dấu + nếu con bạn chọn được ít nhất hai lần.

Cách dạy

Các bước dạy giống y như dạy chọn lựa vật RL.C.20.

Giờ chơi và các hoạt động trong nhà

Xem sách và tranh luôn là điều cần thiết, càng đặc biệt quan trọng khi bạn dùng kỹ năng này.cần tìm những sách có tranh lớn rõ ràng mỗi trang có một hoặc hai tranh.Có thể dùng những sách có hai tranh ở phần đầu để thực hành lựa chọn

Ghi nhớ và mở rộng

Cũng như với các bài tập lựa chọn vật,cần thiết phải dùng bộ tranh thứ hai để lặp lại các bước một khi bé đã thông thạo bộ tranh đầu tiên.

Kỹ năng này được mở rộng trực tiếp ở RL.C.35. là kỹ năng yêu cầu trẻ chọn giữa bốn hình .Bạn có thể cho bé lựa chọn ba hình để làm bước trung gian.

CHỌN MỘT TRANH KHI ĐƯỢC GỌI TÊN ,CHỌN TRONG BỐN RL.C.35.

Cũng như khi làm việc với các đồ vật,bây giờ bạn có thể giúp con bạn chọn lựa giữa các tranh khi có nhiều tranh cho bé chọn.

đánh giá và dạy như RL.C.34 dùng bốn tranh

khi bé đã biết rõ bộ tranh đầu tiên,nhắc lại bài tập với một bộ tranh khác.

Để đa dạng tìm những sách có ba hoặc bốn tranh ở phần mở đầu và yêu cầu bé chỉ tranh mà bạn gọi tên.Hoặc bạn có thể gián bốn tranh lên một tấm bìa cứng,làm như vậy là để chuẩn bị cho kỹ năng RL.C.45. là kỹ năng xem nhiều tranh trên một tấm bảng.

CHỈ BẢY BỘ PHẬN CƠ THỂ KHI ĐƯỢC GỌI TÊN RL.C.36.

Sử dụng bất kỳ bảy bộ phận cơ thể nào kể cả bốn bộ phận đã học trước đây trong chuỗi này đánh giá và dạy như RL.C.25.

CHỈ MƯỜI BỘ PHẬN CƠ THỂ KHI ĐƯỢC GỌI TÊN RL.C.43.

Sử dụng bất kỳ mười bộ phận cơ thể nào, kể cả bảy bộ phận đã học đánh giá và dạy như RL.C.25.

CHỈ VÀO CHÍNH MÌNH KHI ĐƯỢC HỎI : ' Ở ĐÂU ? ' RL.C.44.

Từ thời kỳ sơ sinh, bé đã biết phản ứng khi nghe gọi tên mình.Tuy nhiên khả năng chỉ vào chính mình khi được hỏi ở đâu' lại đến chậm hơn nhiều.ở các giai đoạn đầu,việc gọi tên có chức năng như một tín hiệu phát đến bé như một sự thu hút sự chú ý của bé-tín hiệu về việc đang xảy ra có liên quan đến trẻ.kỹ năng ở đây hơi khác với việc xem bản thân như một thực thể riêng biệt được xác định bằng tên gọi .Các nhà tâm lý cho chúng tôi biết những trẻ còn rất nhỏ không thấy rõ sự khác biệt rõ rệt giữa ' bản thân ' với ' người khác ' như người lớn chúng ta.

Tuy nhiên ,nếu bạn vẫn chú trọng việc gọi tên bé và tên những thú khác thì con bạn sẽ đạt được những kỹ năng này vào giai đoạn phát triển đầu đời.Kỹ năng ở RL.B.19. có mô tả trò chơi giúp bé học chú ý đến tên gọi và tìm ra những người được gọi tên.

Cách đánh giá

-Phương pháp :Chọn tình huống ít nhất thêm một người có mặt bên cạnh bạn và con bạn .Nói ‘...ở đâu?’ gọi tên tất cả những người có mặt và hỏi tên con bạn ba lần.
đánh dấu + nếu con bạn chỉ vào chính mình được ít nhất hai trong ba lần thử.

Cách dạy

Bạn có thể hỏi câu này bất cứ lúc nào,bất cứ ở đâu.Không cần phải dành riêng thời gian để dạy.
Nếu con bạn không phản ứng,cầm tay bé và giúp bé chỉ vào chính mình-‘Đây là kylie’
Nếu con bạn có tham gia một nhóm trẻ,có lẽ mỗi buổi có thể cho các bé bắt đầu bằng trò chơi nhận biết tên,chẳng hạn như:
Đâu rồi,kylie bé nhỏ đáng yêu đâu ?
ai biết bạn ấy ở đâu nào?’

‘Bạn ấy đây rồi ,đây là kylie ‘

Ghi nhớ và mở rộng

Dưới đây là vài cách mở rộng của bài tập này:

Thử chơi trò này trước gương soi , với hai hoặc nhiều gương mặt chụm lại.Bạn xem trong phòng bé có tấm gương nào vừa với bé không ?

Con bạn có nhận ra mình trong hình chụp không ?

Viết tên con bạn lên sản phẩm bé làm ra và những vật sở hữu của bé :’Đây là hình vẽ của kylie.Nó là của con .Con đã vẽ bức tranh đáng yêu này!’

CHỌN MỘT TRANH KHI ĐƯỢC GỌI TÊN CHỌN TRONG CHÍN RL.C.45

Đây là phần mở rộng của các kỹ năng chọn tranh đầu tiên.

kỹ năng này dạy trẻ nhìn lướt khắp sách,cân nhắc và tập trung đến khi bé tìm thấy bức tranh cần tìm.Kỹ năng này giúp bé thường thức các sách hình khó hơn,và bé sẽ dùng nó để đọc sau này

Vấn đề tìm dụng cụ để dạy có thể giải quyết dễ dàng nếu bạn có một tấm bìa lót gồm chín miếng tranh có các vật quen thuộc(xem FM.I.106).Hoặc bạn có thể chia một tấm bìa vuông (khoảng 20 cm²)thành chín hình vuông nhỏ rồi vẽ hình hoặc dán tranh lên mỗi phần.Bạn cũng có thể tìm một trang sách hình có nhiều vật khác nhau-có thể dùng trong đánh giá ban đầu để xem con bạn có cần những dụng cụ cần nhiều chuẩn bị hơn không.

Cách đánh giá

-Dụng cụ :như trên.

-Phương pháp :Đặt bảng lót lên bàn,để con bạn nhìn nó một lát.Rồi nói ‘Chỉ vào..’Lập lại với mỗi tranh.

Đánh dấu + nếu con bạn chọn được ít nhất 6 trong 9 tranh.

Cách dạy

Nếu con bạn đã thông thạo RL.C.35(chọn trong bốn tranh)nhưng không thể chọn trong 9,hãy dạy bằng cách gia tăng dần các lựa chọn. Mục tiêu đầu tiên của bạn có thể là’chọn tranh chọn trong năm’;tiếp theo sẽ là :’chọn tranh ,chọn trong sáu’’chọn tranh chọn trong bảy’..Tuỳ theo sự đánh giá của bạn mà đưa ra thêm bao nhiêu bước trung gian cần dùng cho con bạn.

Bạn phải lấy dụng cụ để thực hiện các bước trung gian .Chắc chắn con bạn sẽ thích bức tranh bạn vẽ, mặc dù bạn thấy là nó chưa hoàn chỉnh.Nếu không thích vẽ,bạn có thể tìm các loại dán nhãn và tranh đồ dùng thích hợp với bé ở các cửa hàng lưu niệm và hàng báo.

Giờ chơi và các hoạt động trong nhà

Xem hết quyển sách tranh của bé để phù hợp với kỹ năng chọn tranh hiện thời của bé. Có thể bé sẽ thích giúp bạn làm các bảng tranh cho bé. Lúc đầu là gián tranh lên, rồi sau đó chọn những tranh bạn gọi tên.

Ghi nhớ và mở rộng

Bạn sẽ thấy có nhiều cơ hội cho bé luyện tập và mở rộng kỹ năng này khi bạn cùng bé xem sách tranh.

CHI HAI VẬT KHI ĐƯỢC MÔ TẢ CÔNG DỤNG, CHỌN TRONG BỐN RL.C.46

Bây giờ con bạn đã sẵn sàng chọn các vật khi bạn mô tả chúng không phải theo tên gọi mà mô tả chúng theo công dụng. Bài tập này giúp con bạn hiểu được mối liên hệ giữa các vật và các từ chỉ hành động. Nó cũng dạy bé phản ứng với một loại chỉ dẫn khác nhận biết một từ quan trọng nhất trong một câu dài và phức tạp.

Ở maquiue chúng tôi thấy rằng đối với nhiều trẻ đây là một hoạt động ưa thích, vì nó bao gồm nhiều thứ thú vị để nghe và làm.

Để giúp bạn thấy được các bước nhỏ của tiến trình, chúng tôi chia bài tập này thành ba phần trong bảng liệt kê ở quyển 8. Bé sẽ đạt được điểm + nếu bé chọn được hai trong bốn vật được đưa ra rồi thêm một điểm cộng nữa khi bé chọn đúng bốn trong sáu vật. Rồi thêm một điểm nữa khi chọn tất cả sáu vật. Ba đề mục từ RL.C.46,47,48 cần được coi là một quá trình liên tục.

Bạn có thể dùng bất kỳ vật nào có thể được mô tả theo cách nó làm việc hay mục đích sử dụng.

Sau đây là một số gợi ý và câu hỏi cho mỗi vật:

Muỗng- ‘Chúng ta ăn bằng cái nào?’

Ly- ‘Chúng ta uống bằng cái nào?’

Banh- ‘Chúng ta ném cái nào?’

Sách- ‘Chúng ta đọc cái nào?’

Dao- ‘Chúng ta cắt bằng cái nào?’

Vớ (hoặc giầy)- ‘Chúng ta mang cái nào ở chân?’

Cọ vẽ- ‘Chúng ta sơn bằng cái gì?’

Bàn chải răng- ‘Chúng ta chải răng bằng cái gì?’

Nón- ‘Chúng ta đội cái gì trên đầu?’

Còi- ‘Chúng ta thổi cái nào?’

Chọn bất kỳ vật quen thuộc với con bạn, hoặc vật gì bạn thấy con bạn cần biết. Có thể dùng tranh để đánh giá, nhưng khi dạy tốt nhất là dùng vật thật hoặc vật thu nhỏ ở dạng đồ chơi.

Cách đánh giá

-Dụng cụ : Bốn vật có công dụng con bạn đã biết.

-Phương pháp : Đặt vật trên bàn trước mặt con bạn, bạn có thể gọi tên chúng nếu muốn

Hỏi câu ‘cái nào’ với mỗi vật, như gợi ý trên. Nếu con bạn chọn đúng một vật, kiểm tra một lần nữa vài phút sau đó, để biết chắc rằng bé không đoán ngẫu nhiên đúng.

Đánh dấu + nếu con bạn chọn đúng ít nhất hai vật trong hai lần thử với mỗi vật. Nếu con bạn chọn được nhiều hơn hai vật hãy đánh giá bé theo đề mục kế tiếp RL.C.47.

Cách dạy

Làm mẫu và nói chuyện về công dụng từng món khi bắt đầu mỗi buổi dạy và vào mọi dịp có thể trong ngày. Hãy để con bạn có cơ hội sử dụng từng món.

Sử dụng những kỹ thuật tương tự như kỹ thuật giúp con bạn chọn đúng vật như bạn đã dùng trong suốt chuỗi này (liên hệ RL.C.20).

Đôi khi chúng ta cần giảm bớt khái niệm lựa chọn rồi tăng dần lên bắt đầu bằng lựa chọn giữa hai vật.

Giờ chơi và các hoạt động trong nhà

đều này cũng quan trọng như những công việc chính thức mà bạn tiến hành trong các buổi dạy đặc biệt. Trong ngày khi bạn bắt chợp gặp vật dụng nào hãy nói chuyện về công dụng của nó cũng như nó là cái gì. Đặc biệt chú trọng những vật mà bạn đã nhắm làm mục tiêu. Sẽ rất tốt nếu bạn để thêm những vật tương tự ở góc vui chơi của bé. Cho con bạn xem những vật khác tương tự những vật bạn đã chọn – bé cần phải biết rằng tất cả lý do dùng để uống, không kể chúng lớn hay nhỏ, đỏ hay xanh dương, bằng thủy tinh hay nhựa, tròn hay có hoa văn.

Ghi nhớ và mở rộng

Ngay khi con bạn chọn được hai trong bốn vật, bạn có thể tăng số lượng chọn lựa đến sáu, như các đề mục sau đây của chuỗi này.

CHI BỐN VẬT KHI ĐƯỢC mô TẢ CÔNG DỤNG CHỌN TRONG BỐN RL.C.47

CHI SÁU VẬT KHI ĐƯỢC mô TẢ CÔNG DỤNG CHỌN TRONG SÁU RL.C/48

Hai đề mục này mở rộng cho RL.C.46 là đề mục yêu cầu trẻ chọn hai trong bốn vật khi được mô tả chức năng

Dùng sáu vật, đánh giá như RL.C.46 cho điểm cộng như sau đây:

Nếu con bạn chọn được bốn hoặc năm trong sáu vật, bé đạt điểm cộng cho RL.C.47

Nếu con bạn chọn được hết sáu vật bé đạt điểm cộng cho RL.C.47 và 48

Dạy như RL.C.46 trình bày sự lựa chọn sáu vật.

Khi con bạn chọn được sáu vật như mô tả công dụng, có thể bạn không cần thêm những vật tương tự trong những buổi dạy dành riêng. Nhưng vẫn nên đưa vào những ví dụ mới trong các hoạt động trong nhà, và thỉnh thoảng cần kiểm tra xem bé có chọn những vật mới này không khi chúng được để chung với nhau.

Hoạt động này tạo nền tảng cho việc dạy các từ và nhóm từ chỉ hành động trong chương trình giao tiếp hoặc ngôn ngữ của trẻ.

Khi con bạn nói được từ hoặc nhóm từ hoạt động cần thiết bé có thể nói một vật được dùng như thế nào khi bạn hỏi: 'Con làm gì với...?'

ĐƯỢC XEM NĂM MÓN ĂN KHÁC NHAU CHỌN BA KHI ĐƯỢC GỌI TÊN RL.C.49

ĐƯỢC XEM NĂM CON VẬT KHÁC NHAU CHỌN BA KHI ĐƯỢC GỌI TÊN RL.C.50

ĐƯỢC XEM NĂM MÓN ĐỒ KHÁC NHAU CHỌN BA KHI ĐƯỢC GỌI TÊN RL.C.51

Ba đề mục này tuy được đánh giá và dạy riêng rẽ nhưng lại có nhiều điểm chung, do đó chúng tôi sẽ nói chung về chúng.

Khi trẻ học nói, chúng có xu hướng khái quát hoá cụ thể thành cái chung. Vì thế chúng ta thường thấy trẻ coi tất cả thú bốn chân là chó con, mọi thứ trái cây là táo và... Nhưng ở mức độ phát triển này, một đứa trẻ cần phải biết phân biệt giữa những vật giống nhưng khác nhau.

Dụng cụ có thể gồm những vật thật (khi phù hợp) đồ chơi hoặc tranh của những đồ chơi thật

Đối với các món ăn: Chọn năm món quen thuộc với con bạn. Tránh dùng những món mà con bạn thấy bạn thường dùng để thưởng cho bé, chẳng hạn như kẹo hoặc kem, vì thế bé có thể không liên hệ những món này với các món thông thường

Đối với động vật: Chọn năm con thú có bốn chân, như ngựa, bò, heo, chó, mèo..

Đối với đồ đạc: Chọn năm món quen thuộc, như giường, ghế, bàn, tủ ly, chén...

Cách đánh giá

(lần lượt đánh giá từng vật riêng rẽ.)

-Dụng cụ : Đối với từng loại nên có từng vật hoặc tranh minh hoạ như đã nói trên.

-Phương pháp : Để vật hoặc tranh trước mặt con bạn .Nói :’Chỉ vào’Tiếp tục đến khi từng món được kiểm tra hai lần.

Đánh dấu cộng đối với từng loại nếu con bạn chọn được ít nhất ba trong năm trong hai lần thử với mỗi món.

Cách dạy

Giống như các kỹ năng chọn vật trước (bắt đầu từ RL.C.20)

Có những trẻ không cần những buổi dạy riêng biệt vẫn học được kỹ năng này,nếu như bạn nỗ lực dạy bé mỗi khi có dịp

Giờ chơi và các hoạt động trong nhà

Mặc dù con bạn đã đạt điểm cộng trong phần đánh giá,vẫn cần phải nhớ rằng đây là lúc thích hợp đây là lúc thích hợp để phát triển từ vựng cho bé đến mức độ hoàn hảo hơn.Mặc dù bé chưa biết nói,bạn vẫn có thể mở rộng phạm vi những từ mà bé hiểu.Dùng những từ tổng quát cũng như những từ cụ thể :’Hãy xem các con vật .Có heo ,bò,ngựa và cừu’Hoặc :’Mẹ lau chùi đồ đạc.Đầu tiên là cái bàn, bây giờ là đàn dương cầm.Con lau bàn cà phê đi’..

Nhớ cho con bạn nhiều cơ hội để chứng tỏ rằng bé hiểu, bằng cách chọn những vật hoặc làm theo những chỉ dẫn đơn giản.

Ghi nhớ và mở rộng

Cần suy nghĩ về những loại khác như các bộ phận của cây,chim chóc (vịt ,gà..)các phần của căn nhà (sàn nhà ,tường..)và côn trùng. Cũng có thể là những thứ đặc thù khác liên quan đến môi trường hoặc nghề nghiệp của bạn .

Chúng ta sẽ nói lại những kỹ năng này từ RL.C.71 đến 74.

Đáp ứng với ĐƯA Mẹ ...Và...’,CHỌN MỘT TRONG BỐN RL.C.52.

từ quan trọng ở đây là ‘và’.Thay vì gọi tên chỉ một vật,bây giờ bạn có thể gọi tên hai vật,và con bạn phải nhớ để đưa bạn cả hai.khi con bạn đã thông thạo kỹ năng này bé đã tiến một bước dài.

Kỹ năng này là điều kiện tiên quyết cho RL.D.42 và tất cả những kỹ năng theo sau nó (tức là những chỉ dẫn gồm hai phần)

Cách đánh giá

Dụng cụ :Bốn vật trẻ đã biết (chó, ly, muống và banh)

-Phương pháp : Để các vật trên bàn trước mặt con bạn.Nói :’Đưa mẹ ..và .. ‘thử năm lần tên gọi các cặp đồ vật khác nhau.Không nhắc hoặc gợi ý thêm,bảo đảm rằng con bạn lắng nghe tất cả chỉ dẫn trước khi bắt đầu chọn vật.

đánh dấu + nếu con bạn làm theo chỉ dẫn, đưa cho bạn cả hai vật khi bạn yêu cầu, được ít nhất bốn lần trong năm lần thử

Cách dạy

Vì kỹ năng này hoàn toàn mới nên thường đòi hỏi dạy thường xuyên.

Bắt đầu bằng cách giúp đỡ nhiều,rồi giảm dần

Cần nhớ rằng là kỹ năng tập trung chú ý là rất cần thiết cho kỹ năng này.

để bắt đầu ,bạn nói lời chỉ dẫn rồi cầm tay con bạn hướng dẫn bé nhặt lên cả hai vật.Nói ‘Nhìn này, con có con chó và quả banh’.Thỉnh thoảng lại thực hiện động tác đưa cho.nói:’Mẹ sẽ đưa con muống và ly.Con có muống và ly’

sau khi đã nhắc lại các bước này vài lần, bạn thử một lần nữa không cầm tay bé. Nếu chỉ một vật được gọi tên, nói : 'con chó và con..' cho bé cơ hội nhớ lại cái thứ hai. Nếu bé không nhớ lập lại nguyên chỉ dẫn: 'Đưa cho mẹ con chó và quả banh'.

Nếu bé đưa bạn hai vật, nhưng không phải những thứ mà bạn gọi tên. Đặt chúng vào chỗ cũ không dẫn giải gì hết và nói: 'Nghe kỹ nhé !Đưa cho mẹ con chó và quả banh '

Khi con bạn thường xuyên thành công với sự giúp đỡ như trên, hãy nhắc bé một cái nhắc chung chung- 'Con làm xong chưa?' hoặc 'Mẹ đã bảo con làm gì' nếu bé quên để hết các vật xuống lần nữa rồi lập lại chỉ dẫn ban đầu.

Để cho bài tập đa dạng hơn bạn có thể đặt một cái tô hoặc một cái xô lên bàn và nói : 'Để con chó và quả banh vào '. Bạn có thể tự nghĩ ra những cách khác.

bạn có thể mỗi ngày dùng một bộ đồ vật khác nhau- bất kỳ vật nào quen thuộc với bé đều dùng được,.

Tiếp tục dạy đến khi con bạn làm được theo chỉ dẫn ít nhất được bốn lần trong năm lần thử trong hai ngày liên tiếp.

Giờ chơi và các hoạt động trong nhà

Xem RL.C.53

Ghi nhớ và mở rộng

Xem RL.C.53

Đáp ứng với 'ĐEM CHO MẹVà...', Từ Bất Cứ NƠI Nào TRONG PHÒNG RL.C.53

Cần phải thực hiện hầu hết các tính năng trong chương trình này trong những điều kiện tự nhiên, nhưng kỹ năng này rất quan trọng do đó chúng tôi đề cập đến nó riêng.

Công việc có sắp đặt của bạn cùng với các bộ gồm bốn đồ vật trước đây là sự chuẩn bị để luyện tập kỹ năng làm theo các chỉ dẫn quanh quần trong nhà.

Nếu con bạn đã biết đi và đạt đến mức độ này trong chuỗi này, có thể bé đã biết đem một vật gì đó khi bạn gọi tên nó rồi- 'Tìm gấu bông của con đi' hoặc : 'Lấy giùm mẹ chiếc giày đi cục cục' . Bây giờ bé có thể học theo một chỉ dẫn gồm hai phần, như 'Chúng ta cần nón và giày của con' hoặc 'Con lấy cho mẹ cái bánh bích qui và ít phô mai được không '

Lưu ý rằng chỉ dẫn 'Đem cho mẹ 'là chỉ dẫn cơ bản, còn có những cách nói khác cũng được dùng. Điều quan trọng là bạn yêu cầu bé làm cùng một việc với cả hai vật .

Nếu con bạn chưa biết đi, bạn có thể mở rộng kỹ năng mà bé đạt được ở RL.C.52 bằng cách cho bé nhiều chọn lựa vật hơn và/hoặc đặt bé ở nơi mà bé có thể trao bạn vật theo yêu cầu

Cách đánh giá

-Phương pháp : phải đánh giá kỹ năng này ở nhà hoặc trong phòng học quen thuộc với bé.

Dùng những vật bé đã biết hoặc có thể tiếp cận được, nói : 'Đem cho mẹ ..và..'

Thử ba lần gọi tên các vật khác nhau. Nếu muốn bạn có thể kéo dài thời gian thử ba lần trong ngày. Đừng gọi ý hoặc nhắc nhở chút nào cả..Bảo đảm rằng con bạn lắng nghe hết chỉ dẫn trước khi đi tìm vật.

đánh dấu + nếu con bạn làm theo chỉ dẫn được ít nhất hai trong ba lần thử

Cách dạy

Bắt đầu bằng cách gọi tên từng cặp đồ vật thường đi kèm với nhau, chẳng hạn như giày và vớ, đĩa và muỗng, xô và thùng.

Thoạt đầu có thể bạn phải đi cùng bé để giúp bé tìm được cả hai vật. Nhờ một người nào khác ở trong phòng để chỉ dẫn, còn bạn thì giúp con bạn tìm vật và đưa cho người chỉ dẫn.

Khi con bạn tỏ ra ít lệ thuộc hơn vào sự có mặt của bạn, hãy ngồi trở lại và để bé tự đi tìm, khi cần thiết có thể nhắc nhở bé như đã làm ở RL.C.52

Có thể con bạn thích chơi trò mua và bán. Đưa bé một cái giỏ và danh sách cần mua trên đó bạn vẽ đơn giản hai vật bé cần phải mua. Khi bé đã thành thạo kỹ năng này, bé có thể đi chợ mà không cần danh sách, và /hoặc cầm theo một danh sách dài hơn.

Ghi nhớ và mở rộng

Một khi con bạn đã thành thạo kỹ năng này bạn sẽ tìm đủ mọi cách để giúp bé thực hành nó. Kỹ năng này sẽ được mở rộng ở một số kỹ năng cuối cùng của chuỗi RL.D

CHI MƯỜI ba bộ phận cơ thể RL.C.67

Sử dụng bất kỳ 13 bộ phận nào của cơ thể, kể cả 10 bộ phận đã học trước đây ở chuỗi này, đánh giá và dạy như RL.C.25

CHI 16 Bộ PHẬN CƠ THỂ RL.C.68

Sử dụng bất kỳ 16 bộ phận nào của cơ thể, kể cả 13 bộ phận đã học trước đây ở chuỗi này, đánh giá và dạy như RL.C.25

CHỌN MỘT BẠN TRAI VÀ MỘT BẠN GÁI, KHI ĐƯỢC xem tranh của cả hai RL.C.69

Vào giai đoạn này, trẻ học phân biệt giữa con trai và con gái mà không chỉ dựa vào các khái niệm đập khuôn về kiểu tóc hoặc quần áo. Có thể vào lúc nào đó bạn đã nói với con bạn về con trai và con gái vì đây là một trong nhiều vấn đề mà cha mẹ thường dạy con cái một cách tự nhiên.

Nếu con bạn không đạt điểm cộng khi đánh giá bạn có thể giúp thêm bằng cách làm theo những bước tương tự đã dùng để chọn tranh ở RL.C.34

Cần sử dụng nhiều mẫu đa dạng, và những mẫu đó không chỉ giới thiệu bạn gái với những chi tiết như bím tóc, duy băng, áo đầm..

Các ca ta lo ở nhiều cửa hàng hay phần quảng cáo ở các tạp chí có thể là nguồn tốt để khai thác tranh ảnh, mặc dù những tranh ảnh này thường có xu hướng đi theo các chi tiết đặc trưng đập khuôn.

Cách đánh giá

Dụng cụ : Ba tranh bạn gái và bạn trai.

Phương pháp : Để một tranh bạn gái và bạn trai trên bàn. Nói: 'Chỉ vào bạn trai' (hoặc bạn gái). Lập lại với tranh bạn gái. Đưa ra bộ tranh tiếp theo. Đảo ngược vị trí bạn trai và bạn gái. Rồi đưa ra bộ tranh thứ ba. Hãy thử ba lần với bạn trai và bạn gái.

Đánh dấu + nếu con bạn chỉ đúng bạn trai hoặc bạn gái được hai trong ba lần thử tương tự với bạn gái.

CHỌN MỘT NAM VÀ MỘT NỮ KHI ĐƯỢC Xem tranh của cả hai RL.C.70

đánh giá như RL.C.69 khi cần dạy như RL.C.34

CHỌN CÁC VẬT TỤY THEO LOẠI-THỨC ĂN RL.C.71

CHỌN CÁC VẬT TỤY THEO LOẠI-ĐỘNG VẬT RL.C.72

CHỌN CÁC VẬT TỤY THEO LOẠI-QUẦN ÁO RL.C.73

CHỌN CÁC VẬT TỤY THEO LOẠI-ĐỒ ĐẠC RL.C.74

Bốn đề mục của chuỗi này tiếp tục đề cập khái niệm về loại hoặc nhóm các vật có liên hệ với nhau, bắt đầu từ RL.C.49 đến 51

ở các hoạt động trước bạn yêu cầu trẻ phân biệt giữa các vật của một loại khi bạn gọi tên riêng của chúng. Bây giờ bé được nghe bạn gọi tên của chính loại đó, và bé cần phải chọn những thứ thuộc chính loại đó.

Những loại thường dùng cho loại này là thức ăn, động vật áo quần và đồ đạc. Bạn có thể bỏ xung loại khác, tùy theo vật con bạn quan tâm và quen thuộc.

Về dụng cụ có thể gồm những vật (chẳng hạn những đồ chơi thực tế) hoặc tranh gián hoặc vẽ trên một tấm bìa lớn. Chọn bốn loại và tìm bốn ví dụ cho mỗi loại - ví dụ bốn con vật bốn món đồ chơi khác nhau, bốn món đồ mặc khác nhau, của búp bê và bốn thứ đồ đạc dùng trong nhà búp bê. Nếu làm theo sự đánh giá bạn thấy cần dạy cho kỹ năng này, hãy tìm những vật tương tự cho mỗi loại để làm phong phú các dụng cụ của bạn. Bạn có thể đánh giá cùng lúc bốn đề mục này (RL.C.71,72,73,74)

Cách đánh giá

-Dụng cụ bốn vật thuộc bốn loại như đã nói ở trên.

-Phương pháp: Đặt các vật lên bàn theo thứ tự ngẫu nhiên. Nói: 'Chỉ cho mẹ những cái nào là thức ăn'. Nếu con bạn dừng lại trước khi chỉ hết các món ăn, hãy nói 'con có thể tìm thêm được món nào nữa không'. Lập lại với những vật còn lại, mỗi loại chỉ nhắc một lần thôi.

Đánh dấu + cho RL.C.71 nếu con bạn chọn ít nhất ba món thức ăn.

Đánh dấu + cho RL.C.72 nếu con bạn chọn ít nhất ba con vật.

Đánh dấu + cho RL.C.73 nếu con bạn chọn ít nhất ba món đồ đạc.

Đánh dấu + cho RL.C.74 nếu con bạn chọn ít nhất ba thứ đồ đạc.

Cách dạy

Nếu con bạn đạt đúng cộng cho ít nhất hai loại, bạn có thể bắt đầu ngay với bốn loại. Nếu bé không đạt gì cả hoặc chỉ chọn được các vật thuộc duy nhất một loại, bạn bắt đầu với hai loại và bắt đầu tăng dần lên bốn.

Bắt đầu bằng cách yêu cầu con bạn nhóm các vật thuộc các loại khác nhau. Đặt mấy cái đĩa lớn lên bàn để trên mỗi đĩa đựng một vật của mỗi loại. Chọn một món để nhóm và nói: 'Đây là áo quần. Con hãy để áo quần chung với áo quần.'

Khi đã nhóm xong, và tất cả vật cùng nhóm đã được để lên cùng một đĩa, yêu cầu con bạn chọn đĩa. Nói: 'Chỉ vào đĩa đựng quần áo/các con vật /đồ đạc /thức ăn',.

Một khi con bạn đã chọn được các loại bạn gọi tên sau khi chúng đã được nhóm lại, bạn có thể tiếp tục bước kế tiếp. Bày hết các vật lên bàn, và chỉ để một cái đĩa ở giữa. Chọn một loại và chỉ để một vật thuộc loại đó vào đĩa. Nói 'Mẹ để một con vật vào đĩa. Con để thêm mấy con vật nữa đi. Nhắc lại như vậy với những loại kia, giúp đỡ thêm nếu cần.

Khi con bạn làm được không cần giúp đỡ, bạn thôi không để một vật làm ví dụ vào đĩa. Chỉ vào đĩa trống và nói: 'Đặt hết các con vật vào đĩa'. Nhắc lại với những loại còn lại. Khi con bạn làm được điều này thì đó là một bước nhỏ tiến đến việc chỉ tất cả các vật thuộc mỗi loại, như đã nói ở phần cách đánh giá.

Giờ chơi và các hoạt động trong nhà

Một cách phù hợp để tiến hành hoạt động kỹ năng này vào những lúc dọn dẹp! bảo con bạn đặt hết đồ chơi của bé vào hộp và tất cả quần áo vào trong rổ quần áo.

Tiếp tục gọi tên chung theo loại, cũng như tên riêng từng nhóm vật mỗi khi có dịp.

Ghi nhớ và mở rộng

Bạn có thể mở rộng kỹ năng này sang các loại khác quan trọng trong thế giới của con bạn. Nếu con bạn sắp đi học thì kỹ năng này rất phù hợp với bài tập giấy và viết, chì. Vẽ nhiều loại đồ vật để trên một tờ giấy, gọi tên một vật và bảo con bạn khoanh tròn vật đó.

Tất nhiên là có nhiều cách phân loại vật .Bạn sẽ tìm một vài cách (màu sắc ,hình dạng kích thước ...)ở khắp đâu đó trong chương này,cũng có thể phân loại vật theo vật liệu làm ra chúng,khi nào .ở đâu và cách dùng chúng...Khi bạn giúp con bạn khám phá những vật xung quanh bé hãy hướng tới việc cho bé xem những đặc điểm giống nhau cũng như khác nhau giữa những vật mà bé thích.

Chương 4

RL.D: PHẢN ỨNG VỚI CÁC CHỈ DẪN LIÊN QUAN ĐẾN NHỮNG TỪ CHỈ HÀNH ĐỘNG

ở chuỗi RL.C bé học chọn giữa các vật và tranh .Chúng ta cũng sử dụng vật trong chuỗi này,nhưng ở đây nhấn mạnh đến các từ chỉ nhóm hành động.Các từ hành động bé đã học qua các hoạt động này sẽ giúp bé làm theo các chỉ dẫn xuất hiện trong đời sống hàng ngày của bé.CHúng còn giúp bé hiểu ý nghĩa của các cuộc trò chuyện giữa những người khác và quan trọng nhất là tạo cho bé một nền tảng âm thanh để sử dụng các từ và nhóm từ đó trong lời nói của chính bé.

Các kỹ năng trong chuỗi này bắt đầu khi bé được 18 tháng.Vào khoảng giai đoạn này ,bé hiểu được những chỉ dẫn đơn giản như 'lấy ' 'chỉ ' hoặc đưa cho'.Nếu bạn nghi ngờ sự hiểu biết của bé về những từ này ,hay xem chuỗi RL.B.

Chuỗi này giới thiệu những từ mới chỉ hành động ,và đồng thời dạy bé làm theo những chỉ dẫn có độ phức tạp tăng dần.Với phần lớn các kỹ năng ,chúng tôi sẽ mô tả các hoạt động dạy trong những buổi dạy riêng biệt được thực hiện tại bàn .Nhiều trẻ thấy rằng những hiểu biết ban đầu sẽ dễ học hơn khi thực hiện trong một khung cảnh mà ở đó bạn hướng sự quan tâm của chúng vào những hành động và những từ chủ yếu.Nhưng phải xem những hoạt động có sắp đặt này chỉ là điểm khởi đầu .Việc dạy và học cũng phải tiến hành trong một môi trường sao cho các kỹ năng này được sử dụng tự nhiên .Bạn sẽ tìm một số gợi ý cho vấn đề này ở phần giờ chơi và các hoạt động trong nhà,nhưng cũng phải tin tưởng vào những ý kiến của riêng bạn.

Khi có sự tham gia của các kỹ năng này,bạn hãy chọn ra những đồ vật mà con bạn biết rõ-có thể chọn là các đồ vật đã học ở chuỗi RL.C.Khi bé phải chọn giữa các vật, cũng như thể hiện hành động , bảo đảm rằng bé đã chọn từ một số lượng xác định .Phần liệt kê ở quyển 8 sẽ giúp bạn thấy cách liên hệ giữa chuỗi RL.C và chuỗi RL.D.

Dưới đây chúng tôi liệt kê các kỹ năng trong chuỗi này.

18 tháng đến hai tuổi

29.Đưa một vật thực hiện hai hành động khác nhau khi được yêu cầu.

30.Đưa một vật thực hiện ba hành động khác nhau khi được yêu cầu .

2 đến ba tuổi

38 . thể hiện 10 từ chỉ hành động

39.Làm theo các chỉ dẫn-hai từ,chọn trong hai vật và ba hành động.

40.Làm theo các chỉ dẫn -hai từ ,chọn trong ba vật và bốn hành động

41.Làm theo các chỉ dẫn -hai từ ,chọn trong bốn vật và bốn hành động

42.Làm theo các chỉ dẫn -hai từ , mỗi chỉ dẫn gồm hai hành động và hai vật.

3 đến 4 tuổi

65.Làm theo các chỉ dẫn -Mỗi chỉ dẫn gồm hai hành động và hai vật,ở bất kỳ nơi nào trong phòng,

66.Làm theo các chỉ dẫn -Mỗi chỉ dẫn gồm ba hành động và ba vật,ở bất kỳ nơi nào trong phòng.

Được ĐƯA MỘT VẬT, THỰC HIỆN HAI HÀNH ĐỘNG khác nhau khi được yêu cầu RL.D.29.

Điểm quan trọng trong chuỗi này là các từ chỉ hành động. Có thể làm nổi bật các từ chỉ hành động bằng cách thực hiện các hành động khác nhau với cùng một vật. Khi bạn dùng vật này để đưa chỉ dẫn với con bạn, sẽ có một từ không đổi (tên vật), còn từ kia (chỉ hành động) thì không thay đổi. Để làm theo các chỉ dẫn con bạn phải lắng nghe và phản ứng với những từ then chốt trong cụm từ của bạn.

Trước hết hãy nghĩ đến những từ chỉ hành động trong vui chơi và các hoạt động thường ngày của con bạn. Nghĩ đến những cụm từ mà con bạn có thể muốn tự mình sử dụng chúng. Không qui luật nào chỉ ra những từ chỉ hoạt động này là gì. Nhưng với cái nhìn thực tiễn, chúng phải có ý nghĩa mà bé có thể diễn tả, hoặc bằng hành động của bé hoặc bằng đồ chơi.

Ở Maquiry, các giáo viên thường chọn búp bê và thú vật đồ chơi để cho bà tập này và các bài tập tiếp theo. Các động tác được dạy có thể là tất cả các hoạt động mà búp bê và thú đồ chơi có thể làm - ít nhất là theo tưởng tượng của bé. Các hoạt động thường dùng là 'hôn', 'nhảy', 'múa' và 'ngồi'.

Phương pháp này có ba điểm lợi. Thứ nhất có thể dạy trên bàn và những đồ vật nhỏ, hoặc những đồ chơi lớn hơn trong những trò chơi tưởng tượng. Thứ hai nhiều trẻ có khả năng thể hiện các hành động như thế. Thứ ba các từ hành động này phản ánh các lĩnh vực quan trọng trong đời sống hàng ngày của trẻ - những lĩnh vực mà sau này bé sẽ muốn nói chuyện về chúng.

Nếu phương pháp này không có hiệu quả với con của bạn (có thể con bạn không thích những búp bê và gấu nhồi bông) bạn có thể sử dụng bất kỳ từ chỉ hành động nào thực hiện (ô tô, khối lắp ráp) như 'thôi', 'đưa cho', 'chỉ' và 'đẩy'. Tuy nhiên dùng búp bê rất lợi để giảng dạy và phát triển trò chơi tưởng tượng, do đó bạn nên dành cho bé thời gian tập loại đồ chơi này.. 40. Làm theo các chỉ dẫn - hai từ, chọn trong ba vật và bốn hành động

Với các bé trai điều này cũng rất thích hợp.

Khi bắt đầu chỉ chọn hai từ chỉ hành động. Ở maquiry các giáo viên thường lựa chọn các từ 'hôn', 'nhảy'.

Vỗ', và 'ôm'.

Cách đánh giá

-Dụng cụ : Một vật thường là búp bê hoặc thú nhồi bông

-Phương pháp : Chọn hai từ hành động mà bạn nghĩ là con bạn biết ví dụ chọn 'hôn' và 'nhảy'. Nói với con bạn 'Hôn em búp bê đi'. Khi bé đáp ứng nói : 'Cho bé búp bê nhảy'. Rồi nói : 'Cho em búp bê nhảy'. Tiếp tục cho đến khi bạn dùng mỗi từ ba lần theo thứ tự ngẫu nhiên

đánh dấu + nếu con bạn thực hiện hành động nào đó với búp bê và vật khác ít nhất hai lần cho mỗi hành động.

Cách dạy

Chọn những hành động bạn nghĩ con bạn sẽ thích. Dạy bằng cách làm cùng với những từ chỉ dẫn: 'Xem này, mẹ cho em búp bê nhảy đây' Nhảy nhảy. Con cho em búp bê nhảy đi'. Giúp đỡ về thể chất nếu cần, giảm dần giúp đỡ càng sớm càng tốt.

Khi con bạn bắt trước bạn dễ dàng, bạn thử chỉ đưa lời chỉ dẫn mà không làm mẫu, và chỉ làm mẫu khi bé làm sai.

Điều rất cần thiết là con bạn phải lắng nghe và chú ý trong suốt những buổi dạy này. Khi đã chắc chắn con bạn đã hiểu từ này, bạn phản ứng khi bé làm sai bằng cách nói : 'Nghe kỹ nhé: cho em búp bê nhảy'.

Với các từ hành động còn lại, bạn cũng làm theo trình tự như vậy, xen kẽ chúng theo thứ tự ngẫu nhiên

Thay đổi các vật dụng dùng để dạy để cho con bạn không lầm lẫn việc nhảy, hôn hay bất cứ một hành động nào chỉ áp dụng với một đồ chơi cụ thể.

Giờ chơi và các hoạt động trong nhà

Dùng đủ loại đồ chơi để thực hành vào giờ chơi. Bạn và con bạn cũng có thể làm những hoạt động này. Tìm cơ hội để nói về các hành động đang dạy con bạn bất cứ lúc nào thấy chúng trong sách hình, khi nhìn trẻ khác chơi, khi xem tivi hoặc bất cứ nơi nào.

Ghi nhớ và mở rộng

Tiến thẳng đến RL.D.30

ĐƯỢC ĐƯA MỘT VẬT ,THỰC HIỆN BA HÀNH ĐỘNG KHÁC NHAU KHI ĐƯỢC YÊU CẦU
RL.D.30

Bài tập này là mở rộng trực tiếp của RL.D.29 chỉ khác ở đây là bổ xung thêm một hành động thứ ba vào hai hành động đã biết .

nếu bạn muốn đưa vào các từ ‘ngồi’ hoặc ‘ngủ’, cần phải có một cái ghế hoặc giường nhỏ lấy trong bộ đồ đặc của búp bê. Nếu bạn dạy tại bàn nên để các thứ này bên trái khi nói chỉ dẫn với bé-nếu bạn chỉ đưa các vật dụng này với bé khi cần thiết thì con bạn sẽ biết bạn muốn bé làm gì mà không cần lắng nghe chỉ dẫn.

đánh giá dạy và thực hành như RL.D.29.

THỂ HIỆN 10 TỪ CHỈ HÀNH ĐỘNG RL.D.38.

Các từ hành động đã dạy ở RL.D.30, và ở chuỗi RL.B là nền tảng giúp bé hiểu biết nhiều hơn nữa.ở mức độ phát triển hai tuổi,bé thường hiểu ít nhất 10 từ hành động và có khả năng thực hiện bằng động tác của chính mình hoặc dùng búp bê.

Cách đánh giá

-Dụng cụ :Búp bê hoặc những đồ chơi khác.

-Phương pháp : Yêu cầu con bạn thể hiện 10 từ chỉ hành động khác nhau (Mỗi lần một từ)bằng cách dùng búp bê (hoặc đồ chơi khác)hoặc bằng chính bản thân bé hoặc kết hợp cả hai .Bạn có thể kéo dài thời gian đánh giá trong hai buổi nếu muốn.

10 từ chỉ hành động có thể là bất kỳ những từ nào có thể trẻ đã biết, tuy nhiên cần những từ như :’hôn’,’nhảy’,’ngồi’.ôm, thổi, đẩy..

khi đánh giá những từ chỉ hành động mà yêu cầu khi thực hiện đòi hỏi phải có dụng cụ ,chẳng hạn ‘chải’, cần đảm bảo có cái gì để chải trong suốt buổi đánh giá.Nếu bạn trao dụng cụ cho con bạn đúng lúc, bạn sẽ không biết được bé hiểu từ chỉ hành động hay bé phản ứng với vật bạn đưa cho bé .

Đánh dấu + nếu con bạn thể hiện ít nhất 10 từ hành động

Cách dạy

Có thể bạn sẽ thấy rằng không cần thiết phải dạy hết 10 từ chỉ hành động trong các buổi dạy chính thức .Một khi con bạn đã biết phản ứng với vài từ,bé có thể hiểu dễ dàng các từ còn lại trong khi vui chơi và các hoạt động thường ngày.

cần nhớ rằng các phương pháp đã nói ở RL.D29,bạn có thể áp dụng cả ngày cũng như trong các buổi dạy chính thức.

Giờ chơi và các hoạt động trong nhà

Bây giờ các từ chỉ hoạt động được xem như đặc điểm chủ yếu trong hội thoại giữa bạn và con bạn ,và trong mọi hoạt động bạn và con bạn cùng làm.Nếu bé mới tập nói,bạn cũng khuyến khích bé nói các từ này bằng cách dùng các phương pháp như đã dạy ở quyển 3 chương 3.

Ghi nhớ và mở rộng

Bắt đầu từ chuỗi này phát triển sang những chỉ dẫn phức tạp hơn,nhưng tất nhiên là nếu muốn bạn vẫn có thể dạy thêm rất nhiều từ chỉ hành động hơn-càng nhiều càng tốt.

LÀM THEO CÁC CHI DẪN _ HAI TỪ , CHỌN TRONG HAI VẬT VÀ BA HÀNH ĐỘNG .

ở các bước trước đây bé đã biết phản ứng với một từ trong một nhóm hai từ . Mặc dù từ hành động thay đổi tùy theo từ chỉ dẫn , nhưng tên của vật luôn giống nhau- ít nhất là trong bất kỳ một buổi dạy nào .

Từ giờ trở đi , vật được gọi tên cũng như từ hành động đa dạng . Bé Học lắng nghe và phản ứng với cả hai từ trong cùng một chỉ dẫn .

Cách đánh giá

-Dụng cụ : Hai đồ chơi nhỏ bé đã biết rõ . Nếu bạn dùng hai búp bê thì chúng phải có tên khác nhau . Thông thường nên dùng hai đồ chơi hoàn toàn khác nhau , chẳng hạn Em Búp Bê và Con Chó , hoặc Gấu Con và Bò .

Phương pháp :Đặt hai đồ chơi lên bàn.Dùng các từ chỉ hành động đã dạy như RL.D28,29 và 30 nói với con bạn một chỉ dẫn bao gồm một trong các hành động và một trong các vật.Đưa ra năm chỉ dẫn tất cả .Mỗi từ chỉ hành động dùng ít nhất một lần.

Ví dụ ,bạn có em búp bê và Chó Con,và bạn chọn các hành động nhảy,vỗ và hôn.Vậy bạn có thể đưa ra các chỉ dẫn:

‘Em búp bê nhảy lên’

‘Hôn Chó con’

‘Vỗ Chó Con’

‘Vỗ Em Búp Bê’

‘Hôn Em Búp Bê’

Đánh dấu cộng nếu con bạn làm đúng ít nhất bốn trong năm chỉ dẫn,kể cả ít nhất một đáp ứng đúng với mỗi từ trong số ba hành động

Cách dạy

Bảo đảm con bạn đang nhìn bạn ,nói lời chỉ dẫn chậm và rõ ràng.

Như con bạn định lấy vật bạn không yêu cầu,giúp bé chú ý trở lại và nói nguyên lời chỉ dẫn lần nữa.Nếu bé làm sai nhiều lần ,bạn làm mẫu và nói :‘Nhìn này ,mẹ hôn em búp bê.Con hôn em búp bê đi’;

Lưu ý là nếu bạn chia chỉ dẫn thành hai phần (‘Tìm em búp bê ...Bây giờ hôn em búp bê’)có nghĩa là bạn chỉ làm việc ở mức độ ở kỹ năng RL.D.30.Điều này quan trọng nhất là đưa ra cùng một lúc cả hai từ trong một nhóm từ..

Giờ chơi và các hoạt động trong nhà

Cũng như với RL.D29 bạn có thể luyện tập cho bé kỹ năng này vào giờ chơi với đủ loại búp bê và đồ chơi nhồi bông.

Ghi nhớ và mở rộng

Kỹ năng này được mở rộng ở RL.D40.

LÀM THEO CÁC CHI DẪN-HAI TỪ ,CHỌN TRONG BA VẬT VÀ BỐN HÀNH ĐỘNG RL.D40

Hoạt động này là tiếp theo của RL.D.39nhằm mở rộng phạm vi chọn lựa cho trẻ.

Cách đánh giá

-Dụng cụ : Ba đồ chơi mà bé đã biết rất rõ.Xem RL.D.39

-Phương pháp : Đặt ba món đồ chơi trên bàn.Dùng các từ chỉ hành động đã dạy như ở RL.D29,30,38,cho con bạn một chỉ dẫn gồm có một trong các vật và một trong các hành động .Đưa ra năm chỉ dẫn như thế,mỗi từ trong số bốn hành động được sử dụng ít nhất một lần

Ví dụ những vật bạn có là Em Búp Bê, Chó Con, và Bò và bạn chọn các hành động vỗ, nhảy, hôn và ôm. Bạn có thể dùng các chỉ dẫn như:

‘Cho em búp bê nhảy lên’

‘Hôn chó con’

‘Cho bò nhảy lên’

‘Ôm chó con’

‘Vỗ con bò’

nếu dạy những hành động có yêu cầu có dụng cụ, như ngủ, ngồi, bạn cần để ghế, giường hoặc bát cứ cái gì lên bàn, nhưng phải để sang một bên hoặc cách xa các búp bê và các con thú để tránh làm rối sự lựa chọn vật của con bạn.

Cách dạy

Dạy như RL.D.41

LÀM THEO CÁC CHỈ DẪN-HAI TỪ, CHỌN TRONG BỐN VẬT VÀ BỐN HÀNH ĐỘNG RL.D.41.

Trong kỹ năng này bé sử dụng kỹ năng lắng nghe và phản ứng giống như bé đã làm trước đây trong chuỗi này, chỉ khác là ở đây phạm vi lựa chọn của bé rộng hơn nhiều.

đánh giá và dạy giống như RL.D.40, cho bé chọn trong bốn vật và dùng bốn hành động.

Ghi nhớ và mở rộng

Khi con bạn đã thông thạo kỹ năng này, bé đã có một cơ sở vững vàng để làm theo các chỉ dẫn từng bước đơn giản trong nhà. Mọi thực hành lắng nghe mà bé đã làm từ trước đến giờ trong chuỗi này đã chuẩn bị cho bé làm theo các chỉ dẫn như là một phần trong đời sống hàng ngày của bé. Bây giờ bạn biết rằng bé đã biết chọn giữa một số khả năng dựa vào điều bạn nói với bé. Tất nhiên là ở quanh nhà sẽ có nhiều thứ làm giảm sự chú ý của bé – Phòng nào cũng có hàng trăm thứ chứ không chỉ có bốn. Tuy nhiên nếu bạn bám vào các vật và hành động quen thuộc với bé thì bạn có thể hi vọng bé phản ứng.

Trước hết, cũng như trong giờ dạy, cần phải thu hút sự chú ý của con bạn. Nếu bé đi sai hướng, hoặc sao lãng, lấy lại sự chú ý của bé rồi nhắc lại nguyên lời chỉ dẫn. Đừng can thiệp bằng cách giúp đỡ thêm trừ phi bạn biết chắc rằng bé thực sự lắng nghe bạn lúc đầu.

Các hành động của bạn lúc này không cần phải giới hạn ở bốn hành động hoặc bốn vật bạn đã dùng để dạy kỹ năng này. Thực chất làm tăng phạm vi sử dụng các từ chỉ hành động con bạn đã biết. Không nhất thiết phải sử dụng các nhóm từ gồm hai từ – có thể sử dụng các cụm từ dài hơn chừng nào chừng nào chúng có một ý chính và chỉ yêu cầu một hành động. Bạn có thể thử các chỉ dẫn như ‘Đưa cái này cho ba’, ‘Chải tóc cho bé búp bê’; ‘Đưa mẹ khăn của con’ ‘Đem cái đó ra ngoài’, ‘Rửa đầu gối của con đi’.

Con bạn bây giờ đã sẵn sàng chơi trò búp bê có mở rộng hơn. Sử dụng các bộ đồ dùng như bộ đồ trà, đồ dùng nhà bếp thật, giường búp bê và các thứ dùng chải chuốt, làm đẹp. Đây là một trong những cách tốt nhất để thực hành các từ hành động đã biết, và dạy những từ mới. Bạn có thể thực hành xác định các vật theo công dụng của chúng (RL.C.46-48) cùng một lúc như sau:

Phụ huynh : con khi muốn ăn.

Bé (Không phản ứng)

Phụ huynh : chúng ta ăn bằng cái gì.

Bé ☹ Lấy một cái muỗng)

Phụ huynh : Chúng ta ăn bằng muỗng! Con khi ăn được không ?

Bé : (Cho khi ăn)

Phụ huynh : Măm măm. Nó thích ăn. Bây giờ lau mặt cho nó.

Bạn cũng có thể sử dụng những đồ tưởng tượng và các hành động ra điệu bộ.

Bạn hãy suy nghĩ tìm những hành động có thể dạy với các đồ chơi khác. Có thể dùng xe hơi, xe buýt và xe lửa (đẩy đi, dừng lại), banh (ném lăn, đẩy, đá), vật dụng (mở, đóng lặc ấn) .. Mỗi khi dạy cho con bạn một hành động mới nhớ cho bé được chọn lựa giữa các vật cũng như các hành động.

LÀM THEO CHỈ DẪN HAI TỪ MỖI CHỈ DẪN GỒM HAI HÀNH ĐỘNG và hai vật RL.D.42.

ở RL.D.52. bé tỏ ra là bé có thể làm theo những chỉ dẫn gồm hai phần. Khi cho bé chọn trong bốn vật, bé đưa bạn hai cái khi bạn yêu cầu ‘Đưa mẹ ... và ...’.

Trong hoạt động này bé sẽ học làm theo các chỉ dẫn có hai hành động khác nhau, cũng như hai vật khác nhau. Tuy nhiên bé chỉ làm được khi bé đã thông thạo kỹ năng RL.C.5, do đó bạn phải đợi đến khi đó mới bắt đầu dạy hoạt động này.

Các chỉ dẫn thuộc loại làm cái này rồi làm cái kia’ là một bước tiến lớn từ các chỉ dẫn đơn giản chỉ gồm một bước. Bé cần học làm theo các chỉ dẫn này vì chúng xảy ra thường xuyên trong đời sống hàng ngày. Chúng ta dùng những chỉ dẫn gồm hai bước như thế khi chúng ta nói ‘Lấy cặp sách của con rồi đợi ở cửa’ hoặc ‘;’ tháo giày ra rồi mang dép vào’ hoặc ‘Hôn ba buổi tối rồi trèo lên giường đi ngủ’.

Dạy hoạt động này tại bàn hoặc nơi vui chơi yên tĩnh không có những yếu tố gây xao lãng. Hoạt động tiếp theo trong chuỗi này (RL.D.65) giúp mở rộng kỹ năng này trong thế giới trong nhà’ thật sự’

Cách đánh giá

-Dụng cụ :Vật bé đã biết

-Phương pháp : Tùy theo các vật đã chọn mà đưa ra những hành động phù hợp .Nếu vật của bạn là những nhân vật như em búp bê, chó con gấu bông, và bò. Bạn có thể dùng những từ chỉ hành động như nhảy, vỗ hoặc ngồi. Nếu là những vật vô chi như khối lắp ráp như xe hơi, khối, ly, thích hợp với những hành động đẩy thổi đưa và lấy. Hãy dựa vào những gì con bạn đã học trước đây trong chuỗi này để lựa chọn định hướng của bạn.

Mỗi chỉ dẫn bạn sẽ đưa ra sẽ bao gồm hai trong bốn vật, và với những vật bạn sẽ hướng dẫn bé làm một việc khác nhau, nối hai hành động bằng từ ‘và’. Sau đây là một số ví dụ:

‘Em búp bê ngồi xuống và gấu bông nhảy lên’

‘Con bò ngủ và vỗ em búp bê’

‘Đẩy khối lắp ráp và đưa mẹ xe hơi’

‘Thôi cái ly và lấy cái muỗng’

đưa ra năm chỉ dẫn như vậy. Cho con bạn nhiều thời gian để phản ứng, nhưng đừng giúp bé giữa chừng-hoặc nếu có giúp thì không tính điểm cộng.

Đánh dấu + nếu con bạn làm theo ít nhất bốn trong năm chỉ dẫn gồm hai hành động.

Cách dạy

Điều quan trọng là trước khi đưa ra chỉ dẫn, con bạn phải nhìn bạn và lắng nghe bạn nói.

Trước hết làm mẫu để diễn tả việc bạn làm ‘Nhìn này mẹ làm cho em búp bê ngủ và hôn gấu bông ‘

Nếu con bạn thực hiện bước đầu rồi ngắc ngứ, bạn để lại vật vào chỗ cũ và không nói gì cả, lấy lại sự chú ý của con bạn rồi nhắc lại nguyên chỉ dẫn.

Nếu lần này bé lại quên nữa, nhắc bé rằng còn phải có một cái gì nữa bằng cách nói :’Và..???’ hoặc ‘Em búp bê nhảy và ..????’

Nếu bé không nhớ thành phần thứ hai của chỉ dẫn, bạn để các vật lại chỗ cũ, lấy lại sự chú ý của bé, lập lại nguyên chỉ dẫn rồi giúp bé làm từng bước .

Nếu bạn chia chỉ dẫn làm hai phần (‘Em búp bê nhảy..Giỏi..bây giờ hôn Gấu bông’) thì con bạn sẽ không học được kỹ năng này. Làm vật chỉ giúp bé làm theo các chỉ dẫn-một bước chứ không dạy bé nhớ được hai bước.

Giờ chơi và các hoạt động trong nhà

Trong các giai đoạn đầu của việc học kỹ năng này cố tránh những tình huống gây quá nhiều xao lãng. Nên nhớ rằng bạn hoàn toàn có thể thực hiện kỹ năng này ở góc dành cho búp bê hoặc ở nơi khác. ở RL.D.65 chúng tôi sẽ nói về những cách giúp con bạn sử dụng kỹ năng này trong các tình huống thường ngày.

Ghi nhớ và mở rộng

Kỹ năng này được mở rộng trực tiếp ở RL.D.65.

LÀM THEO CÁC CHỈ DẪN MỖI CHỈ DẪN GỒM HAI HÀNH ĐỘNG và HAI VẬT, ở BẤT CỨ NƠI NÀO TRONG PHÒNG RL.D.65

Bây giờ con bạn đã có thể làm theo các chỉ dẫn gồm hai bước ở một nơi bé không bị xao lãng, bạn có thể sử dụng kỹ năng này ở một nơi có ý nghĩa nhất đó là trong các hoạt động thường ngày trong nhà

Cách đánh giá

-Phương pháp : Trong căn phòng quen thuộc với con bạn, nói lời chỉ dẫn gồm hai vật và hai hành động. Chọn những hành động không phải lúc nào cũng đi với nhau nhờ đó chắc chắn rằng con bạn đang lắng nghe và không làm theo thói quen bình thường.

Đưa ra ba chỉ dẫn. Có thể dùng chúng vào những lúc khác nhau hoặc thậm chí ở những phòng khác nhau. Sau đây là một vài gợi ý :

‘Đóng cửa lại và đưa cho mẹ quyển sách ‘

‘Tìm xe hơi và ngồi trên ghế sofa’

‘Con đội nó và ôm em búp bê’

‘Đưa suria cái bánh bích qui và đưa cho mẹ cái muỗng’

Đánh dấu + nếu con bạn làm được ít nhất hai trong ba chỉ dẫn

Cách dạy

bắt đầu bằng cách đưa ra các chỉ dẫn đi cùng với nhau một cách tự nhiên. Nếu bạn nghe các chỉ dẫn bạn nói với con bạn trong ngày , bạn sẽ thấy là có một số nhóm chỉ dẫn được đưa ra vào gần như một thời điểm trong ngày đặc biệt là trong những hoạt động như ăn , tắm , mặc , ngủ. Thay vì đưa ra lần lượt từng chỉ dẫn, bạn kết hợp chúng theo từng cặp như sau:

‘Rửa tay và đánh răng;’

‘Bây giờ rời khỏi bàn và bỏ đĩa vào chậu rửa bát’

‘Mở cửa cho chó đốm và cho nó cái bánh bích qui’

‘Hôn gấu bông đi ngủ và chui vào mền’

‘Tìm đồ lấp ráp mới của con và ngồi vào bàn’

khi con bạn làm theo được các chỉ dẫn này, bạn có thể bắt đầu đưa ra các chỉ dẫn mới không quá gần với các thói quen thường ngày.

lưu ý là: tránh đưa ra cho con bạn những chỉ dẫn gồm hai bước trừ khi bạn có thời gian theo dõi bé suốt từ đầu xem bé có sai sót gì không-lặp lại nguyên chỉ dẫn và giúp con bạn suốt cả hai bước nếu cần. Nếu bạn luôn nhắc con bạn bước thứ hai mà không quay lại từ đầu cả hai bước thì chẳng bao lâu con bạn sẽ thấy là bé không cần phải chú ý đến điều bạn nói.

Giờ chơi và các hoạt động trong nhà

Lưu ý trên có liên hệ với các chỉ dẫn thực tiễn tuy vậy tất nhiên bạn vẫn có thể kết hợp các chỉ dẫn gồm hai bước vào trò chơi. Có thể đưa chúng vào các trò chơi tưởng tượng chẳng hạn leo vào

một thùng giấy làm một hình nộm bật lên khi mở nắp, hoặc đội cái nón bừa tã vào và đem thư đến cho ông nội, hoặc trốn trong hang quái vật và nhảy vào người ba ...

Ghi nhớ và mở rộng

RL.D.66 sẽ hướng dẫn các chỉ dẫn ba bước. Nhưng phần lớn các chỉ dẫn bạn muốn cần sử dụng trong các năm ở nhà trẻ đều là các chỉ dẫn gồm hai bước, do đó bạn nên tiếp tục mở rộng kỹ năng của con bạn ở mức độ này. Bạn có thể đưa các từ hành động mới vào các chỉ dẫn, và làm chúng khó hơn bằng cách bảo bé làm một việc nào đó trong một căn phòng, và một việc khác trong một phòng khác. Bạn có thể bắt đầu các chỉ dẫn gồm hai bước khi xung quanh có nhiều yếu tố gây xao lãng - chẳng hạn một phòng đầy người bận rộn. Nếu con bạn đi nhà trẻ giáo viên sẽ tìm ra nhiều dịp giúp bé phát triển kỹ năng làm theo chỉ dẫn. Bạn nhờ cô giáo trẻ quan sát xem bé làm theo các chỉ dẫn được đưa ra cho cả nhóm cũng như các chỉ dẫn cho mỗi cá nhân hay không.

LÀM THEO CÁC CHỈ DẪN MỖI CHỈ DẪN GỒM BA VẬT VÀ BA HÀNH ĐỘNG Ở BẤT CỨ NƠI NÀO TRONG PHÒNG RL.D.66

Hoạt động này rất tốt phát triển các kỹ năng nghe và ghi nhớ

đánh giá và dạy như RL.D.65 cho các chỉ dẫn hành động dưới dạng 'làm cái này rồi làm cái đó và làm cái kia', Kết hợp ba vật khác nhau và ba hành động khác nhau vào trong chỉ dẫn.

Lưu ý rằng thường thì không quan trọng khi bé thực hiện các hành động theo trình tự mà bé đưa ra, mặc dù vậy bé vẫn được xem là khôn ngoan khi bám sát trình tự này khi bạn giúp bé .

Mở rộng các kỹ năng này trong các tình huống ở trong nhà và vui chơi, như ở RL.D.65

Nếu không có dịp ngẫu nhiên để đưa ra các chỉ dẫn gồm ba bước. Bạn nên để giành riêng thời gian để chơi các trò chơi ghi nhớ với con bạn. Cho bé thử thách bằng cách đưa ra ba hành động để bé nhớ và làm theo. Sẽ càng hứng thú hơn khi có cùng các trẻ khác cùng tham gia ghi nhớ.

Chương 5

R1.E: PHẢN ỨNG VỚI CÁC CHỈ DẪN LIÊN QUAN ĐẾN CÁC THUỘC TỪ

Thuộc từ là những từ cho ta biết chi tiết về một vật hay một hành động. Với thuộc từ định mô tả vật và hành động.

Thuộc từ giúp ta bổ xung màu sắc và sinh khí cho ngôn ngữ diễn đạt và nhờ đó có sự chính xác hơn trong cách chúng ta nói về sự vật. Bé cần hiểu điều này để chuẩn bị chúng trong lời nói của bé, và nó cũng giúp bé phản ứng chính xác hơn khi chuyện trò với những người khác .

Để tiến hành hết chuỗi này, con bạn không cần phải nói được các từ. Bé thể hiện được là bé hiểu các từ bằng cách làm theo các chỉ dẫn có bao gồm các thuộc ngữ. Thông thường bạn yêu cầu bé chọn lựa các khả năng dựa trên một thuộc ngữ cụ thể - chẳng hạn chọn cái lớn hoặc chọn cái nhỏ.

Nếu con bạn đang tập nói bạn khuyến khích bé nói các từ cũng như làm theo các chỉ dẫn. ở quyển 3 chương 3 có các gợi ý giúp bé sử dụng những từ này khi giao tiếp với mọi người.

Dưới đây chúng tôi liệt kê tất cả các kỹ năng trong chuỗi này.

2 đến 3 tuổi

54. Chọn lớn, chọn trong lớn và nhỏ.

55. Chọn nhỏ, chọn trong lớn và nhỏ.

56. Chọn trên cơ sở kích thước, được đưa hai cặp đồ vật.

3 đến 4 tuổi

75. Chọn dài và ngắn, ..

76. Chọn cứng và mềm.

77. Chọn nhám và trơn nhám.

- 78.Chọn mở và đóng.
- 79.Trả lời và thể hiện :’Con làm gì khi con lạnh /mệt /đói’?
- 80.Chọn các thành phần giống nhau trong một nhóm.
- 81.Chọn các thành phần khác nhau trong một nhóm.
- 82.Chọn hoặc thể hiện vui buồn giận.
- 83.Chọn lớn hơn và nhỏ hơn.
- 84.Chọn đầu tiên và cuối cùng.

CHỌN LỚN ,CHỌN TRONG LỚN VÀ NHỎ RL.E.54

CHỌN NHỎ CHỌN TRONG LỚN VÀ NHỎ RL.E.55

Có thể đánh giá và dạy chung hai thuộc từ này.

Bạn có thể dùng đủ mọi loại dụng cụ để dạy hai kỹ năng này-càng đa dạng càng tốt! bạn sẽ làm việc với các cặp đồ vật, hoặc tranh giống nhau (hoặc tương tự) về mọi mặt trừ kích thước. Chúng phải có kích thước khác nhau rõ rệt, đặc biệt là vào các giai đoạn đầu tiên .

Nếu con bạn thích làm việc với tranh, bạn cắt miếng bìa cứng rồi vẽ hình to và hình nhỏ của cùng một vật lên mỗi miếng. Bảo đảm rằng cái lớn khi thì ở bên trái khi thì ở bên phải .,Thêm vào đó làm một bộ sưu tập đồ vật nhỏ gồm thú nuôi đồ chơi, Gấu bông muông, khối lắp ráp, xe hơi, quả banh, hòn đá, giày..

Cách đánh giá

-Dụng cụ : 3 cặp đồ vật như nói ở trên.

-Phương pháp : Để một cặp đồ vật trên bàn.Ví dụ bạn chọn hai cái muông .Nói:’Đưa mẹ cái muông lớn’ .để cái muông ở lại –không cần đúng chỗ ban đầu.Nói :’Đưa mẹ cái muông nhỏ ‘.

Lập lại với hai cặp đồ vật kia. Thay đổi thứ tự yêu cầu lớn và nhỏ, và vị trí tương đối của hai vật lớn và nhỏ ở trên bàn

Đánh dấu + cho RL.E.54 nếu con bạn chọn đúng cái lớn được ít nhất hai lần trong 3 lần thử .

Đánh dấu + RL.E.55 nếu con bạn chọn đúng cái nhỏ được ít nhất hai lần trong 3 lần thử.

Cách dạy

Thực hiện với cả lớn và nhỏ,mặc dù con bạn đã đạt đến đium cộng với một trong hai khái niệm ở phần đánh giá.Có thể bạn còn phải bỏ thêm thời gian để luyện tập cho bé khái niệm mà bé yếu hơn.

Bắt đầu dạy bằng cách xác định các vật thật rõ ràng cho con bạn biết trước khi yêu cầu bé chọn.Nhấn giọng thật rõ:’ Nhìn này mẹ có một xe hơi lớn và một xe hơi nhỏ ‘ĐỂ con bạn đưa các vật cho bạn hoặc chỉ vào tranh bằng ngón tay.

Bảo con bạn chọn cái này hoặc cái kia và động viên bé nếu bé chọn đúng-Một lần nữa nhấn giọng ở những từ then chốt:’Tuyệt quá con đã tìm được cái lớn’.

Nếu bé hướng về vật hoặc tranh không đúng yêu cầu,cản bé lại và hướng bé chú ý đến bạn ,chẳng hạn :’Chỉ cho mẹ xem xe hơi lớn nhìn mẹ này’ (có thể cầm tay bé)’Cái lớn ở đâu ‘? Nếu bé vẫn cứ làm sai giúp bé bằng cách chỉ hoặc cầm tay bé, nói :’Nhìn này đây là xe hơi lớn.Con lấy cái lớn.’

Khi con bạn đã hiểu có thể giảm bớt giúp đỡ,kể cả việc làm mẫu ban đầu.

Thay đổi dụng cụ sau mỗi buổi dạy và giữa các buổi dạy.

Nếu con bạn không tiến bộ với những phương pháp nói trên,trò chơi kết hợp vào mẫu ở Quyển 2 chương 3 có thể được điều chỉnh để dạy con cái lớn và nhỏ .Dùng các bộ đồ vật lớn và nhỏ giống nhau để kết hợp và lựa chọn theo mẫu. Chú ý thay đổi dụng cụ nếu bạn dạy kỹ năng theo cách này.

Giờ chơi và các hoạt động trong nhà

Sử dụng tất cả các đồ vật có kích thước lớn và nhỏ-đồ chơi tranh trong sách đồ vật dùng trong nhà thú vật và mọi người . Tập dụng mọi cơ hội thích hợp với phương pháp của bạn để nói về kích thước.

Ghi nhớ và mở rộng

Kỹ năng này được mở rộng trực tiếp ở RL.E.56.

CHỌN TRÊN CỖ SỜ KÍCH THƯỚC ,ĐƯỢC ĐƯA HAI CẶP ĐỒ VẬT RL.E.56

Trong hoạt động này con bạn phải lắng nghe không chỉ về kích thước bạn xác định mà còn cả tên vật bạn gọi.

Cách đánh giá

- Dụng cụ : Hai bộ đồ vật lớn và nhỏ ,chẳng hạn các ly lớn và nhỏ ,các khối lớn và nhỏ.
 - Phương pháp : Để cả hai bộ đồ vật trên bàn .Nói chỉ vào (hoặc đưa cho mẹ hoặc lấy cái ly nhỏ). Rồi nói Chỉ vào khối lớn .Đưa tất cả 5 chỉ dẫn như thế.
- Đánh dấu + nếu con bạn chọn đúng vật ít nhất 4 lần trong 5 lần thử.

Cách dạy

Dùng phương pháp như đã nói ở RL.E.54 và 55 mỗi lần dùng hai cặp đồ vật.
Khi đưa chỉ dẫn ,nhấn giọng ở kích thước lẫn tên vật.
Khi đổi cách sắp xếp các vật trên bàn và thay đổi dụng cụ dạy.

Giờ chơi và các hoạt động trong nhà

Trò chơi ăn tiệc trà có thể cho bé cơ hội thực hành hoạt động này.hãy mời các chú Gấu bông ,em búp bê lớn và nhỏ đến dự.Cũng cần có các cái ly ,muỗng lớn và nhỏ.v . Thậm chí bạn cũng có thể có cả bánh bích qui,bánh sang uyệt lớn và nhỏ!

Ghi nhớ và mở rộng

Khi con bạn đã thông thạo kỹ năng này,bạn có thể kết hợp kích thước và các chỉ dẫn dành cho con bạn trong các tình huống trong nhà . Thay vì bảo bé đem cho bạn cái muỗng ,hãy nói bé lấy cái muỗng lớn và..

Từ bây giờ chuỗi này sẽ chuyển sang các từ chỉ thuộc tính khác tuy nhiên vẫn duy trì lớn và nhỏ trong luyện tập thường xuyên .Bây giờ bạn có thể thử một vài cặp đồ vật có kích thước không khác nhau lắm.

CHỌN DÀI VÀ NGẮN RL.E.76.

Phương pháp dạy, đánh giá dài và ngắn cũng giống như lớn và nhỏ .

Có thể dùng những dụng cụ như các sợi dây băng,ống thông đũa,cái que đoan ống nước .v.v.Có thể bổ xung thêm tranh minh hoạ,con rắn ,xe lửa tốc.Rồi bạn sẽ có thêm nhiều ý tưởng mới.Khi sử dụng bất kỳ vật nào cũng nên khuyến khích con bạn cảm nhận hoặc chỉ ra độ dài ngắn khác nhau .

Chúng tôi giúp bạn một ý tưởng làm đồ chơi dài và ngắn khác nhau .Tìm một cái hộp cứng có nắp .Nếu bạn có một cái hộp đựng thức ăn thì tốt.Bạn cũng cần có một dây băng ,vàI sợi dây thật dài(1 m hoặc hơn)và vài sợi thật ngắn .

Tạo những lỗ nhỏ ở đáy hộp. Cột một đầu của mỗi sợi duy băng sỏ vào một lỗ rồi cột đầu kia lại .Sâu hết các sợi vào trong hộp chỉ để các nút thắt lộ ra ngoài.Đậy nắp hộp lại để giữ chúng bên trong

Con bạn sẽ rất thích kéo các sợi ru băng qua các lỗ, và bạn có thể nói với bé là sợi này dài hoặc sợi kia ngắn.Khi bé đang học chọn màu ,bạn cũng có thể kết hợp màu sắc vào trò chơi này.

CHỌN CỨNG VÀ MỀM RL.E.76

Trẻ con thích cảm nhận về đồ vật ,vì vậy có thể bé rất hứng thú khi học về cứng và mềm-đây là một sự thay đổi vì trước đây các hoạt động chủ yếu dùng mắt nhìn

Nhiều trẻ bị cuốn hút về phía các vật mềm khi được yêu cầu lựa chọn-có thể do sờ vào chúng thì thích hơn,và cũng có thể do thường ngày chúng ta thường nói nhiều hơn về các vật mềm.Bạn có thể giúp bé lưu tâm hơn với khái niệm cứng bằng động tác kịch tính co các ngón tay lại và gõ lên bề mặt các vật cứng, đưa ngón tay vào rồi kêu ối, và v.v.v...

Cách đánh giá

-Dụng cụ : 4 cặp đồ đạc , mỗi cặp gồm một cái cứng và một cái mềm.Nữu có thể chọn các cặp vật trong mỗi cặp có kích thước xấp xỉ nhau.

Phương pháp : Để mỗi cặp vật trước mặt con bạn, và để bé sờ chúng . Nói :’ cái nào cứng ‘ Cái nào mềm ‘Nhắc lại với những cặp khác, thay đổi thứ tự các câu hỏi cứng và mềm, và vị trí để các vật trên bàn (Không phải lúc nào cũng để cái mềm ở bên trái).

Đánh dấu + nếu con bạn chọn đúng vật cứng được 3 lần trong 4 lần thử và vật mềm cũng 3 lần trong 4 lần thử.

Cách dạy

Dùng phương pháp như đã nói ở RL.E.54 và 55 cho bé sờ cảm nhận vật trước khi đưa ra mỗi chỉ dẫn .

Lưu ý là con bạn sẽ muốn sờ vào các vật lần nữa trước khi làm theo chỉ dẫn của bạn vì vậy có vẻ như là bé làm sai khi bé hướng về vật không đúng yêu cầu. Bạn cần phải đợi cho đến khi bé thể hiện rõ ràng lựa chọn của mình .Có thể dùng một cách là nói chỉ dẫn ‘Đề cái mềm (hoặc cứng) vào’, dùng hộp tô hoặc xô để đựng. Nhờ vật con bạn sẽ được tha hồ sờ vào các vật bé thích và bạn cũng có thể tham dự vào – bằng cách khen ngợi hoặc giúp đỡ- mỗi khi bé để một thứ vào vật đựng.

Dùng đủ loại dụng cụ để dạy kỹ năng này. Có đủ loại vật dụng có mức mềm khác nhau và thậm chí những vật cứng cũng có thể thô ráp và trơn láng,nặng và nhẹ. Cho con bạn xem nhiều ví dụ để giúp bé tập trung vào các điểm chủ yếu.

Giờ chơi và các hoạt động trong nhà.

Hướng con bạn chú ý vào những vật cứng và mềm bất cứ khi nào có dịp.Đây là lúc thuận tiện để giúp dùng lại những món đồ chơi của bé hồi sơ sinh. Các quả banh mềm và những khối mềm trước đây của bé tương phản rõ rệt với những đồ chơi cứng của bé sau này. Cho bé xem bột nhào biến đổi từ mềm sang cứng như thế nào khi bạn nung nó trong lò- Dữ lại một ít bột chưa nung để làm rõ sự khác biệt Ghi nhớ và mở rộng .

Tiếp tục dạy cứng và mềm khi bạn tiếp tục dạy các từ bổ xung khác trong chuỗi này.

CHỌN NHÁM VÀ TRƠN LÁNG RL.E.77

đánh giá dạy và thực hành như RL.E.76. cũng nhấn giọng ở các từ cảm giác dùng những vật có kết cấu nhám hoặc trơn nhám rõ rệt.

Đừng quên sử dụng hai bên má của ba hoặc ông – trước hoặc sau khi cạo râu làm ví dụ minh họa cho kỹ năng này.

Các dụng cụ dùng vào hoạt động này đòi hỏi phải nhiều hơn một chút. Loại đồ đặc cho búp bê sử dụng rất hữu ích, nhưng phải có hai bộ hoặc những món có hai cửa ra vào hoặc hai ngăn kéo. Loại tranh đóng và mở cũng kéo ra và vô được dễ dàng. Bạn hãy thử mở miệng ‘ ‘khép miệng ‘ ‘ mở mắt nhắm mắt ‘. mở cửa ‘, đóng cửa’. Không nên sử dụng tranh, mà bạn có thể sử dụng chúng để tạo nên sự đa dạng. Có thể bạn có một hộp đựng nữ trang có các ngăn kéo nhỏ hoặc có các con búp bê có hai mắt nhắm mở riêng rẽ.

Trong phần lưu ý dưới đây chúng tôi sẽ đề cập tới loại đồ đặc gia dụng của búp bê, tuy nhiên, cứ thoải mái thay thế bằng những loại dụng cụ nào mà bạn sẵn có.

Cách đánh giá

-Dụng cụ : Hai tủ đựng ly chén của búp bê, một tủ có cửa mở một tủ có cửa đóng, hoặc là giống nhau. Để đa dạng, có thể sử dụng các loại dụng cụ khác. Cần nhớ là phải tạo cho bé một lựa chọn-nghĩa là đóng một cái cửa đang mở khi trước mặt bé chỉ có duy nhất một cái cửa không thực sự thể hiện rằng bé hiểu khái niệm đóng và mở.

Phương pháp : Để hai tủ ly chén trên bàn, một cái mở cửa và một cái đóng cửa. Nói với con bạn : ‘Mở cửa ra ‘. Sau khi bé phản ứng, bạn trả các cánh cửa lại vị trí ban đầu, và nói 4 lần. Thỉnh thoảng thay đổi dụng cụ nếu có thể.

Đánh dấu + nếu con bạn mở đúng được 3 lần trong 4 lần thử, và đóng cửa được 3 trong 4 lần thử.

Cách dạy

Trong các buổi riêng biệt, dùng những dụng cụ (như nói trên) giúp con bạn lựa chọn mở hoặc đóng. Nếu mỗi lần bạn chỉ đưa ra một cánh cửa hoặc một ngăn kéo thì con bạn sẽ đóng hoặc mở vào vị trí ngược lại mà không cần chú ý đến đâu bạn nói.

Làm mẫu các động tác lúc khởi đầu buổi dạy, tiếp đến cho chỉ dẫn mở hoặc đóng. Có thể giúp đỡ bé nếu cần, và tiếp tục dạy đến khi bé không cần giúp nữa.

Giờ chơi và các hoạt động trong nhà

Phần lớn các động tác đóng và mở xuất hiện trong nhà khi có dịp chỉ có một lựa chọn cho bé. Do đó tự bản thân nó không tự dạy cho bé phân biệt giữa các từ. Mặc dù vậy vẫn cần thiết tận dụng những cơ hội này để củng cố và phát triển những gì trong buổi dạy riêng biệt. Con bạn cũng sẽ thích mở và nắm bàn tay, mở và nhắm mắt và xem bạn làm vậy. Có một bài hát nổi tiếng mở đầu bằng hành động mở và nắm bàn tay lại như sau:

Mở ra, khép hai tay lại,
Mở ra, khép hai tay lại,
Vỗ nhẹ một cái,
Mở ra, khép hai tay lại,
Mở ra, khép hai tay lại,
để hai tay lên đùi.

Đưa hai tay lên, đưa hai tay lên,
Đưa hai tay lên, đưa hai tay lên,
thẳng lên cằm
mở rộng chiếc miệng nhỏ ra.
Nhưng đừng cho tay vào!

Ghi nhớ và mở rộng

Bạn sẽ tìm ra nhiều cách giúp con bạn nhớ kỹ năng này. Bạn có thể liên kết hoạt động này với các kỹ năng Vận Động Tinh như mở và đóng hộp, vẩy nắp trai lọ.

Rồi đây con bạn cần phải hiểu rằng khép ,nhắm cũng có nghĩa là đóng.

TRẢ LỜI HOẶC THỂ HIỆN : 'CON LÀM GÌ KHI CON LẠNH /MỆT ĐÓI RL.E.79.

Trong bài học này chúng ta liên hệ đến các cảm giác cơ thể. Các cảm giác nói trên chỉ là do chọn lọc- Bạn cũng có thể dùng đến 'nóng' 'bệnh' 'ướt'. Các trạng thái xúc cảm như 'vui' buồn ' giận ' sẽ được dạy và đánh giá ở RL.E82.

Đứa bé đang tập nói có thể trả lời tốt các câu hỏi này. Hoặc nói ra cảm giác mà không cần phải bạn hỏi. Đứa bé chưa biết nói có thể học các cử chỉ dùng để truyền đạt rằng để bé hiểu các từ, sự cảm nhận hoặc nhu cầu của bé với những người khác.

Cách đánh giá

-Phương pháp : Lần lượt hỏi con bạn từng câu hỏi sau:

- 1.'Con làm gì khi lạnh'.
- 2.'Con làm gì khi mệt',
- 3.'Con làm gì khi đói'.

Đánh dấu + nếu con bạn phản ứng thích hợp với mỗi câu hỏi.

Con bạn được xem là phản ứng thích hợp với 'Con làm gì khi con lạnh ?' nếu:

- A. Bé đáp lại bằng lời và hợp lý, chẳng hạn : 'Mặc áo khoác vào', 'áo khoác', 'tìm lò sưởi ' hoặc 'run rẩy'. Bất cứ trả lời hợp lý nào cũng được chấp nhận- nếu bạn biết. Chắc con bạn hiểu câu hỏi; hoặc
- b. Bé thể hiện một cử chỉ thích hợp như run rẩy.

Con bạn được xem là phản ứng thích hợp với : 'Con làm gì khi con mệt " nếu :

- a. Bé đáp lại bằng lời ví dụ : 'ĐI ngủ', 'ngủ', 'ngủ'; hoặc
- b . Bé thể hiện một cử chỉ giả vờ ngủ.

Con bạn được xem là phản ứng thích hợp với 'Con làm gì khi đói' nếu:

- a. Bé đáp lại bằng lời ví dụ : 'Ăn bánh', 'ăn', 'bữa ăn tối'; hoặc
- b. Bé thể hiện một cử chỉ giả vờ ăn .

Cách dạy

Nếu con bạn đang tập nói ,dạy kỹ năng này như là một phần trong cuộc chuyện trò bình thường với con bạn, tận dụng mọi tình huống mà con bạn thực sự lạnh, mệt hoặc đói. Nếu bé chưa biết nói bạn có thể đưa các khái niệm này vào đời sống hàng ngày. Nhưng có thể bạn vẫn phải cân nhắc để dạy có hệ thống hơn.

Hãy lựa chọn sẽ dạy con bạn những từ nào để diễn đạt môi từ, và dạy bằng cách làm mẫu đồng thời luôn luôn sử dụng một từ hoặc một nhóm từ để diễn đạt một việc mà bạn đang làm.

Bạn cũng có thể chơi một trò chơi với em Búp Bê .Để nhiều thứ đồ dùng lên bàn – mấy thứ áo quần hoặc màn, muống hoặc đồ dùng thức ăn đồ chơi , một cái giường nhỏ .Nói em búp bê bị lạnh .EM ấy sẽ làm gì?' Nếu con bạn không phản ứng ,giúp đỡ bằng cách nói thêm cho bé rõ: 'Em búp bê bị lạnh .Nhìn xem, Em ấy đang run rẩy kìa. Em ấy cần một....'

Giờ chơi và các hoạt động trong nhà

Nói chuyện con mèo làm gì khi nó mệt ,con chó làm gì khi nó đói,khi Gấu bông bị lạnh thì ta giúp đỡ nó như thế nào.ChoI các trò chơi đóng vai ,trong đó con bạn làm mẹ hoặc cha và các con đối hoặc búp bê sẽ diễn tả cảm xúc của chúng.Diễn dịch các yêu cầu của bé về các thứ gì đó bằng từ chỉ cảm giác dẫn đến yêu cầu đó- Nếu bé muốn bánh bích qui nói ‘ồ ,con đói rồi’.

Ghi nhớ và mở rộng

ở phần mở đầu chuỗi này,chúng tôi có gợi ý một số thuật ngữ khác,bạn có thể dạy con bạn.Chắc chắn là bạn cũng suy nghĩ một số thuật ngữ khác.có thể sau này bạn có thể trông đợi bé phản ứng với những câu hỏi chung chung như ‘Con cảm thấy như thế nào’.

CHỌN CÁC THÀNH PHẦN GIỐNG NHAU CỦA MỘT NHÓM RL.E.80

Vào giai đoạn này con bạn sẽ có một số khái niệm về sự giống nhau ,được thể hiện thông qua nhóm đồ vật ,tranh, màu sắc giống nhau.....Mục đích của bài này là biết chắc bé có hiểu từ ‘giống nhau ‘hay không .Đôi khi kỹ năng này được đánh giá và dạy chung với RL.E.81.

Bạn có thể sử dụng bộ đồ vật để đánh giá và sử dụng kỹ năng này,nhưng để cho tiện chúng tôi thường dùng tấm thẻ.ở đây chúng tôi sẽ mô tả những bước thực hiện bằng thẻ,và bạn có thể dùng vật khác nếu muốn .

Cách đánh giá

-Dụng cụ : Bốn bộ thẻ ,mỗi bộ gồm ba thẻ với hai tranh hoặc hình dạng giống nhau và một tranh khác ba tranh kia .

-Phương pháp : Để hai thẻ khác nhau của bộ thứ nhất lên bàn .Giơ thẻ còn lại lên.Nói :’tranh nào giống tranh này.’Lập lại với ba bộ thẻ còn lại .Mỗi lần hỏi tránh để các thẻ giống nhau ở một vị trí duy nhất.

Đánh dấu + nếu con bạn chọn đúng tranh mà bạn đang cầm trong tay được ba lần trong 4 lần thử.

Cách dạy

Để bắt đầu,đưa tấm thẻ cho con bạn để bé kết hợp trực tiếp với thẻ giống nó.Sau một lúc luyện tập ,bảo bé chỉ vào hoặc đưa bạn thẻ giống nó.

Nếu bé làm sai cho bé xem thẻ làm mẫu và thẻ bé đã chọn ,nói :’Hai thẻ này giống nhau không?.Không chúng khác nhau .Nhìn này hai thẻ này mới giống nhau’

Giờ chơi và các hoạt động trong nhà

Có thể thực hiện kỹ năng này với công việc phân loại các đồ giặt ,.Việc dọn dẹp cho ngăn nắp tủ đồ chơi cũng có thể là một tình huống thực hành.Trẻ cần có các bộ đồ chơi giống nhau để luyện tập thậm trí bạn có thể dùng bộ bài thông thường cũng được . Để có thêm dụng cụ ,bạn có thể tìm trong hộp đựng bút,ngăn kéo đựng các bộ dao nĩa,hộp đồ nghề.

Ghi nhớ và mở rộng

Cho bé dùng viết chì để kết nối các vật giống nhau trên tờ giấy ,.Đây là sự chuẩn bị tốt cho việc học ở trường của bé sau này.Để mở rộng kỹ năng này cần cung cấp cho bé một phạm vi lựa chọn rộng hơn,và/hoặc các khả năng lựa chọn có mức độ khác biệt ít hơn.Bạn có thể mua loại sách dành cho trẻ chưa biết đọc ở cửa hàng sách giáo khoa để có thêm ý tưởng cho hoạt động này ,tuy nhiên có thể cần chỉnh sửa cho phù hợp với mỗi trẻ.

CHỌN CÁC THÀNH PHẦN KHÁC NHAU TRONG MỘT NHÓM RL.E.81

ở nhiều trường,từ khác nhau ngoài sự hữu ích chung của nó đây còn là một khái niệm được lưu ý trong chương trình dành cho trẻ chưa biết đọc.

Kỹ năng này có thể được dạy chung với RL.E.80. (chọn ‘giống nhau’)hoặc bạn có thể giới thiệu ngay khi bé đã thông thạo khái niệm giống nhau.

Bắt đầu bằng cách dùng những dụng cụ giống như RL.E.80,nói :’ Cái nào khác với cái nào ?’ ở đây bước kết hợp bị loại bỏ .Để phong phú hơn bạn làm các thẻ hoặc các hình thù giống nhau và

một khác chúng,nói ‘CHỈ vào cái khác nhau ‘.Hoặc sắp 4 tranh thành một hàng,trong đó 3 tranh giống nhau và 1 tranh khác.Bảo đảm là bạn có thay đổi thứ tự các vật khác.

Với đứa trẻ biết trả lời các câu hỏi ‘ có’ và ‘không ‘ bạn có thể cho bé xem hai vật và bảo ‘Những cái này có giống nhau không ?’ hoặc ‘Những cái này có khác nhau không?’

Bạn phát triển kỹ năng bằng cách giảm bớt sự giống nhau giữa các tranh hoặc vật được sử dụng.

CHỌN HOẶC THỂ HIỆN VUI/ BUỒN /GIẬN RL.E.82.

ở RL.E79. bé đã học thuộc các từ mô tả cảm giác của cơ thể như mệt lạnh ,đói.Bây giờ chúng ta đề cập đến những từ diễn đạt cảm xúc.Chúng ta sẽ tập chung vào những từ vui buồn giận.Tất nhiên bạn cũng có thể dạy nhiều từ khác như ‘sợ’, “sôi nổi”,”bực bội”..

đôi với trẻ đang tập nói, khả năng diễn đạt cách bé đang cảm nhận có một giá trị to lớn-đó cũng là giá trị mà hết thầy chúng ta đều cảm nhận thấy từ kinh nghiệm bản thân .Với trẻ chưa biết nói ,việc hiểu các từ mô tả cảm xúc sẽ giúp bé biểu hiện thái độ khi chúng ta giải thích đúng cảm giác của bé và cũng giúp bé ý thức hơn về những việc đang xảy ra với người đang mô tả cảm xúc của mình với bé.

Cách đánh giá

Có hai cách đánh giá kỹ năng này-chọn cách nào thích hợp với con bạn.

2.,Hỏi con bạn ‘Con làm gì khi con cảm thấy vui’Hoặc hướng dẫn bé tạo vẻ mặt vui.Nhắc lại với ‘buồn ‘và ‘giận’.Cho điểm cộng nếu bé thể hiện đúng 3 cảm xúc.

3.Tìm hoặc vẽ tranh người thể hiện từng cảm xúc.Cần có ít nhất hai bộ tranh như vậy.Bảo bé chỉ vào người nào vui buồn giận. Nhắc lại với những tranh lựa chọn khác.

Đánh dấu + nếu con bạn chọn đúng từng tranh ít nhất hai lần.

CHỌN LỚN HƠN VÀ NHỎ HƠN RL.E.83.

Trong hoạt động này,khái niệm của trẻ về lớn hoặc nhỏ (hoặc bé) được mở rộng sang khái niệm được liên quan là ‘lớn hơn ‘ và ‘nhỏ hơn’.ở trường các khái niệm được liên quan như vậy được chú trọng nhiều hơn trong các buổi học đầu tiên.

Cách đánh giá

-Dụng cụ : Hai bộ đồ vật mỗi bộ có ba cái giống nhau và kích thước khác nhau.chẳng hạn với búp bê,bạn có một con nhỏ một trung bình và một lớn và với một xe hơi bạn cũng có như vậy.

-Phương pháp: Để một bộ đồ vật lên bàn theo thứ tự ngẫu nhiên.Chỉ vào vật có kích thước trung bình và hỏi : ‘Cái nào lớn hơn cái này?’ Rồi hỏi ‘cái nào nhỏ hơn cái này?’

đánh dấu + nếu con bạn chọn đúng vật ít nhất 4 trong 6 lần thử.

Cách dạy

Vào đầu buổi dạy để vật kích thước trung bình lên bàn và gọi tên của nó-‘Nhìn này mẹ có búp bê’.

Rồi nói : ‘Đây là một búp bê khác , Búp bê này Nhỏ Hơn...và đây là một búp bê Lớn Hơn.’

Hỏi những câu như đã mô tả như đã mô tả ở phần cách đánh giá,hướng con bạn về phía vật như ở RL.C.54 và 55.

Nếu con bạn không tiến bộ với phương pháp này.Bạn giúp bé bằng cách để những hộp hoặc hình tròn bằng bìa cứng có kích thước bằng vật lớn và nhỏ ở hai đầu bàn.Chỉ vào vật trung bình và nói ‘Để búp bê lớn hơn búp bê này vào hộp lớn hơn’nhắc lại tương tự với cái nhỏ hơn.Khi con bạn đã thông thạo ,lấy dần đi các hộp hoặc hình tròn bằng bìa đó.

Giờ chơi và các hoạt động trong nhà

Phần lớn việc dạy kỹ năng này có thể thực hiện ở các giờ chơi,và trong trò chơi ‘giả vờ’ là lý tưởng.Giả vờ chuẩn bị đưa một búp bê lớn đi chơi.Cần có nhiều vật dụng như nón,khăn quàng túi

sách,...có các kích thước lớn nhỏ ,trung bình.Chọn một món trung bình và nói :’Cái này có vừa với em búp bê không ? Không nó cần cái lớn hơn.’

Bạn có thể nhấn mạnh khái niệm nhỏ hơn bằng cách chơi trò chơi tương tự có một búp bê nhỏ.Bạn có thể chơi trò ăn tiệc trà ,trong đó cho bé kết hợp các dụng cụ như ly,đĩa ,muỗng sao cho phù hợp với ba búp bê có kích thước khác nhau.Việc này sẽ giúp bạn có cơ hội nói chuyện với những vật có kích thước ‘trung bình ‘ cũng như ‘lớn hơn ‘ ‘nhỏ hơn’.

Những trò chơi như trên cần phải sắp đặt trước ,tuy nhiên bạn vẫn có thể lợi dụng những tình huống tự nhiên - chẳng hạn như đang chơi với các khối lắp ráp hoặc khi dọn bàn (’Em bé cần một cái muỗng nhỏ hơn’) hoặc khi cùng đi mua sắm (’Con tìm trái thơm lớn hơn được không’) Những so sánh tự nhiên xảy ra trong gia đình,đặc biệt là với anh chị em của bé’sally lớn hơn /nhỏ hơn con’giày của nó lớn hơn hoặc nhỏ hơn giày của con ‘.

Ghi nhớ và mở rộng

Con bạn có thể học các thuật ngữ khác như là ‘dài hơn ; và ;’ngắn hơn’...

Bạn cũng có thể đưa thêm các thuật ngữ ‘lớn nhất ‘và ‘nhỏ nhất ‘

Lưu ý sự liên quan giữa các mục này với FM.H.104 là kỹ năng trẻ học sắp xếp các khối theo kích thước.

CHỌN ĐẦU TIÊN VÀ CUỐI CÙNG R.L.E.84

Các thuật ngữ đầu tiên và cuối cùng có họ hàng gần gũi với các từ chỉ vị trí-chúng có thể được dùng khi nói về vị trí của sự vật.Ngoài ra chúng cũng được dùng nhiều cách dùng khác nữa ,và sẽ rất tốt nếu bạn giúp bé thấy nhiều ứng dụng rộng rãi của những thuật ngữ này.

Có lẽ những thuật ngữ này thường được sử dụng diễn tả người hoặc vật cùng xếp hàng đi đến một nơi nào đó..ứng dụng này sẽ được phản ánh trong bước đánh giá sau đây.Bạn cần có một bức tranh mô tả một người đang chạy hoặc đi cùng một hướng trên cùng một con đường.Nếu đích đến có trên bức tranh thì thật là thuận lợi-chẳng hạn bạn có 4-5 đưa trẻ đến trường,hoặc một bày vịt sắp hàng đi lạch bạch về phía ao hồ.bạn có thể tự vẽ tranh,hoặc dùng sen kẽ các búp bê và con vật đồ chơi nhỏ ,dùng các khối lắp ráp hoặc vật dụng trong bộ đồ chơi nông trại để làm đích đến.

Cách đánh giá

-Dụng cụ : Bốn tấm thẻ mô tả người hoặc con vật đang cùng đi đến trên một đường đang thẳng hướng đến đích,như đã nói trên , có thể dùng bộ đồ chơi búp bê và con vật.

-Phương pháp : cho bé xem một thẻ,hoặc xếp các búp bê ,con vật thành một hàng trên bàn ,nói :’Tất cả những người này đang đi đến trường (hoặc bất kỳ nơi nào) ai đến Trước Tiên ?’

Thay đổi dụng cụ ,và lặp lại như thế với cuối cùng .Thay đổi lần nữa ,và thử một lần khác với cuối cùng ,rồi một lần khác với đầu tiên .

Đánh dấu + nếu con bạn chọn đúng người hoặc vật mỗi lần được yêu cầu .

Cách dạy

Dùng những dụng cụ như đã nói trên ,kể bé nghe một câu chuyện về mỗi nhóm dụng cụ trình bày .Thay đổi hướng đi của các nhóm nhân vật .

Nếu bé làm sai sau câu hỏi đầu tiên của bạn ,thử sửa lại câu hỏi cho rõ ràng hơn.Chẳng hạn , câu hỏi đầu tiên sẽ là’ Ai đến cuối cùng’ và câu tiếp theo sẽ là :’ Hôm nay ai là người đi cuối cùng đến cửa ?’Giúp đỡ về thể chất nếu con bạn vẫn cứ làm sai.

Tiếp tục dạy con bạn đến khi chọn đúng đầu tiên và cuối cùng với nhiều loại dụng cụ khác nhau và trong hoạt động trong nhà như mô tả dưới đây.

Giờ chơi và các hoạt động trong nhà

Có thể kết hợp ‘đầu tiên ‘ và ‘cuối cùng’ vào đủ loại tình huống.Trong giờ ăn hỏi bé ;’Con sẽ ăn cái gì đầu tiên’ và ‘con sẽ để giành cái gì đến cuối cùng?’Khi cả nhà mong đợi anh chị em của

bé đi học về, bạn có thể nói chuyện với bé ai sẽ về đầu tiên. Vào giờ chơi, sắp đặt một cuộc đua – búp bê cũng như người đầu có thể tham gia! Khi cùng chơi ráp hình, hãy nói những mảnh nào sẽ ráp vào đầu tiên và cuối cùng. Trong những sinh hoạt thường ngày, chẳng hạn vào giờ tắm, hỏi con bạn xem những gì cần làm đầu tiên và sau cùng. Rồi tự bạn sẽ tìm thấy nhiều ứng dụng hơn.

GHI NHỚ VÀ MỞ RỘNG CHUỖI NÀY

Khi con bạn đã thông thạo chuỗi này, bạn có thể dạy thêm các thuộc từ khác như nóng và lạnh (và những từ liên quan như ẩm và rét), ướt và khô, rỗng và đầy, nhiều hơn và ít hơn, cuối cùng là nhiều và ít.

CHƯƠNG 6

RL.F: PHẢN ỨNG VỚI CÁC CHỈ DẪN LIÊN QUAN ĐẾN CÁC TỪ CHỈ VỊ TRÍ

Trong chuỗi này bé học làm theo các chỉ dẫn liên quan đến các từ chỉ vị trí, hoặc với các giới từ. Những từ này cho chúng ta biết vị trí của một vật hoặc một đồ vật gì đó đang xảy ra.

Các dụng cụ dùng cho chuỗi này đều dễ kiếm. Khi bạn ngồi làm việc ở bàn sử dụng các đồ vật nhỏ để phong phú chúng tôi gợi ý bạn nên dùng các vật khác với những thứ dùng ở các chuỗi trước.

Cũng như tất cả các chuỗi nhận biết ngôn ngữ, bất kỳ công việc nào bạn làm tại bàn hoặc là trong phòng yên tĩnh đều là sử dụng kỹ năng này trong vui chơi và trong hoạt động thường ngày. Ngoài ra nó cũng chuẩn bị cho bé sử dụng các từ chỉ vị trí trong ngôn ngữ diễn đạt của mình.

Dưới đây chúng tôi liệt kê tất cả các kỹ năng trong chuỗi này.

2 đến 3 tuổi

57. Để một vật ở trên và ở dưới một ly lật úp khi được yêu cầu.
58. Để một vật vào trong chỗ đựng khi được yêu cầu.
59. Lấy một vật ra khỏi chỗ đựng khi được yêu cầu.
60. Để một vật vào trong, vào trên vào dưới khi được yêu cầu.

3 đến 4 tuổi

85. Để một vật phía trước / phía sau một vật khi được yêu cầu.
86. Để một vật bên cạnh / cách xa một vật khi được yêu cầu.
87. Được đưa một ly lật úp, để một vật phía trước, đằng sau bên cạnh, cách xa, ở trên ở dưới khi được yêu cầu.

ĐỂ MỘT VẬT Ở TRÊN Ử DƯỚI MỘT LY LẬT ÚP KHI ĐƯỢC YÊU CẦU

RL.F.57

Trẻ nhỏ thường hay say mê chơi trò để vật này dưới vật kia – và chui vào dưới các đồ vật. Vì vậy sẽ là bình thường nếu lúc đầu dạy kỹ năng này mà bé lại không chú ý vào chỉ dẫn ở trên, cứ để mọi vật ở dưới! Để thành thạo kỹ năng này mà bé không những phải liên hệ các từ ở trên và ở dưới với vị trí tương đối của chúng mà còn phải chú ý đến đồ vật bạn nói và phản ứng thích hợp.

Ngay khi bắt đầu dạy kỹ năng này, cần dùng nhiều loại dụng cụ khác nhau. Nhờ vậy các hoạt động con bạn sẽ làm thêm phần thích thú và cũng chứng tỏ cho bé thấy là các từ này là thích hợp với nhiều hoàn cảnh khác nhau. Có thể dùng bất kỳ vật dụng nào lật úp được (như trong phần đánh giá), và một bộ đồ đặc của búp bê để thêm đa dạng.

Cách đánh giá

-Dụng cụ: Một cái ly(chẳng hạn ly lấy từ bộ ly lồng nhau). Các vật nhỏ như khối vuông chót, thú nuôi đồ chơi.

-Phương pháp: Đặt cái ly úp ngược trên mặt con bạn .Đưa bé một vật nhỏ.Nói :’Đề ở trên’ .Rồi nói ‘Đề ..ở dưới’ . Nói tất cả là 6 chỉ dẫn, ba cho ở trên và ba cho ở dưới. Nói theo thứ tự ngẫu nhiên để bé không thể nhận biết được tiếp theo là vị trí nào. Thing thoảng bạn có thể đổi vật nhỏ đang dùng.

Đánh dấu + nếu con bạn phản ứng đúng với các chỉ dẫn, không được giúp đỡ thêm,được ít nhất 2 trong 3 lần thử với các giới từ,.

Cách dạy

Luôn tạo giao tiếp mắt trước khi bắt đầu bảo đảm con bạn lắng nghe điều bạn nói.

Trong các buổi dạy đầu tiên ,bạn phải làm mẫu trước:’Xem này mẹ để khối lập giác ở trên.Bây giờ mẹ để nó ở dưới. Con để nó ở trên đi’ .

Nếu con bạn không phản ứng hoặc để vật sai chỗ, hướng bé chú ý trở lại, nhắc lại chỉ dẫn một lần nữa rồi giúp bé để vật đúng chỗ. Có thể bạn phải cầm tay và hướng dẫn bé, nhưng thường chỉ cần chỉ đúng vị trí là đủ.

Thay đổi dụng cụ giữa các buổi dạy và trong mỗi buổi dạy.

Mỗi khi khen con bạn làm đúng, nhớ nhấn giọng ở từ then chốt:’Giỏi lắm con để ở trên được rồi.Cái chót ở trên cái ly.’

Giờ chơi và các hoạt động trong nhà

Có thể dùng bất cứ vật nào để được ở trên hoặc ở dưới, hoặc có thể để vật nào khác ở trên hoặc ở dưới nó. Con bạn cũng có thể trio lên trên hoặc ở phía dưới vật. Bé có thể đặt hai bàn tay lên và dưới đầu gối mình. Bạn có thể chọn hai vật giống nhau (ví dụ hai xe hơi)

Rồi để một chiếc trên bàn và một chiếc phía dưới bàn.Tiếp theo bảo bé lấy cho bạn chiếc xe hơi ở trên bàn hoặc phía dưới bàn. Rồi bạn sẽ tự tìm ra nhiều ý tưởng mới hơn.

Ghi nhớ và mở rộng

Trong khi dạy các từ vị trí khác trong chuỗi này. Nhớ tạo cơ hội cho con bạn thực hành ở trên và ở dưới. Kết hợp các khái niệm này khi cùng xem sách với bé, nói:’Cái gì ở dưới cây cầu?’hoặc’Chú Bé Quà Trúng ở đâu?Chú bé ở trên tường’

ĐỂ MỘT VẬT VÀO TRONG VẬT ĐỰNG KHI ĐƯỢC YÊU CẦU RL.F.58

LẤY MỘT VẬT RA KHỎI VẬT ĐỰNG KHI ĐƯỢC YÊU CẦU RLE.59

Cần dạy chung các khái niệm ở trong và ở ngoài,cũng như dạy với ở trên và ở dưới.CHúng tôi nhận thấy rằng có nhiều trẻ đáp ứng với ở trong khi đánh giá ban đầu nhưng lại không với ở ngoài, do đó ở phân liệt kê các kỹ năng chúng được sắp xếp riêng rẽ.

Dùng nhiều loại đồ vật và vật dụng khác nhau để đảm bảo con bạn có thể ứng dụng kỹ năng này trong nhiều tình huống.

Cách đánh giá

-Dụng cụ: Một vật nhỏ hoặc vật dụng khác. Hai vật nhỏ, ví dụ hai khối lập ráp và hai cái muỗng.

-Phương pháp: Để vật dụng lên bàn.Đề một vật bên trong vật dụngvà vật tương tự để trên bàn bên cạnh vật dụng. Nói với con bạn:’Đề vào trong hộp’. Sau khi bé phản ứng,để cả hai vật vào chỗ cũ. Rồi nói lấy khối ra khỏi hộp, nhắc lại các chỉ dẫn theo trình tự ngược lại ,rồi lặp lại nữa. Mỗi giới từ thử 3 lần. Giữa các lần thử bạn có thể thay đổi dụng cụ.Điều quan trọng nhất là phải đưa vật về chỗ cũ sau mỗi lần thử. Nếu bạn chỉ tập chung vào một vật, con bạn sẽ biết làm gì mà không cần lắng nghe bạn nói-tất cả điều bé cần làm là để vật vào trong nếu nó ở ngoài và ngoài nếu vật ở trong.

Đánh dấu + nếu con bạn phản ứng đúng với chỉ dẫn, không được giúp đỡ thêm được ít nhất 2 trong 3,4 lần thử với mỗi giới từ.

Cách dạy

Các bước dạy kỹ năng này giống như ở RL.F.57 dạy trên và dưới.

Giờ chơi và các hoạt động trong nhà .

Cũng như mọi chỉ dẫn liên quan đến vị trí, phần lớn việc thực hiện kỹ năng này có thể thực hiện trong nhà, với đủ loại dụng cụ lớn và nhỏ. Với ở trong và ở ngoài cũng có nhiều tình huống để thực hành ngoài vườn. Có thể cho bé chơi trò bỏ vật vào trong hoặc lấy ra khỏi xô nước bé rất thích. Vào giờ tắm, thử ding cái xô đựng bột xà bông để lôi cuốn bé luyện tập – vật biến mất sau bột bạng rồi sau đó lại xuất hiện. Cũng có thể ding cát, hoặc vật đựng hạt. Bạn cũng có thể ding cái trai mà phải dốc ngược lên để lấy vật bên trong nó.

Ghi nhớ và mở rộng

Kỹ năng này được mở rộng trực tiếp ở RL.F.60

ĐỂ MỘT VẬT TRONG, ở TRÊN, ở DƯỚI khi ĐƯỢC yêu cầu RL.F.60

Trong bài tập này ,ba từ vị trí đã học đã học sẽ được sử dụng trong một tình huống hơi khó hơn.

Cách đánh giá

-Dụng cụ : Hai cái ly có thể lấy từ loại đồ chơi xếp chồng vào nhau.

-Phương pháp : Để hai ly lên bàn, một để ngửa lên và một úp xuống, đưa khối xếp hình cho bé, và hướng dẫn bé để nó ở trên , ở trong hoặc ở dưới một cái ly. Cho tất cả 5 chỉ dẫn, ding các từ ở trong, ở trên và ở dưới mỗi từ ding ít nhất một lần. Với ở dưới bé có thể để khối dưới một trong hai cái ly.

Đánh dấu + nếu con bạn làm theo các chỉ dẫn, không cần phải giúp thêm , được ít nhất 4 trong 5 lần thử.

Cách dạy

Sử dụng các dụng cụ và chỉ dẫn đã mô tả ở phần cách đánh giá, dung phương pháp dạy giống các phương pháp đã ding ở kỹ năng trước ở chuỗi này.

Giờ chơi và các hoạt động trong nhà

Luyện tập vào giờ chơi, ding một cái hộp lớn có nắp, một tủ ly chén nhỏ có chân, hoặc đàn pianô đồ chơi có nắp nâng lên.

Ghi nhớ và mở rộng

Luyện tập hoạt động này xen kẽ các hoạt động khác trong chuỗi trong khi tiếp tục dạy các vị trí mới.

ĐỂ MỘT VẬT PHÍA TRƯỚC /PHÍA SAU MỘT VẬT KHI ĐƯỢC yêu cầu RL.F.85

ĐỂ MỘT VẬT CÁCH XA /BÊN CẠNH MỘT VẬT KHÁC KHI ĐƯỢC yêu cầu RL.f.86

Có thể dạy tất cả các từ và nhóm từ chỉ vị trí này cùng nhau trong một hoạt động hoặc dạy hai từ trước và khi bé tiến bộ hơn thì sẽ bổ xung các từ khác.

‘phía sau ‘ và bên cạnh ‘ nghe có vẻ giống nhau vì vậy ngay lúc đầu bạn phải nhấn giọng các từ này.

Cách đánh giá

-Dụng cụ : Hai vật ,một vẫn để trên bàn và một để cho bé di chuyển.Vật đầu tiên của bạn có thể là một cái ghế búp bê hoặc một khối lớn.Vật thứ hai có thể là một búp bê hoặc một cái kẹp.Một bộ đồ vật thứ hai dùng làm đối chứng nếu con bạn thành công với bộ đồ đầu tiên.

-Phương pháp : Để vật đầu tiên (ví dụ cái ghế) trên bàn. Đưa cho con bạn vật thứ hai (ví dụ búp bê).Nói :’để em búp bê phía trước ghế ‘Nhắc lại với phía sau, bên cạnh, phía xa. Đưa lại toàn bộ đồ chỉ dẫn, dùng bộ đồ vật thứ hai.

Đánh dấu + với RL.F.85 nếu con bạn để vật thứ hai phía trước và phía sau vật thứ nhất

Cho điểm cộng với RL.F.86 nếu con bạn để vật thứ hai cách xa vật thứ nhất và bên cạnh vật thứ nhất được hai lần đối với mỗi giới từ.

Cách dạy

Như đã nói trên ,bạn có thể dạy cung lúc 4 từ chỉ vị trí, hoặc bắt đầu với chỉ hai từ rồi lần lượt bỏ xung các từ khác khi con bạn tiến bộ. Sự lựa chọn của bạn sẽ tùy thuộc vào đánh giá của bạn đối với bé, và sự tiến bộ của bé trong các kỹ năng trước của chuỗi này.

Các phương pháp dạy cũng như đã đing ở các kỹ năng liên quan đến từ vị trí trước đây-xem RL.F57.

Giờ chơi và các hoạt động trong nhà

Bạn sẽ phát hiện nhiều cách thực hành các từ vị trí này ngoài các buổi dạy riêng biệt. Một trong những cách tốt nhất là yêu cầu con bạn tự đặt mình vào các vị trí khác nhau so với vị trí của một người hay vật. Bạn cũng có thể nói chuyện với bé về các vị trí tương đối giữa các vật và nhân vật trong sách hình.

Ghi nhớ và mở rộng

Kỹ năng này được mở rộng ở RL.F.87.

ĐƯỢC ĐƯA MỘT LY LẬT úp, ĐỂ MỘT VẬT PHÍA TRƯỚC, PHÍA SAU, BÊN CẠNH, CÁCH XA, ở TRÊN, và ở DƯỚI KHI ĐƯỢC YÊU CẦU RL.F.87.

Hoạt động này tập hợp tất cả từ chỉ vị trí đã học trong chuỗi,ngoại trừ ở trong và ở ngoài.

Cách đánh giá

-Dụng cụ : Một cái ly và một vật nhỏ .

-Phương pháp: Để úp cái ly trên bàn. Đưa bé vật nhỏ và chỉ dẫn bé lần lượt để nó vào trong vị trí

đánh dấu + nếu con bạn để vật vào tong vị trí đúng với yêu cầu, không có bất kỳ giúp đỡ nào.

Cách dạy

Làm việc từ đầu đến cuối bài tập đã mô tả ở phần cách đánh giá.Dùng nhiều vật nhỏ và nhiều vật dụng khác nhau.Ghi lại bất cứ lỗi nào của bé rồi luyện tập thêm các giới từ đó .

Giúp đỡ càng ít càng tốt rồi dần dần giảm giúp đỡ về thể chất hoặc nhắc miệng.

Giờ chơi và các hoạt động trong nhà

Chơi trò chơi với một đồ chơi lớn (như Gấu Bông) và một hộp lớn và một cái xô úp ngược, hoặc để một cái hộp hoặc cái ghế rồi bảo con bạn tự đặt mình vào trong vị trí. Kết hợp các từ vị trí vào các chỉ dẫn trong nhà bất cứ khi nào có thể.

GHI NHỚ VÀ MỞ RỘNG CHUỖI NÀY

Một khi con bạn đã thông thạo kỹ năng này, thử đưa bé có hai vật kích thước tương đương, rồi thay đổi vị trí tương đối giữa chúng. Ví dụ : 'Đề cái ghế phía sau khối ' ... 'Đề khối phía sau cái ghế' ... 'Đề khối phía trước cái ghế' ..'Đề cái ghế phía trước khối' ...

Bây giờ bạn đã có thể tiến hành dạy ở giữa và kế bên, (kế bên cũng có nghĩa giống như bên cạnh). Bạn cũng dạy con bạn nhận ra các vị trí trên một tờ giấy hoặc các hình phẳng khác như trên cùng, dưới cùng, ở giữa ngoài kia.

Sau cùng giới thiệu các khái niệm trái và phải.

Dù bạn có tiếp tục dạy con bạn các từ vị trí hay không, cũng vẫn giúp bé nhớ các từ đã học bằng cách liên hệ chúng với đời sống hàng ngày-trong vui chơi lẫn trong thực hành.

Chương 7

RLG: Đáp ứng với các đặc điểm văn phạm

Các đặc điểm văn phạm là các âm hoặc từ ít khi đứng riêng rẽ mà để mở rộng hoặc thay đổi từ hoặc nhóm từ.

Phần lớn các đặc điểm văn phạm được dạy tốt khi liên kết với ngôn ngữ diễn đạt, chúng tôi có nói rõ vấn đề này ở phần văn phạm trong quyển 3, chương 1 và chương 3. Chúng tôi đưa vào một vài đặc điểm trong bảng liệt kê nhận biết ngôn ngữ vào phần liệt kê các kỹ năng phát triển, không chỉ vì bé phải hiểu chúng trước khi sử dụng, mà còn do trẻ chưa biết nói phải nhận biết và phản ứng với chúng khi nghe người khác nói. Dưới đây chúng tôi liệt kê tất cả các kỹ năng trong chuỗi nhận biết này.

2 đến 3 tuổi

61. Phân biệt số nhiều hợp qui tắc.
62. Phân biệt các hình thái sở hữu.
63. Phân biệt ' không ', khi được xem hai vật.

3 đến 4 tuổi

88. Phân biệt ' không ' khi được xem hai tranh nói về hai hành động
89. Phân biệt ' không ' với thuộc tính.
90. Phân biệt các đại từ _Anh ấy ,cô ấy,tôi ,bạn.

PHÂN BIỆT SỐ NHIỀU HỢP QUI TẮC RLG.61

Muốn sử dụng được số nhiều hợp qui tắc, bé phải phân biệt được chúng trong lời nói của người khác, rồi hiểu nghĩa của âm thanh phát ra. Nếu nghĩ về điều này, bạn sẽ thấy là chỉ với một chút âm thanh nhưng lại chuyển tải được một số lượng lớn ý nghĩa. Đứa trẻ chưa biết nói cũng có thể học nhận biết và nhờ đó giúp trẻ hiểu các sắc thái tinh tế hơn của ý nghĩa được lời diễn đạt.

Cách đánh giá

- Dụng cụ: Ba bộ tranh. mỗi bộ gồm một tranh mô tả một vật duy nhất và một tranh mô tả một vài vật giống nhau. Như vậy bạn sẽ có các bộ như là một xe hơi, vài xe hơi, một ngôi sao, một vài ngôi sao, một bông hoa, vài bông hoa.

Nếu thích, bạn có thể thay bằng đồ vật, dùng các đĩa khác nhau để đặt trên đó một vật riêng lẻ và một nhóm các đồ vật, và để các đĩa tách riêng hẳn nhau.

- Phương pháp: Để có một bộ tranh trước mặt con bạn. Nói : 'Chỉ cho mẹ một chiếc xe hơi. Chỉ cho mẹ những chiếc xe hơi. 'Lập lại những bộ tranh còn lại, thay đổi thứ tự dùng các dạng số ít và số nhiều.

Đánh dấu + nếu con bạn chọn đúng bức tranh được 5 lần trong 6 lần thử.

Cách dạy

Một số trẻ học được kỹ năng này mà không cần phải dạy riêng nếu chúng thường xuyên nghe người khác nói về nó. Tuy vậy, với nhiều trẻ khác học được từ những buổi học riêng biệt.

Dùng những dụng cụ như đã nói ở phần cách đánh giá. Bắt đầu các buổi dạy bằng cách gọi tên các chiếc xe hơi (hoặc những cái đĩa) - 'Nhìn này mẹ có một chiếc xe hơi... và những chiếc xe hơi'. Rồi bảo con bạn chọn. Nếu bé làm sai, hướng bé chú ý nhìn mặt bạn và làm cho bé nhìn bạn chăm chú trong khi bạn lặp lại từ chủ yếu. Nếu bé vẫn chọn sai, can thiệp và hướng dẫn bé chọn đúng. Nói: 'Chúng ta cần những chiếc xe hơi. Đây là những chiếc xe hơi.'

Tiếp tục dạy đến khi con bạn chọn đúng không cần giúp đỡ.

Giờ chơi và các hoạt động trong nhà

Tất nhiên là bạn luôn dùng số nhiều khi nói chuyện với con bạn. Lúc này bạn có thể giới thiệu vài trò chơi đặc biệt để nhấn mạnh số nhiều 'những'. Các bộ phận cơ thể rất hữu ích trong trường hợp này - Vào giờ tắm cho bé bạn có thể giả vờ 'khám phá' đầu tiên là một ngón tay, rồi nhiều ngón tay, hoặc đầu tiên là một ngón chân, rồi đến nhiều ngón chân. Tránh chỉ nói về 'một cái' hoặc lần về 'hai cái', vì sẽ dễ làm bé hiểu rằng 'hai' là dấu hiệu của số nhiều thay vì là 'những'

Ghi nhớ và mở rộng

Đến mức độ 4 tuổi bé mới phân biệt được số nhiều bất qui tắc. Đến lúc đó sẽ là điều bình thường nếu bé nói 'những con chuột', 'những con cừu', 'những người đàn ông'. Tuy vậy bạn vẫn nên nói đúng các dạng số nhiều bất qui tắc với bé

PHÂN BIỆT CÁC HÌNH THÁI SỞ HỮU RL.G62

Các hình thái sở hữu cần phân biệt ở đây là 'của con', 'của mẹ' và 'của...'

Cách đánh giá

-Dụng cụ: ba món sở hữu rõ ràng của ba thành viên trong gia đình. một món của bé một món của người đánh giá. Chẳng hạn đó là ba chiếc dây hoặc ba chiếc túi sách.

-Phương pháp: Hỏi con bạn cái nào của con?', 'cái nào của mẹ', 'cái nào của...'

Mỗi vật thử ba lần

Đánh dấu + nếu con bạn chọn đúng ít nhất một lần trong hai lần thử với mỗi vật

Cách dạy

Có thể dạy kỹ năng này hoàn toàn vào giờ chơi hoặc trong các tình huống trong nhà.

Sẽ là dạng bình thường nếu bạn sử dụng tên thay vì dạng sở hữu 'của ba' và 'của con' khi nói chuyện với bé. Chẳng hạn người cha nói với con 'gái Lucy' 'cái này là của ba Tom'. 'Cái này là của Lucy' điều này không có vấn đề gì trong những giai đoạn đầu phát triển ngôn ngữ, và học tên cũng rất quan trọng.

Từ giờ trở đi dùng các dạng sở hữu 'của mẹ', 'của ba', 'của con', 'của...'

Bất kỳ lúc nào có dịp, và kiểm tra xem bé có hiểu các từ này không bằng cách yêu cầu bé làm theo các chỉ dẫn có các từ này, như đã mô tả ở phần cách đánh giá.

Ghi nhớ và mở rộng

Khi thực hành có thể kết hợp dễ dàng với các quan hệ khác như 'của anh ấy', 'của chị ấy'. Khi con bạn đã tìm được chiếc dây của Lucy theo yêu cầu của bạn có thể nói 'Đúng rồi. Đó là của chị ấy'.

Bé hiểu dễ dàng với ‘không’ (nếu không vâng lời) trong ngữ cảnh ‘không làm cái đó’, nhưng sẽ có nhiều khó khăn hơn khi phải lựa chọn giữa cái phải và cái không phải, xem cái nào là đúng yêu cầu.

Đến bây giờ khi bạn cho bé xem hai vật và yêu cầu bé gọi tên, nhưng từ ‘không’ hơi rắc rối này đòi hỏi bé phải bỏ đi cái tên đã nghe và chọn một cái tên khác. thật không dễ.

Cách đánh giá

-Dụng cụ: vài vật quen thuộc.

-Phương pháp: Cho con bạn xem hai vật mỗi một lần. Ví dụ bạn chọn một xe lửa và một cái búa. Nói ‘ cái nào không phải cái búa’ thử 5 lần, thay đổi dụng cụ.

Đánh dấu + nếu con bạn chọn đúng 4 lần trong 5 lần thử.

Cách dạy

Tiến hành như đã nói ở phần cách đánh giá. Nếu con bạn chọn sai, động viên bé bằng cách nhắc lại cấu trúc ‘ không’: ‘Đúng rồi cái này không phải là cái búa. Chiếc xe lửa không phải là cái búa.’ Bằng mọi cách tạo thành một câu chuyện đùa!

Nếu con bạn chọn sai, hướng bé chú ý đến bạn lần nữa và nói: ‘Nghe kỹ nhé KHÔNG PHẢI CÁI BÚA’. Nếu bé vẫn cứ sai nói: ‘Nhìn này, đây là cái búa, và đây không phải là cái búa. chiếc xe lửa không phải là cái búa. khi bạn nhấn mạnh từ ‘không’, giọng điệu rất dễ trở nên nghe như câu kinh - nên hãy luôn tươi cười.

Sự lặp đi lặp lại bí quyết để học kỹ năng này Tiếp tục dạy đến khi con bạn chọn đúng không cần giúp đỡ

Giờ chơi và các hoạt động trong nhà

Chơi trò chơi trong đó bạn giả vờ tìm một vật làm mất: ‘Mẹ tìm những cái chìa khoá. Có phải đây là những chiếc chìa khoá của mẹ không? ..Không. Đây không phải là những chiếc chìa khoá của mẹ. Đây là những chiếc chìa khoá của mẹ phải không? Không, không phải là chìa khoá’ và cứ thế. Cho con bạn tự trả lời câu hỏi của bạn. Có thể bạn cũng thích tham gia vào- nếu bé cố tình tránh chỉ cho bạn vật bạn đang tìm để kéo dài trò chơi, có khả năng là bé có một khái niệm đầy đủ về ý nghĩa của từ ‘không’.

PHÂN BIỆT ‘KHÔNG’, KHI XEM HAI TRANH MÔ TẢ CÁC HÀNH ĐỘNG RL.G.88

Bây giờ bé có thể học phân biệt ‘không’ khi có liên quan đến các từ hành động- ‘không nhảy’, ‘không bơi’, ‘không uống’, v.v.

Tìm và chọn ở các tạp chí có tranh ảnh người đang thực hiện các động tác khác nhau, dán chúng lên giấy cứng làm thành thẻ. Cần có 5, 6 thẻ khác nhau. Hoặc dùng hình chop.

Cách đánh giá

-Dụng cụ: 5 hoặc 6 thẻ mô tả các động tác khác nhau, như đã nói trên.

-Phương pháp: Mỗi một lần cho con bạn xem hai thẻ. Bạn có thể chọn một người đang ăn, và một người đang ngủ. Nói ‘Ai không ăn’ Thử 5 lần với các hành động khác nhau.

đánh dấu + nếu con bạn chọn đúng 4 lần trong 5 lần thử.

Cách dạy

Dạy như RL.G.63 sử dụng hành động thay cho vật.

Giờ chơi và các hoạt động trong nhà

Chơi trò chơi đing con dôi hoặc đồ chơi mềm để thực hiện hành động , và bạn giả vờ quên động tác nó đang làm: 'Grover nhảy phải không ?, nó không nhảy... Nghĩ xem ... nó bơi . Không bơi.' Đón nhận nhiệt tình nhận xét hoặc gợi ý của con bạn. Để bé luân phiên chọn một hành động. Bạn có thể chơi trò chơi tương tự khi trông chừng bé chơi trong công viên hoặc khi cho bé xem đàn bò ở bãi cỏ.

Ghi nhớ và mở rộng

Thỉnh thoảng tập luyện đên khi con bạn sẵn sàng tiếp tục chuyển sang RL.G.89.

PHÂN BIỆT 'KHÔNG ' VỚI CÁC THUỘC TỪ RL.G.89

Trong hoạt động này bé học phân biệt 'không' khi được đing với các thuộc từ bé đã biết-kể cả tên gọi của bất kỳ màu sắc nào bé có thể chọn được.

Cách đánh giá

-Dụng cụ: Các dụng cụ sẽ tùy thuộc từ con bạn đã biết. Nếu bé biết chọn màu bạn có thể đing các vật giống nhau với các màu khác nhau. nếu bé biết chọn lớn và nhỏ, bạn đing tong cặp đồ vật giống nhau về, chỉ khác nhau về kích thước.

-Phương pháp: Tiến hành như RL.G.63 mô tả vật chẳng hạn như 'không đỏ' hoặc 'không nhỏ' hay bất cứ gì khác dựa vào thuộc tính bé đã biết . Thử 5 lần

Đánh dấu + nếu con bạn chọn đúng 4 lần trong 5 lần thử.

Cách dạy

Tiến hành giống như các kỹ năng trước trong chuỗi này.

Giờ chơi và các hoạt động trong nhà

Thử chơi trò chơi 'Tôi nghĩ về một vật', và mô tả vật bí mật của bạn với các đặc tính mà nó không có, cũng như những đặc tính nó thực có- 'Mẹ đang nghĩ về một vật ... nó không phải màu vàng... nó màu nâu. Nó không lớn. Nó kêu 'chít chít'.

Ghi nhớ và mở rộng

Khi con bạn biết nhiều thuộc từ hơn, bạn có thể kết hợp chúng với thực hành và trong chuyện trò vui vẻ với bé . Bạn cũng có thể dạy 'Không ' với các từ vị trí . Chơi trò chơi giấu tìm lúc này rất thích hợp : 'Mẹ đang cố tìm Gấu Bông. Nó có trong hộp đồ chơi không? Không nó không có trong hộp đồ chơi. Nó có ở sau ghế không ? Không nó không có ở sau ghế', và v.v

PHÂN BIỆT CÁC ĐẠI TỪ-ANH ẤY CHỊ ẤY, TÔI BẠN RL.G.90

Nhiều trẻ hiểu được 'tôi' và 'bạn' vào giai đoạn đầu phát triển .nhưng với 'Anh ấy ' và 'Chị ấy' thì có rắc rối hơn. Bạn thường nghe đứa trẻ ba tuổi nói: 'Đưa nó cho chị ấy' hoặc 'Con thấy chị ấy'. Cần kiểm tra để biết chắc con bạn có thật hiểu hết các đại từ này không.

Cách đánh giá

-Dụng cụ : ở đây bạn cần một số người tham gia thay cho công cụ .Tuy nhiên bạn vẫn cần một ít đồ chơi -bất cứ đồ chơi gì .

-Phương pháp :Ngồi thành nhóm gồm bạn con bạn, và hai người nữa. Trong đó một nam và một nữ. Chọn một vật yêu cầu con bạn'Đưa ... cho Anh ấy' nhắc lại với đại từ còn lại

Đánh dấu + nếu con bạn đưa vật đúng người bạn yêu cầu được 3 lần trong 4 lần thử.

Cách dạy

Những trò chơi như đã trình bày ở phần cách đánh giá trên đây giúp con bạn hiểu được ý nghĩa của đại từ, nhưng phần nhiều bạn dạy bé trong các tình huống chuyện trò bình thường với bé. Sử

dụng đại từ trong lời bạn nói và kết hợp với các chỉ dẫn khi có thể để kiểm tra xem con bạn có hiểu chúng không.

(Lưu ý : Trong ngôn ngữ tiếng Việt ta, cách dùng các đại từ rất khác với cách dùng các đại từ của tiếng anh. Do đó ở phần này bạn phải dùng các chi tiết cho phù hợp - nd)

GHI NHỚ VÀ MỞ RỘNG CHUỖI NÀY

ở quyển 3, bạn sẽ tìm thấy một bảng liệt kê các đặc điểm văn phạm con bạn cần phải học. Như chúng tôi đã nói ở phần chuỗi này, các đặc điểm văn phạm thường được dạy chung với chương trình giao tiếp của trẻ, với cùng phương pháp, thời điểm tiến hành, từ cũng như từ và nhóm từ được dạy.

Nhìn chung, trẻ sẽ học ý nghĩa của các đặc điểm này như là một phần của quá trình. Tất nhiên trong một số trường hợp, ý nghĩa không thực sự quan trọng- chúng ta dùng các đặc điểm văn phạm nào đó để cho ngôn ngữ nghe hợp lý. 'Mẹ về rồi' cũng như 'Mẹ đã về'. Trong những trường hợp khác ý nghĩa rất quan trọng, bằng cách sử dụng rõ ràng các đặc điểm này trong lời nói của bạn có thể đảm bảo con bạn biết gắn liền ý nghĩa với các từ.